



CÔNG TY CỔ PHẦN VIETOURIST HOLDINGS

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN 2024



MỤC LỤC

Chương I. TỔNG QUAN	4
1. Thông tin khái quát:	4
2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh:	5
3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý:	7
4. Định hướng phát triển:	12
5. Các rủi ro:	15
Chương II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM	19
1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh	19
2. Tổ chức và nhân sự	25
3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án	30
4. Tình hình tài chính	31
5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu.	35
6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của công ty	38
Chương III. BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC	44
1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh	44
2. Tình hình tài chính	46
3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý	49
4. Kế hoạch phát triển trong tương lai	50
5. Giải trình của Ban Tổng Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán:	51
6. Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của công ty	51
Chương IV. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CÔNG TY	53
1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty, trong đó có đánh giá liên quan đến trách nhiệm môi trường và xã hội	53
2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Tổng Giám đốc công ty	53
3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị	54
Chương V. QUẢN TRỊ CÔNG TY	55

1. Hội đồng quản trị:	55
2. Ban Kiểm soát	60
3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc và Ban kiểm soát	62
Chương VI. BÁO CÁO TÀI CHÍNH	67
1. Ý kiến kiểm toán: Chấp thuận toàn phần	67
2. Báo cáo tài chính được kiểm toán:	67

CÔNG TY CỔ PHẦN
 VIETOURIST

Chương I. TỔNG QUAN

1. Thông tin khái quát:

- Tên giao dịch: **CÔNG TY CỔ PHẦN VIETOURIST HOLDINGS**
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 0311273634 do Sở kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh cấp lần đầu ngày 26/10/2011, thay đổi lần thứ 16 ngày 12/03/2025.
- Vốn điều lệ: 240.000.000.000 đồng
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 240.000.000.000 đồng
- Địa chỉ: 386/71C Lê Văn Sỹ, Phường 14, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam.
- Số điện thoại: 1900.633.649
- Số fax: 028 6253 2111
- Website: www.vietourist.com.vn
- Mã cổ phiếu: **VTD**
- Quá trình hình thành và phát triển:

Bảng 1: Quá trình hình thành và phát triển.

Thời gian	Sự kiện
2011	Công ty cổ phần Vietourist Holdings tiền thân Trung tâm lữ hành du lịch Vietourist, hoạt động chính là tổ chức tour khách đoàn trong và ngoài nước. Ngày 26/10/2011 thành lập Công ty TNHH du lịch Vietourist. Thời điểm này, Công ty chủ yếu khai thác thị trường khách lẻ ở Singapore, Malaysia, Thái Lan, Đài Loan, Nhật Bản, Hàn Quốc, Campuchia,... và tổ chức tour khách đoàn.
2013	Công ty chuyển đổi mô hình hoạt động sang Công ty cổ phần theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0311273634 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hồ Chí Minh cấp với vốn điều lệ là 1,8 tỷ đồng.
2017	Công ty chính thức được cấp phép hoạt động lữ hành quốc tế, đánh dấu một bước phát triển mới của Công ty. Với mục tiêu trở thành một trong những doanh nghiệp lữ hành quốc tế mạnh, ngay sau khi được chính thức cấp phép, Công ty đã ký kết hợp tác chiến lược với các doanh nghiệp du lịch uy tín tại Mỹ, Châu Âu, Úc, Canada ... để cùng khai thác khách Việt Nam đi du lịch nước ngoài và khách quốc tế vào Việt Nam, tận dụng lợi thế của mỗi nước.
14/6/2019	Vietourist được Ủy ban Chứng khoán nhà Nước (UBCKNN) chấp thuận trở thành Công ty đại chúng theo công văn số 3654/UBCK-GSDC của UBCKNN.
21/11/2019	Vietourist được Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam (VSD) cấp Giấy chứng nhận Đăng ký Chứng khoán số 43/2019/GCNCP-VSD-1, với tổng số lượng cổ phiếu đăng ký là 6.000.000 cổ phiếu.

25/10/2019	Công ty được Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội (HNX) chấp thuận đăng ký giao dịch cổ phiếu tại Thị trường giao dịch chứng khoán của các công ty đại chúng chưa niêm yết (Upcom) theo Quyết định số 717/QĐ-SGDHN ngày 25/10/2019.
2020 - 2021	Tình hình bùng phát dịch Covid – 19 ảnh hưởng nghiêm trọng đến nền kinh tế nói chung và ngành du lịch nói riêng. Trong giai đoạn này, Công ty tạm ngưng các tour nước ngoài và phát triển thêm các tour nội địa ở Tây Nguyên, Phan Thiết, Tây Bắc và các tỉnh miền Tây.
2022	Công ty hoàn tất phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu với tỷ lệ 1:1, chính thức tăng vốn điều lệ lên 120.000.000.000 đồng, trở thành công ty đại chúng quy mô lớn đăng ký giao dịch tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.
28/10/2022	Chính thức thay đổi tên công ty thành Công ty cổ phần Vietourist Holdings.
12/11/2022	Công ty đầu tư 2 chiếc xe Hyundai Premium 47 chỗ đời mới vào đội xe Vietrip, nâng tổng số lượng xe phục vụ khách hàng lên 9 chiếc. Từ đó chất lượng của dịch vụ cung cấp tour nội địa của Công ty liên tục được cải thiện, đáp ứng kịp thời các nhu cầu của khách hàng.
2023	Đến nay, sau hơn 10 năm hình thành và phát triển, Công ty đã có vốn điều lệ là 120 tỷ đồng với đội ngũ nhân viên và cộng tác viên hoạt động trong lĩnh vực lữ hành nội địa và quốc tế, hằng năm tổ chức hơn 5.000 tour du lịch trong và ngoài nước. Năm 2023, hoạt động kinh doanh của Vietourist Holdings gặp nhiều khó khăn và thách thức. Công ty đã tiến hành nhiều hoạt động kiện toàn lại bộ máy quản lý, tổ chức nhân sự để cắt giảm chi phí, nâng cao hiệu quả hoạt động của Công ty.
2024	Năm 2024, Công ty cho giải thể các Chi nhánh, văn phòng đại diện hoạt động không hiệu quả. Công ty đăng ký chào bán thêm 12.000.000 cổ phiếu ra công chúng được Ủy ban chứng khoán nhà nước chấp thuận. Chính thức nâng vốn điều lệ lên 240.000.000.000 đồng.

- Các sự kiện khác:

Với uy tín, chất lượng và nhiều hoạt động ý nghĩa cho sự phát triển của công ty, xã hội và đất nước, Vietourist đã nhận được sự tin tưởng của Quý khách hàng và đạt nhiều giải thưởng đáng khích lệ như: Chứng chỉ đạo đức kinh doanh quốc tế năm 2017, Top 100 Thương hiệu dẫn đầu Việt Nam năm 2017, Giải thưởng Thương hiệu mạnh Đất Việt năm 2018,... Vietourist không ngừng mở rộng đầu tư kinh doanh và phát triển thêm các thị trường tour mới như Canada, Mỹ và các nước Châu Âu.

2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh:

a. Ngành nghề kinh doanh:

Công ty cổ phần Vietourist Holdings hoạt động kinh doanh với 1 mã ngành chính là 7911 Đại lý du lịch và 10 mã ngành phụ. Dưới đây là chi tiết ngành nghề kinh doanh của công ty.

Bảng 2: Chi tiết ngành nghề kinh doanh của Vietourist Holdings.

STT	Mã ngành, nghề	Tên ngành nghề kinh doanh
1	7911 (Chính)	Đại lý du lịch.
2	5229	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải.
3	5510	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày. Chi tiết: khách sạn (đạt tiêu chuẩn sao và không hoạt động tại trụ sở)
4	5610	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động. (không hoạt động tại trụ sở)
5	4931	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt).
6	4932	Vận tải hành khách đường bộ khác.
7	4933	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ.
8	6810	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê. Chi tiết: Kinh doanh bất động sản
9	7490	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu. Chi tiết: Hoạt động phiên dịch. Dịch thuật
10	7912	Điều hành tua du lịch. (Chi tiết: kinh doanh lữ hành nội địa và quốc tế)
11	7990	Dịch vụ đặt chỗ và các dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch. Chi tiết: Dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch

Hằng năm, Công ty tổ chức hàng trăm tour du lịch cho hơn 47.909 lượt người đi du lịch với điểm đến trải rộng khắp các địa điểm trên toàn thế giới, cụ thể như sau:

Các tour du lịch Châu Âu: Du khách sẽ trải nghiệm những địa điểm du lịch tại những đất nước xinh đẹp nhất của Châu Âu như Italia, Pháp, Áo, Đức, Thụy Sĩ, Luxembourg, Bỉ, Hà Lan... Các tour du lịch Châu Âu được tổ chức đều đặn hàng tháng với giá cạnh tranh và chất lượng hàng đầu...

Các tour du lịch Châu Mỹ:

Các tour du lịch Châu Mỹ khởi hành hằng tháng, khám phá bờ Đông, bờ Tây Hoa Kỳ, Canada, kết hợp thăm thân... Công ty luôn có các sản phẩm du lịch mới để cho khách hàng lựa chọn và dành nhiều ưu đãi cho những khách hàng đăng ký sớm.

Các tour du lịch Châu Á và Trung Đông:

Du lịch các nước Châu Á như Singapore, Hongkong, Nhật Bản, Hàn Quốc, Thái Lan, Campuchia, Dubai,... trọn gói, khám phá vùng đất giàu có với những công trình kiến trúc kỳ công nhất trên thế giới. Ghé thăm nhiều địa điểm nổi tiếng tại Dubai như Abu Dhabi, đảo cọ, khách sạn Burj Al Arab, Sa mạc Safari....

Trong nước:

Ngoài tổ chức các tour du lịch nước ngoài, Công ty còn tổ chức các tour du lịch trong nước như: Phan Thiết, Tây Nguyên, Miền Tây, Nha Trang, Đà Nẵng, Vĩnh Hy, Đà Lạt, Đà Lạt Phan Thiết, Đà Lạt Nha Trang, Tây Ninh,... trọn gói, khám phá các địa danh du lịch nổi tiếng của Việt Nam.

b. Địa bàn kinh doanh:

Địa bàn kinh doanh của Vietourist Holdings trải dài khắp các tỉnh thành phố của Việt Nam và ở các khu vực nước ngoài như Châu Âu, Châu Mỹ, Châu Á và Trung Đông... Trong năm 2024, công ty đã giải thể một số chi nhánh, văn phòng đại diện tại Thừa Thiên Huế, Nha Trang, Bình Định, Phú Yên, Vũng Tàu, Đồng Nai, Ninh Bình Dưới đây là chi tiết địa bàn hoạt động kinh doanh của công ty.

Bảng 3: Địa bàn kinh doanh của Vietourist Holdings.

STT	Tên đơn vị	Địa chỉ
1	Văn phòng đại diện Công ty cổ phần Vietourist Holdings tại TP. HCM	242 – 242A Trần Hưng Đạo, phường Cầu Ông Lãnh, Quận 1, TP. HCM
2	Văn phòng đại diện Công ty cổ phần Vietourist Holdings tại Hà Nội	15 Đại Cồ Việt, Phường Lê Đại Hành, quận Hai Bà Trưng, TP. Hà Nội
3	Văn phòng đại diện Công ty cổ phần Vietourist Holdings tại Hải Phòng	Phòng 402, tầng 4, Trung tâm điều hành nhà khách Hải Quân, Số 5 Lý Tự Trọng, phường Hoàng Văn Thụ, Q. Hồng Bàng, Tp. Hải Phòng
4	Văn phòng đại diện Công ty cổ phần Vietourist Holdings tại Gia Lai	94 Lê Thánh Tôn, phường Ia Kring, TP. Pleiku, tỉnh Gia Lai
5	Văn phòng đại diện Công ty cổ phần Vietourist Holdings tại An Giang	21A Trần Nhật Duật, phường Mỹ Long, TP. Long Xuyên, tỉnh An Giang
6	Chi nhánh Công ty cổ phần Vietourist Holdings tại Đà Nẵng	Tầng 8, Tòa nhà Bạch Đằng Complex, 50 Bạch Đằng, Phường Hải Châu I, Quận Hải Châu, Tp. Đà Nẵng
7	Chi nhánh Đà Lạt - Công ty cổ phần Vietourist Holdings	27/6 Hai Bà Trưng, phường 6, TP. Đà Lạt, Lâm Đồng
8	Chi nhánh Phan Thiết Công ty cổ phần Vietourist Holdings	96A Nguyễn Đình Chiểu, phường Hàm Tiến, TP Phan Thiết, Bình Thuận
9	Chi nhánh Công ty cổ phần Vietourist Holdings tại Bình Dương	Tầng 1, số nhà 48, đường số 9, khu trung tâm hành chính Dĩ An, khu phố Nhị Đồng 2, phường Dĩ An, TP, Dĩ An, Bình Dương
10	Chi nhánh Công ty cổ phần Vietourist Holdings tại Cần Thơ	Số 120 đường Nguyễn An Ninh, Phường Tân An, Quận Ninh Kiều, Thành phố Cần Thơ

3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý:

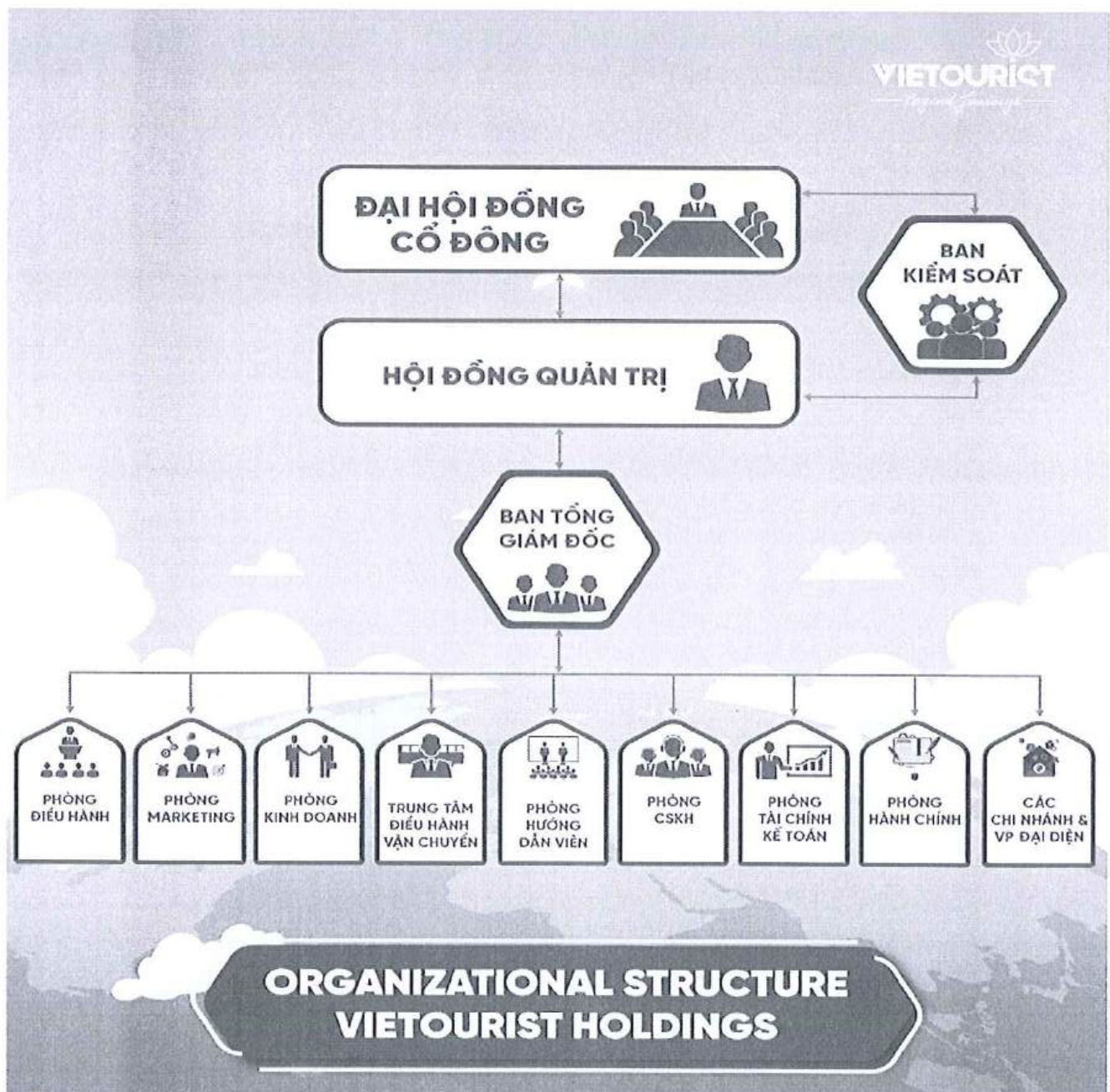
a. Mô hình quản trị:

Mô hình quản trị của CTCP Vietourist Holdings được tổ chức, quản lý và hoạt động theo quy

định tại Điểm a Khoản 1 Điều 137 Luật Doanh nghiệp 2020, cụ thể như sau:

- Đại hội đồng cổ đông
- Hội đồng quản trị
- Ban kiểm soát
- Ban Tổng Giám đốc

b. Cơ cấu bộ máy quản lý:



Đại hội đồng cổ đông: ĐHĐCD là cơ quan quyền lực cao nhất của Công ty, có toàn quyền

quyết định mọi hoạt động của Công ty. ĐHĐCĐ có trách nhiệm bầu, bãi nhiệm HĐQT, Ban Kiểm soát và các chức vụ khác theo quy định của Điều lệ.

Hội đồng quản trị: HĐQT là tổ chức quản lý cao nhất của Công ty do ĐHĐCĐ bầu ra với nhiệm kỳ không quá 05 năm và được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế và có toàn quyền nhân danh Công ty để quyết định, thực hiện các quyền và nghĩa vụ của Công ty ngoại trừ phạm vi thẩm quyền của ĐHĐCĐ.

Ban Kiểm soát: BKS là tổ chức giám sát, kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp trong quản lý điều hành hoạt động kinh doanh, trong ghi chép sổ sách kế toán và tài chính của Công ty. Ban Kiểm soát có nhiệm kỳ không quá 05 năm do ĐHĐCĐ bầu ra.

Ban Tổng Giám đốc: Tổng Giám đốc do HĐQT bổ nhiệm, có nhiệm vụ tổ chức điều hành và quản lý mọi hoạt động sản xuất kinh doanh hàng ngày của Công ty theo những chiến lược, kế hoạch đã được HĐQT và ĐHĐCĐ thông qua. Quyền và nhiệm vụ của Tổng Giám đốc được quy định cụ thể tại Điều lệ Công ty. Tổng Giám đốc chịu trách nhiệm báo cáo tình hình kinh doanh của công ty trước HĐQT.

Phòng Điều hành

- Chịu trách nhiệm điều hành và quản lý các tour du lịch Nội địa, Inbound, Outbound.
- Thương thuyết với các đối tác cung cấp dịch vụ, xây dựng hệ thống giá cả cạnh tranh dành cho các tour du lịch.
- Thị trường tour online của công ty.
- Thanh lý quyết toán các Hợp đồng tour, Đặt dịch vụ và giám sát dịch vụ của đối tác, nhà cung cấp.
- Lên kế hoạch cho hướng dẫn viên, Điều hành, giám sát, sắp xếp Hướng dẫn viên, lái xe theo từng tour.
- Nghe, trực điện thoại tại Phòng điều hành, Giải quyết thắc mắc, khiếu nại của đại lý, khách hàng, nhà cung cấp.
- Báo cáo công việc hàng ngày cho cấp trên.
- Hướng dẫn viên dẫn Tour theo sự sắp xếp của phòng điều hành và chịu trách nhiệm về việc thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao.
- Công tác hành chính văn phòng.

Phòng Marketing:

- Chịu trách nhiệm chạy quảng cáo, tiếp thị sản phẩm giúp gia tăng doanh số bán hàng cho Công ty

- Xây dựng và phát triển hình ảnh quảng bá cho Công ty
- Tích cực tham gia làm nhà tài trợ cho một số hoạt động xã hội để quảng bá hình ảnh thương hiệu.
- Thiết kế nhiều chương trình khuyến mãi thu hút khách hàng.
- Đăng ký tham gia một số chương trình liên quan đến chất lượng về sản phẩm như là Hàng Việt Nam chất lượng cao, ISO, ngày hội du lịch,...

Phòng Kinh doanh:

- **Chuyển đổi doanh số bán hàng:** Mục tiêu chính của phòng kinh doanh là thực hiện doanh số bán hàng. Tuy nhiên, họ cũng phải làm điều đó một cách hiệu quả và ít tốn kém nhất có thể.
- **Tiếp nhận nguồn khách hàng từ phòng marketing đem về:** Tư vấn cho khách hàng giúp khách hàng lựa chọn sản phẩm phù hợp, làm hợp đồng, cập nhật khách hàng trên phần mềm.
- **Duy trì khách hàng:** Phòng Kinh doanh của công ty, doanh nghiệp chịu trách nhiệm quan trọng trong việc giữ chân khách hàng.
- **Tăng trưởng kinh doanh:** Sản phẩm/dịch vụ của công ty có thu hút được khách hàng tiềm năng quyết định mua hàng hay không phụ thuộc rất nhiều vào Phòng Kinh doanh. Chính vì vậy có thể thấy một trong những vai trò của Phòng Kinh doanh là giúp tăng trưởng kinh doanh, mang lại doanh thu cho doanh nghiệp.

Trung tâm Điều hành vận chuyển:

- Nhận thông tin tour từ phòng điều hành để sắp xếp xe, tài xế
- Xây dựng đội ngũ tài xế tác phong chuyên nghiệp, lái xe an toàn
- Tạo bộ nhận diện thương hiệu trên xe: logo, màu sắc, slogan

Phòng Hướng dẫn viên

- Hướng dẫn viên dẫn tour theo sự sắp xếp của Phòng Điều hành và chịu trách nhiệm về việc thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao.
- Trao dồi kỹ năng nghiệp vụ, học hỏi thêm nhiều tuyến điểm, kiến thức lịch sử...
- Công tác hành chính văn phòng.

Phòng Chăm sóc khách hàng:

- Nhận file đánh giá của khách hàng thông qua đường link đánh giá khi khách hàng tham gia tour của công ty

- Gọi điện cho khách hàng để hỏi thăm về tour, các vấn đề có phát sinh trên tour (nếu có)
- Báo cáo và xin ý kiến Ban Tổng Giám đốc để kịp thời xử lý các tình huống phát sinh
- Tổng hợp các ý kiến đánh giá: ý kiến tốt làm tư liệu quảng cáo, ý kiến chưa tốt – báo cáo lãnh đạo để khắc phục

Phòng Tài chính - Kế toán:

Là cơ quan tham mưu đề xuất các biện pháp cho Tổng Giám đốc về công tác quản lý tài chính, kế toán, quản lý vốn và tài sản của Công ty. Kiểm tra, giám sát và đôn đốc thực hiện các khoản thu, chi, quản lý sử dụng vốn và các nguồn vốn, thực hiện công tác tài chính kế toán theo đúng quy định của pháp luật, Điều lệ, quy chế quản lý của Công ty.

Phòng Hành chính – Nhân sự:

Là cơ quan tham mưu cho Công ty về công tác nhân sự nhằm tổ chức triển khai, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ của lãnh đạo Công ty. Nhiệm vụ của Phòng hành chính bao gồm tuyển dụng, quản lý lao động và tiền lương cũng như đảm bảo các chế độ Bảo hiểm xã hội - Bảo hiểm y tế và chính sách đối với nhân viên và cộng tác viên, quan hệ cổ đông và thực hiện các công tác văn phòng khác.

Nhìn chung mô hình tổ chức hiện tại của Công ty đã đáp ứng được với yêu cầu của nhiệm vụ sản xuất kinh doanh của Công ty. Với việc phân cấp mạnh của Công ty đối với các đơn vị trực thuộc đã tạo điều kiện cho các đơn vị phát huy tính chủ động sáng tạo trong công tác quản lý và điều hành sản xuất, trong việc phát triển thị trường,... cũng như trong việc thực thi định hướng phát triển chung của Công ty. Công ty vẫn giữ được vai trò trung tâm điều phối hoạt động của các đơn vị thông qua quy chế quản lý chung.

c. Các công ty con, công ty liên kết:

STT	Tên Công ty	Địa chỉ	Lĩnh vực SXKD chính	VĐL thực góp	Tỷ lệ sở hữu của Công ty	
					Số đầu kỳ	Số cuối kỳ
Công ty con						
1	CÔNG TY TNHH VẬN TÀI VIETRIP	242-242A Trần Hưng Đạo, phường Nguyễn Cư Trinh, Quận 1, TP. HCM	Vận tải hành khách đường bộ khác	39 tỷ đồng	100%	100%
Công ty liên kết						
1	CTCP LỮ HÀNH VIETOURIST (Tên cũ: CTCP KỸ THUẬT	386/71C Lê Văn Sỹ, Phường 14, Quận 3, TP. HCM	Đại lý du lịch	8,1 tỷ đồng	99,44%	0%

	CÔNG NGHỆ VIETECH) (*)					
2	CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN HOÀNG KIM TÂY NGUYÊN (*)	Thôn 3, xã An Phú, TP Pleiku, tỉnh Gia Lai	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	34 tỷ đồng	21,52%	0%
3	CÔNG TY CỔ PHẦN XÃ HỘI HOÀNG KIM TÂY NGUYÊN	06 Lê Lợi, phường Hội Thương, TP Pleiku, tỉnh Gia Lai	Trồng rừng và chăm sóc rừng	13,6 tỷ đồng	45,33%	45,33%

(*): Tại ngày 31/12/2024 Công ty đã thoái vốn đầu tư vào các Công ty này, theo đó Công ty CP Tập đoàn Hoàng Kim Tây Nguyên và Công ty cổ phần Lữ Hành Vietourist không còn là Công ty liên kết của Công ty.

4. Định hướng phát triển:

Tầm nhìn:

Trở thành thương hiệu du lịch quốc gia.

Phát triển, mở rộng thị phần nhanh chóng, trở thành một trong những thương hiệu nổi bật nhất ở thị trường du lịch lữ hành nội địa và quốc tế tại Việt Nam.

Tiếp tục giữ vững và phát huy vị thế hiện có, không ngừng phát triển thương hiệu Vietourist, nâng cao năng lực cạnh tranh bằng những sản phẩm du lịch đa dạng, chất lượng.

Sứ mệnh:

Để giữ vững uy tín của mình, Vietourist cam kết mang đến cho khách hàng dịch vụ tốt nhất với mức giá cạnh tranh nhất.

Xây dựng hệ sinh thái du lịch bền vững trên toàn quốc.

Giá trị cốt lõi:

Thích ứng, sáng tạo phát triển bền vững.

Sự hài lòng của Khách hàng là giá trị cốt lõi và là mục tiêu phấn đấu của Vietourist.

Không ngừng phấn đấu nâng cao chất lượng sản phẩm, dịch vụ của mình.

Tập thể nhân viên đoàn kết, linh hoạt, sáng tạo.

Phương châm hành động:

SMART – SPEED – STRONG – SUCCESS

a. Các mục tiêu chủ yếu của Công ty:

- Mục tiêu của Công ty là tập trung phát triển hoạt động kinh doanh chính của Công ty là điều hành tour du lịch.
- Bên cạnh đó, Công ty còn không ngừng nghiên cứu, tìm hiểu nhu cầu của du khách nội địa và quốc tế nhằm mở rộng, phát triển thị phần không chỉ về mảng du lịch mà còn cho các hoạt động khác của công ty như nhà hàng, khách sạn,... và các dịch vụ phụ trợ khác.
- Cung cấp đa dạng các tour du lịch trải dài khắp Việt Nam nói riêng và quốc tế nói chung, đặc biệt là thị trường Châu Âu, Châu Mỹ, Châu Á và Trung Đông.
- Đẩy mạnh hoạt động Marketing, quảng bá các sản phẩm tour du lịch của Công ty, tối đa hóa thị phần lĩnh vực nội địa và quốc tế.

b. Chiến lược phát triển trung và dài hạn:

Khách hàng:

Đẩy mạnh phát triển thương hiệu, xây dựng và mở rộng hệ thống mạng lưới du lịch lĩnh vực trên toàn thế giới, tập trung vào những thị trường có thể mạnh cạnh tranh trong quá khứ và có tiềm năng phát triển trong tương lai... Vietourist không ngừng nâng cao chất lượng sản phẩm, dịch vụ nhằm đem đến trải nghiệm tốt nhất cho khách hàng, từ đó duy trì được lượng khách hàng thân thiết và khai thác một cách hiệu quả các khách hàng tiềm năng.

Nguồn nhân lực:

Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực là yếu tố quan trọng và để làm được điều này, ngoài việc tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ cho cán bộ nhân viên, Công ty còn có chính sách lương thưởng phù hợp, ưu tiên tuyển dụng những lao động có trình độ cao, năng động, sáng tạo trong công việc. Trong năm, Công ty đã hoàn tất và triển khai thực hiện phương án tái cấu trúc bộ máy và nhân sự toàn hệ thống công ty để làm cơ sở cho sự phát triển của công ty.

Tài chính:

Nhằm cải thiện năng lực tài chính của Công ty, Công ty thực hiện giám sát các chi phí và đảm bảo sử dụng vốn có hiệu quả để đầu tư có hiệu quả vào lĩnh vực kinh doanh truyền thống và các ngành nghề kinh doanh mới tiềm năng. Điều này giúp doanh nghiệp thích nghi với tình hình mới. Ngoài ra, Công ty còn tìm kiếm các đối tác mới có uy tín trong và ngoài nước.

c. Các mục tiêu phát triển bền vững và chương trình chính liên quan đến ngắn hạn và trung hạn của Công ty:

Mục tiêu xã hội:

Mục tiêu phát triển bền vững về xã hội của các công ty đang trở nên càng quan trọng hơn. Điều này là kết quả của sự nhận thức của công ty về tác động của hoạt động kinh doanh của họ đối với xã hội và môi trường. Các mục tiêu phát triển bền vững về xã hội của Công ty cổ phần Vietourist Holdings bao gồm:

- Giảm thiểu tác động xấu đến môi trường: công ty cố gắng giảm thiểu tác động xấu đến môi trường bằng cách sử dụng nguồn tài nguyên hiệu quả và ít lãng phí nhất.
- Phát triển cộng đồng: Công ty đang nỗ lực để tạo ra môi trường làm việc chuyên nghiệp và thân thiện nhằm cải thiện sự phát triển của cộng đồng.
- Tạo việc làm: công ty đang tích cực mở rộng hoạt động kinh doanh, từ đó tạo môi trường làm việc tốt nhất, giúp các cán bộ công nhân viên cải thiện thu nhập và đóng góp cho sự phát triển của xã hội.

Mục tiêu môi trường:

Mục tiêu phát triển bền vững về môi trường là một trong những xu hướng của thị trường và là mục tiêu quan trọng của Vietourist Holdings. Các hoạt động hướng đến mục tiêu này bao gồm việc giảm thiểu sự tác động của hoạt động kinh doanh của công ty đến môi trường, tăng cường sử dụng nguồn năng lượng tái tạo và giảm sử dụng nguồn năng lượng tài nguyên; phát triển các giải pháp bền vững về môi trường để giảm thiểu tác động của hoạt động kinh doanh trong tương lai.

Mục tiêu cộng đồng:

Tạo ra các sản phẩm và dịch vụ tốt hơn cho cộng đồng: Công ty đang cố gắng tạo ra sản phẩm và dịch vụ tốt hơn với mục tiêu là tạo ra một môi trường sống tốt hơn cho cộng đồng.

Cải thiện chính sách cộng đồng: Các công ty đang tìm cách cải thiện chính sách của họ để tạo ra một môi trường sống tốt hơn cho cộng đồng.

Hỗ trợ, xây dựng mối liên kết cộng đồng: Các công ty đang tìm cách hỗ trợ cộng đồng qua việc tài trợ cho các hoạt động xã hội, từ việc hỗ trợ cho các hoạt động sức khỏe, giáo dục, đến hỗ trợ cho các hoạt động về môi trường.

Các chương trình ngắn hạn và trung hạn của Công ty liên quan đến mục tiêu phát triển bền vững:

Áp dụng tiêu chuẩn xử lý rác thải: Công ty cập nhật áp dụng tiêu chuẩn xử lý rác thải theo tiêu chuẩn quốc tế để giảm thiểu tác động đến môi trường. Tuy nhiên vì ngành nghề hoạt động kinh doanh chính của Công ty là du lịch nên các tiêu chuẩn này được áp dụng khi Công ty tìm kiếm

đối tác, nhà cung cấp dịch vụ thu gom và xử lý rác thải của khách đoàn.

Tăng cường sử dụng nguồn năng lượng tái tạo: Công ty đã và đang tập trung vào việc tăng cường sử dụng nguồn năng lượng tái tạo để giảm thiểu tác động tiêu cực đến môi trường.

Tuyên truyền về bảo vệ môi trường cho nhân viên: Công ty tổ chức các buổi tuyên truyền, giúp nhân viên hiểu rõ hơn về phát triển bền vững, khuyến khích nhân viên tham gia vào các hoạt động bảo vệ môi trường như tham gia tình nguyện dọn vệ sinh môi trường, sử dụng sản phẩm thân thiện với môi trường hoặc tham gia các chương trình tái chế.

5. Các rủi ro:

a. Rủi ro kinh tế

Theo báo cáo của Tổng cục Thống kê, tổng sản phẩm quốc nội (GDP) năm 2024 ước tính tăng 7,09% so với năm trước. Trong mức tăng tổng giá trị tăng thêm toàn nền kinh tế, khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản tăng 3,27%, đóng góp 5,37%; khu vực công nghiệp và xây dựng tăng 8,24%, đóng góp 45,17%; khu vực dịch vụ tăng 7,38%, đóng góp 49,46%. Theo đó, quy mô GDP theo giá hiện hành năm 2024 ước đạt 11.511,9 nghìn tỷ đồng, tương đương 476,3 tỷ USD; GDP bình quân đầu người năm 2024 theo giá hiện hành ước đạt 114 triệu đồng/người, tương đương 4.700 USD, tăng 377 USD so với năm 2023. Năng suất lao động của toàn nền kinh tế năm 2024 theo giá hiện hành ước đạt 221,9 triệu đồng/lao động (tương đương 9.182 USD/lao động, tăng 726 USD so với năm 2023); theo giá so sánh, năng suất lao động tăng 5,88% do trình độ của người lao động được cải thiện (tỷ lệ lao động qua đào tạo có bằng, chứng chỉ năm 2024 ước đạt 28,3%, cao hơn 1,1 điểm phần trăm so với năm 2023)(6). Theo đó, có 3 động lực chính dẫn đến tăng trưởng GDP trong năm 2024, như sau:

Thứ nhất, chỉ số sản xuất công nghiệp (IIP) năm 2024 ước tăng 8,4% so với năm trước (năm 2023 tăng 1,3%). Trong đó, ngành chế biến, chế tạo tăng 9,6% (năm 2023 tăng 1,5%), đóng góp 8,4 điểm phần trăm vào mức tăng của GDP trong năm 2024.

Thứ hai, kim ngạch xuất khẩu hàng hóa tháng 12-2024 đạt 35,53 tỷ USD, tăng 5,3% so với tháng trước và tăng 12,8% so với cùng kỳ năm trước. Trong quý IV-2024, kim ngạch xuất khẩu đạt 105,9 tỷ USD, tăng 11,5% so với cùng kỳ năm trước và giảm 2,5% so với quý III-2024. Tính chung cả năm 2024, kim ngạch xuất khẩu hàng hóa đạt 405,53 tỷ USD, tăng 14,3% so với năm trước. Điểm đáng lưu ý về thị trường xuất, nhập khẩu hàng hóa năm 2024, Mỹ trở thành thị trường xuất khẩu lớn nhất của Việt Nam với kim ngạch đạt 119,6 tỷ USD. Trung Quốc là thị trường nhập khẩu lớn nhất của Việt Nam với kim ngạch đạt 144,3 tỷ USD.

Thứ ba, thu hút FDI là điểm sáng của khu vực. Tổng vốn đầu tư nước ngoài đăng ký vào Việt

Nam tính đến ngày 31-12-2024 bao gồm: Vốn đăng ký cấp mới, vốn đăng ký điều chỉnh và giá trị góp vốn, mua cổ phần của nhà đầu tư nước ngoài đạt 38,23 tỷ USD, giảm 3,0% so với cùng kỳ năm trước. Vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài thực hiện tại Việt Nam năm 2024 ước đạt 25,35 tỷ USD, tăng 9,4% so với năm 2024.

Để hạn chế những rủi ro này, trong quá trình hoạt động Ban lãnh đạo của công ty đã luôn chú trọng đến việc theo dõi, phân tích kịp thời tình hình kinh tế và giám sát diễn biến của thị trường để nhanh chóng đưa ra các chiến lược, quyết sách phù hợp. Các rủi ro kinh tế được đánh giá một cách thận trọng và luôn có các kế hoạch dự phòng, đánh giá các tác động tiềm năng của các biến đổi kinh tế và thực hiện các biện pháp phòng ngừa để đối phó với chúng. Theo đó, ban lãnh đạo của công ty luôn sẵn sàng điều chỉnh kế hoạch kinh doanh phù hợp với thực tế thị trường, đảm bảo hoạt động kinh doanh được duy trì ổn định, hiệu quả và đáp ứng nhu cầu của khách hàng.

b. Rủi ro pháp luật

CTCP Vietourist Holdings hoạt động trong lĩnh vực du lịch với mô hình là công ty cổ phần, do đó công ty sẽ chịu sự chi phối chặt chẽ từ các văn bản pháp luật của Việt Nam như Luật Doanh nghiệp, Luật Du lịch, Luật Chứng khoán,... Rủi ro pháp luật của công ty xuất phát từ việc hệ thống pháp luật Việt Nam vẫn đang trong quá trình hoàn thiện. Theo đó, trong quá trình này sẽ xảy ra các thay đổi về các văn bản luật khiến công ty có thể không kịp nắm bắt gây ra các ảnh hưởng đến uy tín và lợi nhuận doanh nghiệp.

Để tránh rủi ro pháp lý, Công ty luôn nghiên cứu, cập nhật các văn bản pháp luật và chính sách mới để xây dựng chiến lược và kế hoạch sản xuất kinh doanh phù hợp. Công ty cũng chú trọng nâng cao vai trò của bộ phận pháp chế, thường xuyên rà soát, cập nhật và đào tạo phổ biến các quy định mới để đảm bảo tuân thủ giảm thiểu rủi ro pháp lý và bảo vệ quyền lợi chính đáng của Công ty. Ngoài ra, Công ty cũng chủ động hợp tác với các đơn vị tư vấn, các chuyên gia pháp lý để giảm thiểu rủi ro pháp luật.

c. Rủi ro nguồn nhân lực

Rủi ro nguồn nhân lực của Việt Nam trong năm 2024 bao gồm một số thách thức đáng chú ý:

- **Thiếu hụt lao động có kỹ năng:** Lực lượng lao động của Việt Nam đang đối mặt với sự thiếu hụt về kỹ năng và trình độ chuyên môn, đặc biệt là trong các ngành công nghệ cao và công nghiệp hỗ trợ.

- **Tác động của tự động hóa và trí tuệ nhân tạo:** Sự phát triển của tự động hóa và trí tuệ nhân tạo có thể dẫn đến việc thay thế lao động thủ công bằng máy móc và tự động hóa, làm tăng

nguy cơ thất nghiệp cho một số nhóm lao động.

- **Sự gia tăng của lao động phi chính thức:** Lao động phi chính thức đang trở thành một vấn đề đáng quan tâm ở Việt Nam, với nhiều người lao động không có hợp đồng lao động chính thức và không được bảo vệ bởi pháp luật lao động.

- **Thách thức trong quản lý và phát triển nguồn nhân lực:** Các doanh nghiệp và tổ chức tại Việt Nam đang đối mặt với thách thức trong việc quản lý và phát triển nguồn nhân lực, bao gồm việc tuyển dụng, đào tạo và giữ chân nhân tài.

Hiểu rõ những rủi ro từ nguồn nhân lực, Công ty luôn đặc biệt quan tâm đến chính sách phúc lợi, đãi ngộ, đào tạo và tạo môi trường làm việc ổn định, lâu dài và cạnh tranh. Công ty cũng xây dựng một hệ thống lãnh đạo hiệu quả và tôn trọng quyền lợi của người lao động và ưu tiên tuyển dụng những lao động có trình độ cao, năng động, sáng tạo trong công việc. Trong năm 2024, Công ty đã hoàn tất và triển khai thực hiện phương án tái cấu trúc bộ máy và nhân sự toàn hệ thống công ty để làm cơ sở cho sự phát triển của công ty.

d. Rủi ro cạnh tranh

Là một doanh nghiệp hoạt động trong ngành du lịch, Vietourist Holdings không chỉ đối mặt với áp lực cạnh tranh từ các công ty du lịch trong nước mà còn có cả các công ty du lịch nước ngoài. Khi ngành du lịch Việt Nam ngày càng phát triển, Việt Nam đã trở thành điểm đến du lịch ưa thích của rất nhiều các khách du lịch đến từ nhiều quốc gia trên thế giới. Kèm theo sự phát triển của ngành du lịch Việt Nam, rất nhiều các công ty du lịch trong nước ra đời, hàng loạt các công ty du lịch nước ngoài chú ý và gia nhập vào thị trường du lịch đầy tiềm năng của Việt Nam đã kéo theo sự cạnh tranh ngày càng lớn.

Để đối phó với rủi ro cạnh tranh, Vietourist Holdings luôn không ngừng nghiên cứu và tìm hiểu nhu cầu của khách hàng nội địa và quốc tế. Từ đó, chủ động cung cấp các dịch vụ đem đến những trải nghiệm hài lòng nhất cho khách hàng. Bên cạnh đó Công ty cũng đẩy mạnh hoạt động marketing để quảng bá các sản phẩm du lịch của công ty, mang những địa danh du lịch nổi tiếng của Việt Nam đến với bạn bè quốc tế. Theo đó từng bước nâng cao sự nhận diện thương hiệu với khách hàng và với ngành du lịch, giữ vững được lợi thế cạnh tranh.

e. Rủi ro về thay đổi xu hướng du lịch

Nhu cầu của khách du lịch luôn thay đổi theo sở thích, thời gian, xu hướng hay một sự kiện mang tính toàn cầu như Đại dịch Covid-19 vừa qua. Nó khiến du khách có xu hướng muốn gần gũi hơn với thiên nhiên, tìm đến những vùng quê yên bình hay đơn giản là những chuyến đi ngắn gần nơi họ sinh sống. Việc khách du lịch thay đổi xu hướng khiến cho sản phẩm du lịch

không được ổn định, gây ra rủi ro cho các dự án đầu tư về tour của các công ty du lịch. Bên cạnh đó, việc thay đổi nhu cầu này cũng kéo theo việc gia tăng sự cạnh tranh trong ngành, khi xu hướng du lịch mới thu hút khách du lịch cũng thu hút theo hàng loạt các công ty du lịch khác nhanh chóng tham gia để chiếm thị phần.

Để đối phó với rủi ro này, Vietourist Holdings đã luôn theo sát và đánh giá những thay đổi trong xu hướng du lịch của khách hàng. Nhằm mục đích kịp thời đưa ra những chính sách, những sản phẩm đáp ứng được những nhu cầu của khách hàng. Từ đó, mang đến những trải nghiệm đáng giá để giữ chân khách hàng hiện tại và khai thác hiệu quả khách hàng tiềm năng cho Vietourist Holdings.

f. Rủi ro khác

Bên cạnh các rủi ro đã đề cập trên, hoạt động kinh doanh của Vietourist cũng đối mặt với các rủi ro khách quan khác mà Công ty khó có thể kiểm soát như thiên tai, dịch bệnh, cháy nổ,... Các rủi ro này mặc dù hiếm gặp nhưng một khi xảy ra sẽ gây ra những thiệt hại đáng kể cho tài sản và hoạt động kinh doanh của Công ty. Do đó, Công ty luôn định kỳ thực hiện công tác kiểm tra, bảo trì và đảm bảo tuân thủ nghiêm ngặt các quy định về phòng cháy và chữa cháy, cập nhật thông tin về thời tiết cũng như thực hiện mua đầy đủ bảo hiểm cần thiết trong năm.

Chương II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

a. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm:

ĐVT: Triệu đồng

STT	Nội dung	2023	2024	%2024/2023
1	Doanh thu thuần	167.776	181.202	108,00%
2	Giá vốn hàng bán	144.816	162.744	112,38%
3	Doanh thu hoạt động tài chính	12.961	1.987	15,33%
4	Chi phí tài chính	5.835	4.867	83,41%
5	Phần lãi hoặc lỗ trong công ty liên doanh, liên kết	-3.739	-3	0,08%
6	Chi phí bán hàng	10.637	5.396	50,73%
7	Chi phí quản lý doanh nghiệp	14.697	13.616	92,64%
8	Chi phí khác	294	2.065	702,38%
9	Lợi nhuận trước thuế	1.158	-5.109	-441,19%
10	Lợi nhuận sau thuế	671	-5.427	-808,79%
11	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	56	-452	-807,14%

Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ báo cáo hợp nhất năm 2024 đạt 181.202.188.167 đồng, tăng 8% so với doanh thu báo cáo hợp nhất năm 2023. Doanh thu tăng 13.425.724.157 đồng, do năm 2024, Công ty tập trung phát triển thị trường du lịch, dẫn đến doanh thu của Công ty mẹ và Công ty con đều tăng.

- Giá vốn hàng bán báo cáo hợp nhất năm 2024 đạt 162.743.781.700 đồng, tăng 12,38% so với giá vốn báo cáo hợp nhất năm 2023. Giá vốn tăng tương ứng với khoản tăng doanh thu.

- Doanh thu hoạt động tài chính báo cáo hợp nhất năm 2024 đạt 1.987.216.601 đồng, giảm 84,67% so với doanh thu tài chính báo cáo hợp nhất năm 2023. Doanh thu hoạt động tài chính giảm 10.973.486.696 đồng, do Công ty mẹ và Công ty con đều giảm các khoản lãi cho vay, đồng thời do khoản lỗ thoái vốn đầu tư vào công ty liên kết (Công ty Cổ Phần Tập Đoàn Hoàng Kim Tây Nguyên) của Công ty mẹ.

- Chi phí tài chính báo cáo hợp nhất năm 2024 đạt 4.867.140.383 đồng, giảm 16,59% so với chi phí tài chính báo cáo hợp nhất năm 2023. Chi phí tài chính giảm 967.825.343 đồng, do lãi tiền vay năm nay giảm so với năm trước.

- Phần lỗ trong công ty liên doanh, liên kết báo cáo hợp nhất năm 2024 là -3.074.447 đồng, giảm lỗ so với năm trước là 99,92% tương ứng số tiền 3.736.689.403 đồng, do trong năm 2024 Công ty đã thoái vốn toàn bộ khoản đầu tư vào Công ty liên kết - Công ty CP Tập đoàn Hoàng Kim Tây Nguyên, Công ty Cổ Phần lữ hành. Nên toàn bộ giá trị khoản đầu tư lũy kế theo PP

VCSH khi hợp nhất của Công ty tại ngày thoái vốn là chi phí thanh lý của khoản đầu tư này đồng thời so sánh với giá thu được từ khoản thoái vốn. Kết quả thoái vốn của 2 khoản đầu tư này là có lãi. Do đó khi trình bày BCTCHN công ty chỉ phản ánh kết quả lãi thoái vốn trên chi tiêu 515 lãi thanh lý khoản đầu tư: 1.531.804.748 VND. Khoản lãi lỗ liên doanh liên kết trên Báo cáo KQKD năm nay chỉ còn phản ánh lãi lỗ LDLK của Công ty Xã Hội Hoàng Kim Tây Nguyên với số tiền -3.074.447 VND.

(*) Đầu tư vào Công ty liên doanh, liên kết:

	31/12/2024	Giảm do thoái vốn trong năm	Giá trị khoản đầu tư LDLK PP VCSH 01/01/2024	Lãi lỗ LDLK lũy kế	Giá gốc khoản đầu tư
- Công ty cổ phần Lữ Hành Vietourist (*)	-	(7.782.744.339)	7.782.744.339	(317.255.661)	8.100.000.000
- Công ty Cổ phần Tập đoàn Hoàng Kim Tây Nguyên (*)	-	(28.985.456.545)	28.985.456.545	(5.480.523.455)	34.465.980.000
- Công ty Cổ phần Xã Hội Hoàng Kim Tây Nguyên (*)	13.596.925.553		13.596.925.553	(3.074.447)	13.600.000.000
Cộng	13.596.925.553	(36.768.200.884)	50.365.126.437	(5.800.853.563)	56.165.980.000

- Chi phí bán hàng báo cáo hợp nhất năm 2024 đạt 5.396.232.464 đồng, giảm 49,27% so với chi phí bán hàng báo cáo hợp nhất năm 2023. Chi phí bán hàng giảm 5.241.141.890 đồng chủ yếu do chi phí bán hàng của công ty mẹ giảm.

- Chi phí quản lý doanh nghiệp báo cáo hợp nhất năm 2024 đạt 13.616.203.334 đồng, giảm 7,36% so với chi phí quản lý doanh nghiệp báo cáo hợp nhất năm 2023. Chi phí quản lý doanh nghiệp giảm 1.080.957.216 đồng, do Công ty tối ưu được chi phí lương, nâng cao chất lượng quản lý.

- Thu nhập khác báo cáo hợp nhất năm 2024 đạt 393.436.488 đồng, giảm 10,56% so với thu nhập khác báo cáo hợp nhất năm 2023. Thu nhập khác năm 2024 phát sinh do lãi thanh lý, nhượng bán tài sản cố định 381.133.557 đồng; và các khoản chiết khấu mua dịch vụ trong kỳ Công ty mẹ nhận được từ nhà cung cấp 12.302.931 đồng.

- Chi phí khác báo cáo hợp nhất năm 2024 đạt 2.065.360.692 đồng, tăng 602,38% so với chi phí khác báo cáo hợp nhất năm 2023. Chi phí khác năm 2024 tăng chủ yếu do phát sinh khoản phí phạt theo quyết định số 1980/QĐ-CCT ngày 08/10/2024 của Chi cục Thuế Quận 3 khi thực hiện quyết toán thuế giai đoạn 2021-2023 và phát sinh phí tất toán nợ trước hạn khoản vay dài hạn của Công ty mẹ.

- Từ các nguyên nhân trên dẫn đến lợi nhuận sau thuế LNST năm 2024 ghi nhận lỗ 5.426.776.416 đồng, giảm 909,11% lợi nhuận sau thuế so với cùng kỳ tương ứng số tiền 6.097.482.042 đồng.

- Lãi cơ bản trên cổ phiếu (-807,14%): Chuyển từ lãi 56 đồng/cổ phiếu sang lỗ -452 đồng/cổ phiếu.

❖ **Tổng kết nguyên nhân lỗ**

Nguyên nhân nội tại:

- Giá vốn tăng cao, làm giảm biên lợi nhuận.
- Chi phí khác tăng đột biến, có thể do các quyết định thoái vốn hoặc tái cấu trúc chưa hiệu quả.
- Cắt giảm chi phí bán hàng quá mức, ảnh hưởng đến khả năng mở rộng thị trường.

Nguyên nhân ngoại cảnh:

- Lạm phát và suy thoái kinh tế làm tăng chi phí đầu vào và giảm chi tiêu du lịch của khách hàng.
- Cạnh tranh gia tăng từ các công ty du lịch trực tuyến (OTA) và đối thủ nội địa.

❖ **Giải pháp khắc phục**

Dựa trên phân tích, dưới đây là các giải pháp cụ thể để khắc phục tình trạng kinh doanh lỗ và cải thiện hiệu quả hoạt động trong các năm tiếp theo:

➤ **Tăng doanh thu và tối ưu hóa giá vốn**

+ Đẩy mạnh doanh thu từ sản phẩm mới:

- Giải pháp: Phát triển các tour du lịch xanh (xe đạp, trekking), tour nội địa ngắn ngày, và tour trải nghiệm cộng đồng (Tây Nguyên, Miền Tây). Tập trung vào phân khúc khách hàng trung cấp, yêu thích du lịch bền vững.
- Lợi ích: Tăng doanh thu từ các sản phẩm có giá trị gia tăng cao, ít phụ thuộc vào chi phí vận chuyển xa.

+ Kiểm soát giá vốn hàng bán:

- Giải pháp: Đàm phán với nhà cung cấp (khách sạn, hãng xe) để có giá ưu đãi dài hạn; chuyển sang sử dụng xe điện hoặc xe tiết kiệm nhiên liệu để giảm chi phí vận chuyển.
- Mục tiêu: Giảm tỷ lệ giá vốn/doanh thu từ 89,8% (2024) xuống dưới 85% vào 2025.
- Lợi ích: Tăng biên lợi nhuận gộp lên 15% hoặc cao hơn.

➤ **Giảm chi phí và quản lý rủi ro tài chính**

+ Giảm chi phí khác:

- Giải pháp: Xác định rõ nguyên nhân tăng chi phí khác (thoái vốn, giải thể chi nhánh) và lập kế hoạch chi tiết để tránh phát sinh bất thường. Hoàn tất tái cấu trúc trong năm 2025 để ổn định chi phí.
- Mục tiêu: Giữ chi phí khác dưới 500 triệu đồng/năm.

+ Tối ưu hóa chi phí tài chính:

- Giải pháp: Tiếp tục giảm nợ dài hạn, tận dụng nguồn vốn nội bộ hoặc huy động vốn từ cổ đông thay vì vay ngân hàng với lãi suất cao.
- Lợi ích: Giữ chi phí tài chính dưới 4.000 triệu đồng vào 2025.

+ Cân đối chi phí bán hàng:

- Giải pháp: Tăng chi tiêu cho marketing số (quảng cáo trên mạng xã hội, Google Ads) thay vì cắt giảm hoàn toàn, đồng thời tận dụng kênh OTA (Booking, Agoda) để mở rộng thị trường mà không tăng chi phí cố định.
- Mục tiêu: Tăng chi phí bán hàng lên 7.000-8.000 triệu đồng nhưng đảm bảo doanh thu tăng tương ứng (ít nhất 15%).

➤ **Cải thiện lợi nhuận và giá trị cổ đông**

+ Tăng hiệu quả vận hành:

- Giải pháp: Ứng dụng công nghệ AI để tối ưu hóa lịch trình tour, giảm lãng phí tài nguyên (xe, nhân sự), và cá nhân hóa trải nghiệm khách hàng.
- Lợi ích: Giảm chi phí quản lý doanh nghiệp xuống dưới 12.000 triệu đồng và tăng lợi nhuận.

+ Phát hành cổ phiếu thưởng hoặc cổ tức:

- Giải pháp: Nếu đạt lợi nhuận trong năm 2025 (dự kiến 4.000 triệu đồng sau thuế theo kế hoạch), chia cổ tức 5% để lấy lại niềm tin cổ đông. Đồng thời, phát hành cổ phiếu thưởng từ nguồn vốn chủ sở hữu để tăng vốn điều lệ.
- Lợi ích: Tăng giá trị cổ phiếu và thu hút nhà đầu tư dài hạn.

➤ **Đón đầu xu hướng thị trường**

+ Du lịch xanh Net Zero:

- Giải pháp: Ra mắt các tour “không phát thải” (xe điện, không nhựa), hợp tác với địa phương để phát triển điểm đến sinh thái. Đầu tư vào năng lượng tái tạo (điện mặt trời) tại trụ sở và điểm lưu trú.

- Lợi ích: Thu hút khách hàng quốc tế và nội địa quan tâm đến bền vững, tận dụng chính sách hỗ trợ từ Chính phủ về Net Zero.

+ Chuyển đổi số:

- Giải pháp: Xây dựng ứng dụng đặt tour tích hợp tính năng đo “dấu chân carbon” và đề xuất bù đắp (trồng cây, mua tín chỉ carbon).
- Lợi ích: Tăng khả năng cạnh tranh với OTA, tạo nguồn doanh thu mới từ dịch vụ số.

➤ **Quản lý rủi ro ngoại cảnh**

+ Dự báo và ứng phó lạm phát:

- Giải pháp: Lập quỹ dự phòng tài chính (10% doanh thu) để đối phó với biến động giá đầu vào; ký hợp đồng dài hạn với nhà cung cấp để cố định giá.
- Lợi ích: Ổn định giá vốn trong bối cảnh kinh tế bất ổn.

+ Đa dạng hóa thị trường:

- Giải pháp: Tăng cường khai thác khách quốc tế (Hàn Quốc, Nhật Bản) khi du lịch outbound phục hồi, đồng thời duy trì thị trường nội địa.
- Lợi ích: Giảm phụ thuộc vào một phân khúc khách hàng, tăng khả năng chống chịu rủi ro.

❖ **Lộ trình thực hiện (2025-2026)**

• **Quý 1-2/2025:**

- Hoàn tất phân tích chi phí khác, tối ưu hóa giá vốn.
- Ra mắt 2-3 tour du lịch xanh thử nghiệm.

• **Quý 3-4/2025:**

- Triển khai ứng dụng số, tăng chi tiêu marketing.
- Giảm chi phí tài chính và quản lý xuống mức mục tiêu.

• **2026:**

- Đạt lợi nhuận sau thuế 4.000 triệu đồng, chia cổ tức 5%.
- Mở rộng tour xanh và công nghệ, hướng tới Net Zero phạm vi 1.

❖ **Kết luận**

Năm 2024 là một năm khó khăn với Vietourist Holdings khi công ty chuyển từ lãi sang lỗ lớn (-5.427 triệu đồng), chủ yếu do giá vốn tăng nhanh, chi phí khác tăng đột biến, và thị trường bất lợi. Tuy nhiên, với các giải pháp tập trung vào tối ưu hóa chi phí, phát triển sản phẩm xanh, và chuyển đổi số, công ty hoàn toàn có thể khắc phục tình trạng này và đạt mục tiêu lợi nhuận

2025 (4.000 triệu đồng).

b. Tình hình thực hiện so với kế hoạch:

DVT: Triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	2023	2024	Kế hoạch 2024	TH 2024/2023	TH 2024/KH 2024
1	Doanh thu thuần	167.776	181.202	200.000	108,00%	90,60%
2	Lợi nhuận trước thuế	1.158	-5.109	3.000	-441,19%	-170,30%
3	Lợi nhuận sau thuế	671	-5.427	2.400	-808,79%	-226,13%

Năm 2025 được kỳ vọng là một năm hồi phục mạnh mẽ của ngành du lịch Việt Nam, trước những diễn biến ngày càng tích cực và thuận lợi hơn. Bên cạnh đó, thị trường khách outbound của Việt Nam đang phát triển mạnh mẽ trong năm 2024 cũng đem đến những kỳ vọng cao về doanh thu, lợi nhuận cho năm 2025. Trong năm 2024, Vietourist Holdings tiếp tục tận dụng những thế mạnh về đội ngũ nhân sự đầy kỹ năng và chuyên môn, một hệ sinh thái khách sạn, nhà hàng khép kín để đảm bảo chất lượng dịch vụ, phát huy tối đa lợi thế trong năm 2024. Do đó, những chỉ tiêu kế hoạch về doanh thu, lợi nhuận của Công ty trong năm 2024 đã được đặt ra ở mức khá cao. Tuy nhiên, không như mong đợi, bối cảnh vĩ mô đã diễn ra khá âm ảm, làn sóng suy thoái kinh tế khiến việc mở rộng doanh thu của Công ty trở nên khó khăn, Khách quốc tế chưa phục hồi hoàn toàn (17,6 triệu lượt, thấp hơn 18 triệu của 2019), trong khi khách nội địa ưu tiên tour tự túc hoặc tiết kiệm, lạm phát tăng cao (CPI Việt Nam 2024 dự kiến 4-5%), chiến tranh địa chính trị (Nga-Ukraine), và suy thoái kinh tế toàn cầu khiến người tiêu dùng ngày càng có xu hướng tiết kiệm hơn, Sự gia nhập của các nền tảng OTA và đối thủ nội địa (Vietravel, Saigontourist) làm giảm thị phần của Vietourist. Bên cạnh đó, khủng hoảng giá cả, lạm phát leo cao trong năm cũng đã đẩy các loại chi phí hoạt động của Công ty gia tăng đáng kể, gây ảnh hưởng đến biên lợi nhuận, đặc biệt trong năm 2024 Công ty đã thoái vốn toàn bộ khoản đầu tư vào Công ty liên kết - Công ty CP Tập đoàn Hoàng Kim Tây Nguyên, Công ty Cổ Phần lữ hành Vietourist. Nên toàn bộ giá trị khoản đầu tư lũy kế theo PP VCSH khi hợp nhất của Công ty tại ngày thoái vốn là chi phí thanh lý của khoản đầu tư này đồng thời so sánh với giá thu được từ khoản thoái vốn Khoản lãi lỗ liên doanh liên kết trên Báo cáo KQKD là - 5.800 triệu đồng. Do đó, doanh thu thuần trong năm 2024 của Công ty đã được ghi nhận là 181.202 triệu đồng, tăng 8% tương đương giảm 13.426 triệu đồng so với năm 2023 và đạt 90,60% so với kế hoạch đã đề ra. Lợi nhuận trước thuế giảm 5.109 triệu đồng tương đương giảm 441,19% giảm mạnh từ lãi 1.158 triệu đồng xuống lỗ so với năm 2023 và -170,30%

(chênh lệch -8.109 triệu đồng so với kế hoạch); lợi nhuận sau thuế -5.427 triệu đồng tương đương -808,79% (giảm từ lãi 671 triệu đồng xuống lỗ) so với năm 2023 và -226,13% (chênh lệch -7.827 triệu đồng so với kế hoạch).

2. Tổ chức và nhân sự

a. Danh sách Ban điều hành:

Tính tại ngày 31/12/2024

STT	Họ tên	Chức vụ	Số lượng CP sở hữu	Tỷ lệ sở hữu	Ngày bắt đầu/ không còn là TV Ban điều hành	
					Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Ông Nguyễn Dương Trung Hiếu	Thành viên HĐQT – Tổng Giám đốc – Người phụ trách quản trị công ty	-	-	30/06/2020	
2	Ông Nguyễn Mạnh Huỳnh	Phó Tổng Giám đốc	-	-	06/07/2022	11/10/2024 từ nhiệm
3	Ông Trần Văn Thế	Phó chủ tịch HĐQT, Phó Tổng Giám đốc phụ trách tài chính kế toán	16.700	0,139%	01/04/2023	
4	Ông Phan Ngọc Tuấn	Thành viên HĐQT, Phó Tổng Giám đốc Marketing và truyền thông	30.000	0,25%	01/04/2023	
5	Bà Nguyễn Thị Mỹ Dung	Kế toán trưởng	-	-	23/03/2024	

1. Ông Nguyễn Dương Trung Hiếu - Thành viên HĐQT kiêm TGD

- ♦ Ngày sinh: 20/11/1983
- ♦ Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế - Quản trị kinh doanh
- ♦ Quá trình công tác:

Thời gian	Chức vụ nắm giữ
2002 – 2006	Nhân viên tại Tập Đoàn Khải Vy
2007 – 2009	Trưởng phòng nhân sự tại Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ Hữu Nghị

Thời gian	Chức vụ nắm giữ
2010 – 2011	Giám đốc kinh doanh khu vực, Giám đốc kinh doanh toàn quốc tại Công Ty TNHH Sản xuất – Thương mại Nguyên Tâm
2012 – nay	Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc
04/2023 – nay	Tổng Giám đốc Công ty cổ phần lữ hành Vietourist

- ♦ Chức vụ hiện nay tại tổ chức khác: Tổng Giám đốc Công ty cổ phần lữ hành Vietourist
- ♦ Số cổ phần nắm giữ tại thời điểm hiện nay: 0 cổ phiếu, chiếm 0,00% vốn điều lệ.
- ♦ Số cổ phần nắm giữ tại thời điểm hiện nay của những người có liên quan: Không có

2. Ông Nguyễn Mạnh Huỳnh – Phó TGD

- ♦ Ngày sinh: 24/05/1988
- ♦ Trình độ chuyên môn: Thạc sĩ du lịch
- ♦ Quá trình công tác:

Thời gian	Chức vụ nắm giữ
2010 - 2012	Làm hướng dẫn tự do;
2012 - 2017	Làm hướng dẫn viên nước ngoài tại Công ty Transviet;
2017 - 2019	Làm hướng dẫn tự do;
2019 - 2022	Tổng Giám Đốc tại CTCP Tập đoàn Hoàng Kim Tây Nguyên;
2022 - Nay	Phó Tổng Giám Đốc tại CTCP Vietourist Holdings.

- ♦ Chức vụ hiện nay tại tổ chức khác: Không có
- ♦ Số cổ phần nắm giữ tại thời điểm hiện nay: 100 cổ phiếu, chiếm 0,00083% vốn điều lệ.
- ♦ Số cổ phần nắm giữ tại thời điểm hiện nay của những người có liên quan: Không có.

3. Ông Trần Văn Thế - Phó Chủ tịch HĐQT kiêm Phó TGD phụ trách tài chính kế toán

- ♦ Ngày sinh: 25/09/1982
- ♦ Trình độ chuyên môn: Kỹ sư kinh tế Nông nghiệp, Thạc sĩ Quản trị kinh doanh, Tiến sĩ Kinh tế đầu tư
- ♦ Quá trình công tác:

Thời gian	Chức vụ nắm giữ
2004 – 2006	Kế toán viên
2006 – 2007	Kế toán tổng hợp
2009 – 2012	Cán bộ tín dụng

Thời gian	Chức vụ nắm giữ
2012 – 2014	Kế toán trưởng Công ty Thủy điện Bắc Hà, Kế toán hợp nhất Tổng Công ty
2015 – 2016	Phó Tổng Giám đốc Tập đoàn Hải Thạch
2016 – 2022	- Phó Tổng Giám đốc Tập đoàn phụ trách tài chính kế toán - Phó Chủ tịch HĐQT Tập đoàn Đèo Cả - Chủ tịch Công ty Đầu tư xây dựng Đèo Cả - Tổng Giám đốc Công ty cổ phần Đầu tư hạ tầng giao thông miền Bắc - Phó Chủ tịch Hiệp hội các nhà đầu tư
15/03/2023 – nay	Thành viên Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Vietourist Holdings
01/04/2023 – nay	Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm Phó Tổng Giám đốc phụ trách Tài chính, Kế toán Công ty cổ phần Vietourist Holdings

♦ Chức vụ hiện nay tại tổ chức khác: Không

♦ Số cổ phần nắm giữ tại thời điểm hiện nay: 16.700 cổ phần, chiếm 0,139% vốn điều lệ

+ Sở hữu cá nhân: 16.700 cổ phần, chiếm 0,139% vốn điều lệ

+ Sở hữu đại diện: 0 cổ phần, chiếm 0,00% vốn điều lệ

♦ Số cổ phần nắm giữ tại thời điểm hiện nay của những người có liên quan: Không có

4. Ông Phan Ngọc Tuấn – Thành viên HĐQT kiêm Phó TGD Marketing và truyền thông

♦ Ngày sinh: 01/10/1993

♦ Trình độ chuyên môn: Đại học

♦ Quá trình công tác:

Thời gian	Chức vụ nắm giữ
2014 – 2021	Giám đốc marketing
2021 đến 30/03/2023	Giám đốc marketing kiêm thành viên HĐQT Công ty cổ phần Vietourist Holdings
2021 – nay	Chủ tịch HĐQT Công ty cổ phần lữ hành Vietourist
01/04/2023 – nay	Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng giám đốc phụ trách marketing và truyền thông Công ty cổ phần Vietourist Holdings

♦ Chức vụ hiện nay tại tổ chức khác: Chủ tịch HĐQT Công ty cổ phần lữ hành Vietourist

♦ Số cổ phần nắm giữ tại thời điểm hiện nay: 30.000 cổ phần, chiếm 0,25% vốn điều lệ

+ Sở hữu cá nhân: 30.000 cổ phần, chiếm 0,25% vốn điều lệ

+ Sở hữu đại diện: 0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ

♦ Số cổ phần nắm giữ tại thời điểm hiện nay của những người có liên quan: Không có

5. Bà Nguyễn Thị Mỹ Dung – Kế toán trưởng

- ♦ Ngày sinh: 07/01/1999
- ♦ Trình độ chuyên môn: Kế toán
- ♦ Quá trình công tác:

Thời gian	Chức vụ nắm giữ
08/2020 – 11/2021	Nhân viên kế toán tại Công ty TNHH BBF Việt Nam
03/2022 – 03/2023	Người phụ trách Kế toán tại CTCP Vietourist Holdings
03/2024 – nay	Kế toán trưởng

- ♦ Chức vụ hiện nay tại tổ chức khác: Không có
- ♦ Số cổ phần nắm giữ tại thời điểm hiện nay: không có
- ♦ Số cổ phần nắm giữ tại thời điểm hiện nay của những người có liên quan: Không có

b. Những thay đổi trong ban điều hành trong năm 2024:

STT	Họ tên	Chức vụ	Miễn nhiệm/Bổ nhiệm	Ngày Miễn nhiệm/Bổ nhiệm
1	Bà Nguyễn Thị Mỹ Dung	Kế toán trưởng	Bổ nhiệm	23/03/2024
2	Ông Nguyễn Dương Trung Hiếu	Giám đốc chi nhánh Cần Thơ	Miễn nhiệm	24/09/2024
3	Bà Mã Huệ Linh	Giám đốc chi nhánh Cần Thơ	Bổ nhiệm	24/09/2024

c. Số lượng cán bộ, nhân viên:

STT	Tính chất phân loại	Số lượng (người)	Tỷ lệ
A	Theo trình độ	46	100%
1	Đại học	40	86,96%
2	Cao đẳng	5	10,87%
3	Trung cấp	1	2,17%
B	Theo tính chất hợp đồng lao động	46	100%
1	Hợp đồng không xác định thời hạn	46	100%

Thu nhập bình quân

Chỉ tiêu	Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023	Năm 2024
Tổng số lượng người lao động (người)	29	101	75	46
Thu nhập bình quân (đồng/người/tháng)	5.616.039	9.236.459	9.919.587	8.001.532

Chính sách nhân sự

- Về đào tạo

Công ty xem con người, nhân sự như một tài sản vô cùng quý giá. Công ty tập trung đào tạo về chuyên môn và nghiệp vụ, đồng thời tạo cơ hội phát triển cho nhân viên. Công ty luôn tạo điều kiện thuận lợi để nhân viên có thể tham gia các khóa huấn luyện nội bộ và bên ngoài nhằm nâng cao chất lượng nhân sự, đáp ứng yêu cầu của công việc hiện tại, đồng thời chuẩn bị cho tương lai của Công ty. Đặc biệt, Công ty thực hiện việc lập quỹ đào tạo để tạo điều kiện và khích lệ sự phát triển chuyên môn của nhân viên.

- Về tuyển dụng

Mục tiêu tuyển dụng của Công ty là thu hút những nhân sự có năng lực để tham gia vào đội ngũ làm việc của Công ty, nhằm đáp ứng nhu cầu mở rộng kinh doanh. Công ty áp dụng một hệ thống quy chế tuyển dụng và đào tạo rõ ràng, với các tiêu chuẩn cụ thể được thiết lập tùy thuộc vào từng vị trí công việc. Ngoài việc sử dụng lực lượng sẵn có trong tổ chức, Công ty cũng chú trọng vào việc bổ sung nguồn nhân lực có chất lượng cao, nhằm tăng cường đội ngũ và đáp ứng linh hoạt các yêu cầu của quá trình cạnh tranh và phát triển.

- Môi trường công việc

Công ty chú trọng vào việc cải thiện môi trường làm việc cho nhân viên, thực hiện chặt chẽ các biện pháp an toàn và bảo hộ lao động. Hàng năm, công ty tổ chức kiểm tra sức khỏe định kỳ để đánh giá tình trạng sức khỏe của nhân viên, đồng thời triển khai các biện pháp phòng ngừa bệnh nghề nghiệp và đảm bảo áp dụng đầy đủ các chế độ cho nhân viên.

- Về lương, thưởng, phúc lợi, đãi ngộ

Về chính sách liên quan đến lương, thưởng, và phúc lợi, Công ty cam kết duy trì hệ thống công bằng, dân chủ, và minh bạch.

Chính sách lương của Công ty tuân thủ nguyên tắc phân phối dựa trên công bằng lao động. Mọi nhân viên được đối xử công bằng và nhận được chế độ đãi ngộ phản ánh đúng năng lực, vị trí công việc, và đóng góp của họ cho sự phát triển của Công ty. Hệ thống lương được thiết lập với mục tiêu đảm bảo hiệu suất làm việc toàn diện trong tổ chức. Quan điểm của Ban lãnh đạo là mức lương và thu nhập phải là nguồn động viên thúc đẩy nhân viên không ngừng nỗ lực nâng cao năng suất, chất lượng làm việc, và hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ của họ.

Quỹ tiền lương, sau khi đã trích lập các khoản theo quy định của Công ty và pháp luật, được phân phối trực tiếp cho nhân viên làm việc trong Công ty. Không có việc sử dụng quỹ tiền lương cho mục đích khác.

Hệ thống khen thưởng của Công ty dựa trên nguồn lợi nhuận được phân phối hàng năm. Các khoản thưởng có thể được trao theo các chu kỳ như quý, 6 tháng, hoặc cả năm; đồng thời, có thể có các khoản thưởng đặc biệt như thưởng danh hiệu thi đua, thưởng dịp lễ, tết, và thưởng cho những thành tích xuất sắc hoặc đột xuất của tập thể và cá nhân. Điều này nhằm động viên và đánh giá công lao của những người lao động đóng góp tích cực và xuất sắc trong sản xuất kinh doanh, đồng thời khuyến khích đơn vị hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh.

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án

a. Các khoản đầu tư lớn:

STT	Hạng mục đầu tư	Tổng mức đầu tư (đồng)
1	Đầu tư các phần mềm Công nghệ 4.0 trong toàn Công ty	691.560.000
2	Đầu tư đội xe du lịch nhằm nâng cao năng lực và chủ động triển khai các gói sản phẩm dịch vụ Tour.	7.540.000.000
3	Đầu tư mua khách sạn phục vụ tour du lịch (Iris)	2.500.000.000
	Tổng mức đầu tư	10.731.560.000

b. Các công ty con, công ty liên kết:

DVT: Triệu đồng

STT	Công ty	Doanh thu 2023	Lợi nhuận 2023	Doanh thu 2024	Lợi nhuận 2024
I	Công ty con				
1	Công ty TNHH vận tải Vietrip	10.561	41	16.833	22
II	Công ty liên kết				
1	CTCP Lữ hành Vietourist (Tên cũ: CTCP kỹ thuật công nghệ Vietech) (*)	358	-469	1.930	-1.037
2	CTCP Tập đoàn Hoàng Kim Tây Nguyên (*)	9.588	-16.303	1.250	-3.706
3	Công ty cổ phần xã hội Hoàng Kim Tây Nguyên	0	-3	0	-7
	Tổng cộng	20.507	-16.731	20.013	-4.728

(*): Tại ngày 31/12/2024 Công ty đã thoái vốn đầu tư vào các Công ty này, theo đó Công ty CP Tập đoàn Hoàng Kim Tây Nguyên và Công ty cổ phần Lữ Hành Vietourist không còn là Công ty liên kết của Công ty.

Công ty con:

Công ty TNHH Vận tải Vietrip hoạt động trong lĩnh vực Vận tải hành khách đường bộ khác, Công ty chủ yếu cung cấp dịch vụ phụ trợ cho Vietourist Holdings. Địa chỉ Công ty tại Số 242-242A Trần Hưng Đạo, phường Nguyễn Cư Trinh, Quận 1, TP. HCM với vốn điều lệ là 39.000.000.000 VND.

Công ty liên kết:

Công ty cổ phần Lữ hành Vietourist (tên cũ là Công ty cổ phần kỹ thuật công nghệ Vietech) hoạt động trong lĩnh vực đại lý du lịch. Trụ sở chính của Công ty có địa chỉ là 386/71C Lê Văn Sỹ, Phường 14, Quận 3, Tp. HCM với vốn điều lệ là 18.000.000.000 VND, trong đó tỷ lệ sở hữu của Vietourist Holdings là 45%.

Công ty cổ phần Tập đoàn Hoàng Kim Tây Nguyên hoạt động trong lĩnh vực Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động. Địa chỉ của Công ty nằm ở Thôn 3, Xã An Phú, Thành phố Pleiku, Tỉnh Gia Lai, Việt Nam với vốn điều lệ là 157.999.260.000 VND, trong đó tỷ lệ sở hữu của Vietourist Holdings 21,52%.

4. Tình hình tài chính

a. Tình hình tài chính

ĐVT: Triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Năm 2023	Năm 2024	% Tăng giảm
1	Tổng giá trị tài sản	220.192	227.103	3,14%
2	Doanh thu thuần	167.776	181.202	8,00%
3	Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	1.012	-3.437	-439,62%
4	Lợi nhuận khác	146	-1.672	-1245,21%
5	Lợi nhuận trước thuế	1.158	-5.109	-541,19%
6	Lợi nhuận sau thuế	671	-5.427	-908,79%
7	Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	-	-	-

Kết thúc năm 2024, tổng giá trị tài sản của Vietourist Holdings tăng nhẹ 3,14% từ 220.192 triệu đồng năm 2023 lên 227.103 triệu đồng năm 2024, tương ứng tăng khoảng 6.911 triệu đồng. Mức tăng này cho thấy công ty vẫn duy trì được quy mô tài sản trong bối cảnh kinh doanh khó khăn. Tuy nhiên, mức tăng trưởng này khá khiêm tốn, do Công ty chưa mở rộng mạnh mẽ các khoản đầu tư hoặc tài sản cố định trong năm 2024.

Doanh thu thuần tăng 8,00% từ 167.776 triệu đồng năm 2023 lên 181.202 triệu đồng năm 2024, tương ứng tăng 13.426 triệu đồng. Đây là một tín hiệu tích cực, cho thấy hoạt động kinh doanh chính (chủ yếu là dịch vụ du lịch và lữ hành) của Vietourist Holdings vẫn có sự tăng

trường, dù không đạt kế hoạch đề ra (200.000 triệu đồng, tương ứng chỉ đạt 90,6% kế hoạch 2024). Mức tăng này có thể đến từ sự phục hồi của ngành du lịch sau đại dịch hoặc các chiến lược mở rộng thị trường, nhưng chưa đủ mạnh mẽ.

Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh giảm mạnh từ mức dương 1.012 triệu đồng năm 2023 xuống mức âm 3.437 triệu đồng năm 2024, tương ứng giảm 439,62%. Nguyên nhân chi phí hoạt động tăng cao (như chi phí nhân sự, marketing, hoặc vận hành) trong khi doanh thu tăng không đủ để bù đắp.

Lợi nhuận khác giảm cực kỳ mạnh từ mức dương 146 triệu đồng năm 2023 xuống mức âm 1.672 triệu đồng năm 2024, tương ứng giảm 1.245,21%. Sự sụt giảm này liên quan đến các khoản lỗ từ hoạt động ngoài kinh doanh chính, do trong năm 2024 Công ty đã thoái vốn toàn bộ khoản đầu tư vào Công ty liên kết - Công ty CP Tập đoàn Hoàng Kim Tây Nguyên, Công ty Cổ Phần lữ hành. Nên toàn bộ giá trị khoản đầu tư lũy kế theo PP VCSH khi hợp nhất của Công ty tại ngày thoái vốn là chi phí thanh lý của khoản đầu tư này đồng thời so sánh với giá thu được từ khoản thoái vốn. Kết quả thoái vốn của 2 khoản đầu tư này là có lãi. Mức lỗ lớn này là một yếu tố quan trọng kéo tụt lợi nhuận tổng thể của công ty trong năm 2024.

Do chi phí liên quan việc Công ty thoái vốn khoản đầu tư vào các Công ty liên kết dẫn đến lợi nhuận trước thuế chuyển từ mức dương 1.158 triệu đồng năm 2023 sang mức âm 5.109 triệu đồng năm 2024, giảm 541,19%. Mức lỗ trước thuế này vượt xa kế hoạch đề ra (3.000 triệu đồng lợi nhuận trước thuế), đạt -170,30% so với kế hoạch.

Lợi nhuận sau thuế giảm mạnh từ 671 triệu đồng năm 2023 xuống mức âm 5.427 triệu đồng năm 2024, tương ứng giảm 908,79%.

Trong năm 2024 Vietourist Holdings không chi trả cổ tức cho cổ đông trong năm này.

b. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

	Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2023	Năm 2024	Ghi chú
1.	Chỉ tiêu về khả năng thanh toán				
	Hệ số thanh toán ngắn hạn: (Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn)	Lần	1,97	2,15	
	Hệ số thanh toán nhanh: (Tài sản ngắn hạn - Hàng tồn kho)/Nợ ngắn hạn	Lần	1,82	2,07	
2.	Chỉ tiêu về cơ cấu vốn				
	Hệ số Nợ/Tổng tài sản	%	32,77	37,21	
	Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	%	48,74	59,25	

3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động				
Vòng quay hàng tồn kho (Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho bình quân)	Vòng	22,81	24,28	
Vòng quay tổng tài sản (Doanh thu thuần/Tổng tài sản bình quân)	Vòng	0,75	0,81	
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời				
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	%	0,40	-0,03	
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	%	0,45	-0,04	
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	%	0,30	-0,02	
Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động sản xuất kinh doanh/ Doanh thu thuần	%	0,60	-0,02	

❖ **Chỉ tiêu về khả năng thanh toán**

- **Hệ số thanh toán ngắn hạn (Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn):** Hệ số thanh toán ngắn hạn tăng từ 1,97 lên 2,15, cho thấy khả năng thanh toán các khoản nợ ngắn hạn bằng tài sản ngắn hạn của công ty đã được cải thiện. Với hệ số lớn hơn 1, Công ty có đủ tài sản ngắn hạn để chi trả nợ ngắn hạn, và mức tăng này thể hiện sự gia tăng thanh khoản trong năm 2024. Do tài sản ngắn hạn tăng và nợ ngắn hạn giảm.

- **Hệ số thanh toán nhanh (Tài sản ngắn hạn - Hàng tồn kho)/Nợ ngắn hạn):** Hệ số thanh toán nhanh tăng từ 1,82 lên 2,07, phản ánh khả năng thanh toán nhanh (không phụ thuộc vào hàng tồn kho) được cải thiện đáng kể. Điều này cho thấy công ty có nguồn tài sản thanh khoản cao (tiền mặt, các khoản phải thu) đủ để đáp ứng nợ ngắn hạn mà không cần thanh lý hàng tồn kho. Sự gia tăng này là tín hiệu tích cực, đặc biệt khi hàng tồn kho thường khó chuyển đổi thành tiền nhanh trong ngành du lịch.

Nhận xét tổng quan về khả năng thanh toán: Cả hai hệ số đều tăng và duy trì trên mức 1, cho thấy Vietourist Holdings có khả năng thanh toán tốt trong ngắn hạn.

❖ **Chỉ tiêu về cơ cấu vốn**

- **Hệ số Nợ/Tổng tài sản:** Hệ số nợ trên tổng tài sản tăng từ 32,77% lên 37,21%, cho thấy tỷ lệ nợ trong cơ cấu tài sản của Công ty tăng lên. Trong năm Công ty vay thêm nợ để tài trợ hoạt động kinh doanh trong bối cảnh lỗ lớn (-5.427 triệu đồng lợi nhuận sau thuế). Mức tăng này vẫn trong ngưỡng chấp nhận được (dưới 50%), nhưng xu hướng Công ty sẽ giảm dư nợ vay trong 2025 và tương lai.

- **Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu:** Hệ số nợ trên vốn chủ sở hữu tăng từ 48,74% lên 59,25%, cho thấy mức độ phụ thuộc vào nợ vay so với vốn chủ sở hữu tăng đáng kể. Do liên quan đến việc vốn chủ sở hữu giảm (do lỗ lũy kế từ kết quả kinh doanh âm) và Công ty tăng vay nợ để duy trì hoạt động. Mức 59,25% vẫn dưới 100%.

Nhận xét tổng quan về cơ cấu vốn: Cơ cấu vốn của Vietourist Holdings đang nghiêng dần về

phía nợ, với cả hai hệ số đều tăng.

❖ **Chỉ tiêu về năng lực hoạt động**

- Vòng quay hàng tồn kho (Giá vốn hàng bán / Hàng tồn kho bình quân): Vòng quay hàng tồn kho tăng từ 22,81 lên 24,28, cho thấy hiệu quả quản lý hàng tồn kho được cải thiện. Công ty bán được hàng tồn kho nhanh hơn (giá vốn hàng bán tăng từ 144.816 triệu đồng lên 162.744 triệu đồng theo báo cáo trước đó), trong khi hàng tồn kho bình quân có thể giảm nhẹ hoặc không tăng tương ứng. Đây là điểm tích cực trong ngành du lịch, nơi hàng tồn kho thường là dịch vụ hoặc vé chưa sử dụng.

- Vòng quay tổng tài sản (Doanh thu thuần / Tổng tài sản bình quân): Vòng quay tổng tài sản tăng từ 0,75 lên 0,81, cho thấy hiệu quả sử dụng tài sản để tạo ra doanh thu được cải thiện nhẹ. Với doanh thu thuần tăng 8% (181.202 triệu đồng) và tổng tài sản bình quân tăng 3,14% (227.103 triệu đồng), công ty đã khai thác tài sản tốt hơn trong năm 2024. Tuy nhiên, mức 0,81 vẫn khá thấp, cho thấy tài sản chưa được tận dụng tối đa để sinh lời.

Nhận xét tổng quan về năng lực hoạt động: Năng lực hoạt động của Vietourist Holdings có dấu hiệu cải thiện, với vòng quay hàng tồn kho và tổng tài sản đều tăng. Tuy nhiên, hiệu quả sử dụng tài sản vẫn chưa cao, đặc biệt khi lợi nhuận giảm mạnh.

❖ **Chỉ tiêu về khả năng sinh lời**

- Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần: Hệ số này chuyển từ dương 0,40% xuống âm -0,03%, cho thấy trong năm Công ty không còn tạo ra lợi nhuận từ doanh thu mà chuyển sang lỗ nhẹ trên mỗi đồng doanh thu. Với lợi nhuận sau thuế âm 5.427 triệu đồng và doanh thu 181.202 triệu đồng, Việc lợi nhuận sau thuế âm là do liên quan đến chi phí thoái vốn từ các Công ty liên kết điều này phản ánh chi phí không vượt quá doanh thu, không làm giảm khả năng sinh lời từ doanh thu.

- Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu bình quân: Hệ số này giảm từ 0,45% xuống -0,04%, cho thấy vốn chủ sở hữu không còn sinh lời mà bắt đầu bị âm do lỗ.

- Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản bình quân: Hệ số giảm từ 0,30% xuống -0,02%, phản ánh khả năng sinh lời từ tổng tài sản chuyển từ dương sang âm.

- Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động sản xuất kinh doanh / Doanh thu thuần: Hệ số này giảm từ 0,60% xuống -0,02%, cho thấy hoạt động kinh doanh chính (sản xuất kinh doanh) không còn sinh lời mà chuyển sang lỗ nhẹ trên mỗi đồng doanh thu. Với lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh âm 3.437 triệu đồng, đây là yếu tố chính kéo tụt khả năng sinh lời tổng thể.

Nhận xét tổng quan về khả năng sinh lời: Tất cả các chỉ tiêu sinh lời đều chuyển từ dương sang âm, nhưng không phải do các chi phí giá vốn tăng, doanh thu thấp, các chi phí hoạt động

tăng ảnh hưởng đến đến kết quả các chỉ số tài chính trên. Nguyên nhân ảnh hưởng chính đến các chỉ số tài chính trên là do khoản lỗ từ việc thoái vốn khoản đầu tư từ các Công ty liên kết dẫn đến lợi nhuận trước thuế và sau thuế âm. Điều này cho thấy Vietourist Holdings vẫn hoạt động hiệu quả trong các năm tiếp theo.

❖ **Nhận xét tổng quan**

Điểm tích cực:

- Khả năng thanh toán: Hệ số thanh toán ngắn hạn (2,15) và thanh toán nhanh (2,07) tăng, cho thấy thanh khoản tốt trong ngắn hạn.
- Năng lực hoạt động: Vòng quay hàng tồn kho (24,28) và tổng tài sản (0,81) tăng, thể hiện hiệu quả quản lý tài sản được cải thiện.

Điểm tiêu cực:

- Cơ cấu vốn: Tỷ lệ nợ tăng (37,21% tổng tài sản, 59,25% vốn chủ sở hữu), làm gia tăng rủi ro tài chính nếu lợi nhuận không phục hồi.
- Khả năng sinh lời: Tất cả chỉ tiêu sinh lời đều âm, phản ánh tình trạng lỗ nghiêm trọng (-5.427 triệu đồng sau thuế), do chi phí vượt doanh thu và lỗ từ hoạt động khác.

Nguyên nhân chính:

- Chi phí hoạt động tăng cao (giá vốn hàng bán tăng 12,38%, chi phí khác tăng 702,38% theo báo cáo trước đó).
- Doanh thu tăng (8%) không đủ bù đắp chi phí, dẫn đến lỗ từ hoạt động kinh doanh và tổng thể.
- Thị trường du lịch cạnh tranh khốc liệt và biến động kinh tế (lạm phát, suy thoái) ảnh hưởng đến khả năng sinh lời.

Khuyến nghị:

- Tăng cường kiểm soát chi phí: Giảm giá vốn hàng bán (tối ưu chuỗi cung ứng) và chi phí khác (hoàn tất tái cấu trúc để tránh phát sinh bất thường).
- Đẩy mạnh doanh thu: Tập trung vào sản phẩm du lịch xanh, chuyển đổi số để tăng doanh thu và cạnh tranh với OTA.
- Quản lý nợ: Giảm phụ thuộc vào nợ vay, cân nhắc huy động vốn từ cổ đông để cải thiện cơ cấu vốn.

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu.

a. Cổ phần:

Tổng số cổ phiếu đã phát hành:

- Số lượng cổ phiếu đang lưu hành: 24.000.000 cổ phiếu
- Số lượng cổ phiếu quỹ: 0 cổ phiếu

Số lượng cổ phần bị hạn chế chuyển nhượng: 6.989.046 cổ phiếu

Loại cổ phần: Cổ phần phổ thông

Mệnh giá cổ phần: 10.000 VNĐ

b. Cơ cấu cổ đông:

Tính tại ngày 11/03/2024

STT	Loại cổ đông	Số cổ phần	Giá trị (triệu đồng)	Tỷ lệ sở hữu
I	Cổ đông Nhà nước và cổ đông khác	24.000.000	240.000	100%
1	Cổ đông Nhà nước	-	-	-
2	Cổ đông khác	24.000.000	240.000	100%
II	Cổ đông trong nước	24.000.000	240.000	100%
1	Cá nhân	23.994.700	239.947	99,98%
2	Tổ chức	5.300	53	0,02%
III	Cổ đông nước ngoài	0	0	0
1	Cá nhân	0	0	0
2	Tổ chức	0	0	0
Tổng cộng (II+III)		24.000.000	240.000	100%

Tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa: Tỷ lệ nhà đầu tư nước ngoài tối đa tại Công ty theo Công văn 7103/UBCK-PTTT ngày 03/11/2021 của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước về hồ sơ thông báo tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa tại Công ty cổ phần Vietourist Holdings hiện nay là 0%.

c. Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:

Lần	Thời điểm	Số vốn tăng thêm (tỷ đồng)	Vốn điều lệ sau phát hành (tỷ đồng)	Hình thức tăng vốn	Cơ sở pháp lý
	Hoạt động dưới hình	1,8			Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0311273634 do Sở Kế

	thức CTCP từ 17/5/2013				hoạch và Đầu tư thành phố Hồ Chí Minh cấp đăng ký lần đầu ngày 26/10/2011, thay đổi lần thứ 3 ngày 17/5/2013.
1	6/2014	4,2	6	Phát hành cho cổ đồng hiện hữu;	- Nghị quyết số 01/2014/NQ/ĐHĐCĐ của Đại hội đồng cổ đông thường niên ngày 11/04/2014 thông qua phương án tăng vốn điều lệ từ 1,8 tỷ đồng lên 6 tỷ đồng; - Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0311273634 thay đổi lần thứ 6 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 09/6/2014.
2	7/2014	12	18	Phát hành cho cổ đồng hiện hữu;	- Nghị quyết số 02/2014/NQ/ĐHĐCĐ của Đại hội đồng cổ đông tại cuộc họp bất thường ngày 07/07/2014 thông qua phương án tăng vốn điều lệ từ 6 tỷ đồng lên 18 tỷ đồng; - Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0311273634 thay đổi lần thứ 8 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 25/7/2014.
3	9/2019	42	60	Phát hành riêng lẻ 4,2 triệu cổ phiếu;	- Nghị quyết số 02/2019/NQ/ĐHĐCĐ của Đại hội đồng cổ đông thường niên ngày 07/07/2019 thông qua phương án tăng vốn điều lệ từ 18 tỷ đồng lên 60 tỷ đồng; - Văn bản số 5627/UBCK-QLCB về việc nhận đầy đủ hồ sơ chào bán riêng lẻ theo Giấy đăng ký chào bán ngày 19/8/2019; - Văn bản số 5888/UBCK-QLCB ngày 27/09/2019 về việc nhận được đầy đủ tài liệu báo cáo kết quả chào bán cổ phiếu riêng lẻ theo Báo cáo kết quả không số ngày 25/09/2019 của CTCP Du lịch Vietourist. Theo Báo cáo, số lượng cổ phiếu được Công ty phát hành thành công là 4.200.000 cổ phiếu (chiếm 100% số lượng cổ phiếu đăng ký phát hành). - Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0311273634 thay đổi lần thứ 11 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 01/10/2019.

4	18/02/2022	60	120	Phát hành cho cổ đông hiện hữu;	- Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2022 số 01/2022/NQ-ĐHĐCĐ-VTD ngày 18/02/2022 của Công ty cổ phần Du lịch Vietourist. - Văn bản số 6558/UBCK-QLCB về việc nhận đầy đủ Tài liệu báo cáo kết quả chào bán cổ phiếu ra công chúng của Công ty cổ phần Du lịch Vietourist (Mã CK: VTD tại UPCOM). Theo Báo cáo kết quả chào bán số 07/2022/BC-VTD ngày 30/09/2022, số lượng cổ phiếu công ty phát hành là 6.000.000 cổ phiếu. - Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp 0311273634, đăng ký thay đổi lần thứ 14 ngày 28 tháng 10 năm 2022 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hồ Chí Minh cấp.
5	03/03/2025	120	240	Phát hành cho cổ đông hiện hữu;	- Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2024 số 01/2024/NQ-ĐHĐCĐ-VTD ngày 06/04/2024 của Công ty cổ phần Vietourist Holdings. - Văn bản số 10/UBCK-QLCB về việc nhận đầy đủ Tài liệu báo cáo kết quả chào bán cổ phiếu ra công chúng của Công ty cổ phần Vietourist Holdings (Mã CK: VTD, đăng ký giao dịch tại UPCOM). Theo Báo cáo kết quả chào bán số 03.03/2025/BC-VTD ngày 03/03/2025, số lượng cổ phiếu công ty phát hành là 12.000.000 cổ phiếu. - Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp 0311273634, đăng ký thay đổi lần thứ 16 ngày 12 tháng 03 năm 2025 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hồ Chí Minh cấp.

d. Giao dịch cổ phiếu quỹ: Từ lúc thành lập đến thời điểm hiện tại, CTCP Vietourist Holdings không thực hiện giao dịch cổ phiếu quỹ.

e. Các chứng khoán khác: Trong năm, Công ty không có bất kỳ hoạt động phát hành chứng khoán khác nào.

6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của công ty

CTCP Vietourist Holdings nhận thức được tầm quan trọng của việc bảo vệ môi trường và chủ động thực hiện các biện pháp để giảm tác động tiêu cực đến môi trường, dưới đây là các mục

tiêu cụ thể:

- Giảm khí thải ra môi trường
- Quản lý nguồn nguyên vật liệu
- Tiêu thụ năng lượng
- Tiêu thụ nước
- Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường
- Sức khỏe, an toàn lao động

6.1. Tác động lên môi trường:

Khí thải nhà kính (GHG) là những loại khí mà con người hoặc các hoạt động tự nhiên và công nghiệp phát thải vào không khí, góp phần vào hiện tượng hiệu ứng nhà kính, gia tăng nhiệt độ trái đất. Các khí nhà kính chủ yếu bao gồm CO₂, CH₄, N₂O và các khí khác có khả năng gây hiệu ứng nhà kính. Trong năm, các chủ đề về phát thải nhà kính đã diễn ra sôi nổi, các quy định về thuế Carbon đang dần được hoàn thiện, áp dụng tại nhiều quốc gia, trong đó dẫn đầu là các nước EU.

Hoạt động kinh doanh của các công ty du lịch nói chung và Vietourist nói riêng đã tạo ra lượng phát thải nhà kính trực tiếp và gián tiếp. Trong việc sử dụng nhiên liệu cho quá trình vận chuyển hành khách, Công ty đã tạo ra lượng phát thải CO₂ từ phương tiện di chuyển. Bên cạnh đó, lượng phát thải gián tiếp của Công ty sẽ xuất phát từ việc sử dụng các loại năng lượng như điện, nước, xử lý rác thải, ...

Nhằm giảm thiểu các tác động của lượng phát thải mà Công ty đã tạo ra lên môi trường, Vietourist Holdings đã đặt việc giám sát, bảo vệ môi trường tại các dự án lên hàng đầu. Thúc đẩy sự phát triển bền vững, Công ty đã ưu tiên sử dụng các nguồn năng lượng xanh, sạch trong các hoạt động kinh doanh. Vietourist Holdings tin rằng, việc sử dụng các nguồn năng lượng xanh, sạch sẽ giúp giảm thiểu được lượng phát thải nhà kính, đóng góp nhiều hơn các giá trị tích cực cho cộng đồng và xã hội.

6.2. Quản lý nguồn nguyên vật liệu:

a. Tổng lượng nguyên vật liệu được sử dụng để sản xuất và đóng gói các sản phẩm và dịch vụ chính của tổ chức trong năm: Công ty cổ phần Vietourist Holdings hoạt động trong lĩnh vực du lịch tại Việt Nam, những nguyên liệu chủ yếu được Công ty sử dụng chủ yếu là thực phẩm, nước uống, dụng cụ, thiết bị, và phương tiện vận chuyển. Đối với dịch vụ ẩm thực, để đảm bảo chất lượng dịch vụ và an toàn cho khách hàng, Công ty luôn sử dụng các nguyên liệu tươi sạch, được cung cấp bởi đối tác đáng tin cậy. Việc lựa chọn món ăn phù hợp với khẩu vị

của từng nhóm khách hàng cũng được Công ty chú trọng. Đối với phương tiện vận chuyển và thiết bị, Công ty cũng luôn quan tâm đến sự bảo dưỡng, và đổi mới các trang bị hiện đại để đảm bảo an toàn và trải nghiệm cho khách hàng. Các hướng dẫn viên và nhân viên đều được đào tạo chuyên nghiệp, dày dặn kinh nghiệm để đảm bảo chất lượng dịch vụ.

b. Báo cáo tỉ lệ phần trăm nguyên vật liệu được tái chế được sử dụng để sản xuất sản phẩm và dịch vụ chính của tổ chức.

6.3. Tiêu thụ năng lượng:

a. Năng lượng tiêu thụ trực tiếp và gián tiếp

- Điện năng là nguồn năng lượng có mặt ở hầu hết quá trình kinh doanh của Vietourist Holdings, từ việc quản trị đến các sản phẩm dịch vụ phục vụ khách hàng, trong năm Công ty đã sử dụng 86.470 KWh điện năng. Để sử dụng nguồn năng lượng này một cách tiết kiệm và hiệu quả, Công ty đã xây dựng nhiều kế hoạch, giải pháp và các hoạt động tuyên truyền tiết kiệm. Công ty đã sử dụng đèn LED thay cho đèn compact để tiết kiệm điện, thường xuyên bảo trì, thay mới các thiết bị điện để tránh lãng phí năng lượng. Duy trì nhiệt độ máy lạnh ở ngưỡng hợp lý, thực hiện nghiêm túc khẩu hiệu “Tắt khi không sử dụng”, và tuyên truyền, nâng cao ý thức tiết kiệm điện của nhân viên, người lao động trên toàn Công ty.

- Với hoạt động kinh doanh vận chuyển hành khách, trong năm Công ty đã tiêu thụ 19.842 lít Dầu DO. Để sử dụng tiết kiệm và hiệu quả nguồn năng lượng này, Vietourist Holdings đã tối ưu hóa lộ trình và lịch trình cho các chuyến tour, bằng cách sử dụng phần mềm quản lý lộ trình để tìm đường đi ngắn nhất và ít tắc đường nhất, lên kế hoạch chạy xe vào thời gian ít tắc đường để giảm thời gian chờ và giảm tiêu thụ nhiên liệu. Bên cạnh đó, Công ty cũng thường xuyên thực hiện bảo dưỡng định kỳ cho phương tiện để đảm bảo chúng hoạt động hiệu quả, bao gồm kiểm tra áp suất lốp, lọc gió, và hệ thống nhiên liệu. Thay thế các bộ phận cũ hoặc hỏng để giảm lượng tiêu thụ nhiên liệu.

b. Năng lượng tiết kiệm được thông qua các sáng kiến sử dụng năng lượng hiệu quả

c. Các báo cáo sáng kiến tiết kiệm năng lượng (cung cấp các sản phẩm và dịch vụ tiết kiệm năng lượng hoặc sử dụng năng lượng tái tạo); báo cáo kết quả của các sáng kiến này

6.4. Tiêu thụ nước:

a. Nguồn cung cấp nước và lượng nước sử dụng

Nguồn nước của Công ty được cung cấp từ hệ thống đường ống dẫn nước của địa phương, bao gồm các hồ chứa và nhà máy xử lý nước.

Mục tiêu sử dụng nước của Vietourist Holdings là tiết kiệm và hiệu quả, vì vậy trong quá trình hoạt động của mình, Công ty luôn không ngừng thực hiện và tìm kiếm nhiều giải pháp tiết kiệm.

- + Lắp đặt thiết bị tiết kiệm nước: Công ty triển khai việc lắp đặt các thiết bị tiết kiệm nước như vòi hoa sen và bồn cầu tích hợp công nghệ tiết kiệm nước. Điều này đặc biệt được thực hiện ở các khu vực có nhu cầu sử dụng nước lớn như nhà vệ sinh công cộng, nhà hàng, và khách sạn...
- + Thay thế hệ thống xả thải nước thải: Công ty đổi mới hệ thống xả thải nước thải truyền thống bằng cách áp dụng các hệ thống xử lý nước thải tiên tiến, mang lại hiệu quả tiết kiệm nước và bảo vệ môi trường.
- + Chăm sóc và bảo dưỡng hệ thống cấp nước: Việc duy trì và bảo dưỡng hệ thống cấp nước của công ty cũng là biện pháp quan trọng để giảm lượng nước tiêu thụ. Công ty cam kết duy trì hệ thống cấp nước để đảm bảo hoạt động ổn định, tránh rò rỉ và mất nước.

Tuyên truyền và nâng cao ý thức tiết kiệm nước: Công ty thực hiện các chiến dịch tuyên truyền và tăng cường ý thức về tiết kiệm nước không chỉ trong số nhân viên mà còn mở rộng đến khách hàng. Điều này bao gồm tổ chức các sự kiện tuyên truyền, hội thảo về tiết kiệm nước và cách sử dụng nước một cách hiệu quả.

b. Tỷ lệ phần trăm và tổng lượng nước tái chế và tái sử dụng

6.5. Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường:

a. Số lần bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: Vietourist Holdings luôn đặt các vấn đề bảo vệ môi trường lên mục tiêu phát triển của Công ty, là một trong các yếu tố được chú trọng thực hiện. Do đó, từ khi hoạt động đến nay, Công ty luôn tuân thủ chặt chẽ các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường. Công ty chưa từng bị xử phạt vi phạm về các vấn đề liên quan đến môi trường, và trong tương lai, Công ty sẽ tiếp tục thực hiện các cam kết và tuân thủ về bảo vệ môi trường. Bên cạnh đó, Công ty cũng đảm bảo việc cập nhật các quy định về môi trường và xu hướng xanh của thế giới, giảm rác thải, hạn chế khí thải, và sử dụng hiệu quả nguồn tài nguyên thiên nhiên.

b. Tổng số tiền do bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường

6.6. Chính sách liên quan đến người lao động:

a. Số lượng lao động, mức lương trung bình đối với người lao động.

Năm 2024, tổng số lượng người lao động đang hoạt động tại Vietourist Holdings là 46 người

giảm 29 người so với năm 2023. Mức lương trung bình của người lao động là 8.001.532 đồng một tháng, thấp hơn năm 2023 19,34% tương đương giảm 1.918.055 đồng. Mức lương cơ bản được xác định để đóng bảo hiểm bắt buộc cho nhân viên luôn được thiết lập ở mức cao hơn so với mức lương tối thiểu vùng theo quy định của Chính phủ. Công ty cam kết thực hiện việc tăng lương cơ bản cho nhân viên khi họ có những đóng góp tích cực lên hoạt động của Công ty.

b. Chính sách lao động nhằm đảm bảo phúc lợi của người lao động.

Vietourist Holdings luôn đảm bảo rằng khi ký hợp đồng chính thức với công ty, tất cả nhân viên đều tham gia các chương trình bảo hiểm bắt buộc, bao gồm Bảo hiểm Xã hội (BHXH), Bảo hiểm Y tế (BHYT), và Bảo hiểm Thất nghiệp (BHTN).

Chính sách lương thưởng, đãi ngộ và phúc lợi cho người lao động tại Công ty luôn được chú trọng, ngày càng hoàn thiện để tạo động lực, khuyến khích sự tận tâm và gắn bó của nhân viên. Đồng thời, Công ty cũng cam kết đảm bảo môi trường làm việc an toàn, ứng xử văn minh, tôn trọng sự khác biệt và công bằng. Công ty luôn đảm bảo các quyền lợi của nhân viên được thực hiện theo quy định của pháp luật, để xây dựng một môi trường chuyên nghiệp, phát triển và giữ chân nhân tài.

c. Hoạt động đào tạo người lao động

- Số giờ đào tạo trung bình mỗi năm, theo nhân viên và theo phân loại nhân viên
- Các chương trình phát triển kỹ năng và học tập liên tục để hỗ trợ người lao động đảm bảo có việc làm và phát triển sự nghiệp

Nhân sự có chuyên môn có vai trò vô cùng quan trọng đối với các Công ty hoạt động trong lĩnh vực dịch vụ, bao gồm cả Vietourist Holdings. Khi họ là những người quyết định sự hài lòng, mức độ chỉ tiêu và khả năng quay lại sử dụng dịch vụ của khách hàng. Do đó, để có được nguồn nhân sự có chuyên môn cao, Công ty luôn chú trọng đến công tác đào tạo, nâng cao hiệu suất và đổi mới trong đội ngũ nhân sự. Tại Công ty, nhằm tăng cường chất lượng lao động và nâng cao hiệu suất làm việc, Phòng Tổ chức lao động đã liên kết chặt chẽ với các Phòng và Ban khác trong Công ty để thường xuyên tổ chức các khóa đào tạo định kỳ, hướng tới việc phát triển kỹ năng cao và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực.

6.7. Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương:

Ngoài các hoạt động kinh doanh, Vietourist Holdings cũng quan tâm đến các hoạt động cộng đồng. Công ty tin rằng, việc thực hiện các trách nhiệm xã hội không chỉ mang lại những kết quả tích cực mà còn đóng góp vào sự bền vững của cộng đồng và thúc đẩy sự phát triển của đất

nước. Thực hiện các hoạt động trách nhiệm xã hội không chỉ là nghĩa vụ mà còn là yếu tố quan trọng để đảm bảo sự phát triển bền vững của Công ty.

Trong năm 2024, hoạt động kinh doanh của Công ty đã tạo ra cơ hội việc làm cho 44 người lao động, góp phần vào vấn đề an sinh xã hội cho địa phương. Công ty thực hiện đầy đủ các trách nhiệm về thuế, đóng góp cho ngân sách nhà nước, góp phần vào nguồn kinh phí giúp chính phủ phát triển các dự án cơ sở hạ tầng, chính sách xã hội, cải thiện giáo dục và y tế,... Bên cạnh đó, Công ty còn thường xuyên tổ chức các hoạt động tình nguyện như dọn dẹp môi trường xung quanh các trường học, xây dựng nhà tình thương và tham gia vào các chương trình hỗ trợ trẻ em và người già. Mục tiêu của những hoạt động này là tạo ra một môi trường sống lành mạnh và thúc đẩy sự phát triển cho cộng đồng địa phương.

6.8. Báo cáo liên quan đến hoạt động thị trường vốn xanh theo hướng dẫn của UBCKNN:

Theo Bộ Tài chính Việt Nam, Thị trường vốn xanh là một trong những cơ sở hạ tầng phục vụ cho đầu tư xanh, định hình phát triển các sản phẩm tài chính. Các quy chế hoạt động của thị trường vốn nhằm mục đích huy động vốn cho các chương trình, dự án, và các hoạt động sản xuất kinh doanh thân thiện với môi trường. Các quy chế hoạt động của thị trường vốn cũng phục vụ nhu cầu chính sách trong việc định hình luồng vốn và cách sử dụng các nguồn vốn hướng đến mục tiêu tăng trưởng xanh và phát triển bền vững.

Hiện tại, mặc dù Vietourist Holdings chưa có kế hoạch tham gia vào thị trường vốn xanh, nhưng trong quá trình hoạt động, Công ty vẫn thực hiện đầy đủ các cam kết và biện pháp để giảm thiểu tác động tiêu cực đến môi trường. Công ty tích hợp chiến lược kinh doanh bền vững vào kế hoạch phát triển dài hạn và xây dựng các mối quan hệ với cộng đồng xanh, cũng như các tổ chức phi chính phủ có mục tiêu bền vững. Do đó, trong tương lai, khi Công ty quyết định tham gia vào thị trường vốn xanh, các nền tảng hiện tại sẽ tạo điều kiện thuận lợi hơn cho việc tham gia thị trường.

Chương III. BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

a. Phân tích tổng quan về hoạt động của công ty so với kế hoạch/dự tính và các kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trước đây:

Năm 2024 đánh dấu một năm Chính phủ chủ động, linh hoạt trong điều hành chính sách vĩ mô. Lạm phát cơ bản được kiểm soát, sản xuất phục hồi ấn tượng, đầu tư nước ngoài khởi sắc, sẵn sàng tâm thế đón nhận làn sóng đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI) thế hệ mới, kim ngạch xuất khẩu đạt mốc lịch sử mới. Tăng trưởng kinh tế cả năm 2024 đạt 7,09% - là điểm sáng về tăng trưởng kinh tế trong khu vực và trên thế giới, mở ra một bước chuyển mình mới, giai đoạn phát triển kinh tế Việt Nam trong 2025 - 2030, nấc thang mới, thể hiện tinh thần vươn mình, nỗ lực vượt bậc nhằm đạt được mức tăng trưởng đột phá và phát triển bền vững.

Thuận lợi:

- Hệ thống nhà hàng, khách sạn trong hệ sinh thái đáp ứng được cho thị trường nội địa: Theo đó, Công ty có thể đa dạng hóa nguồn doanh thu, ổn định tỷ lệ lấp đầy và tăng khả năng chống chịu trước những cú sốc bên ngoài.
- Mở rộng các tuyến điểm nội địa mới: Di sản miền Trung, Lục tỉnh miền tây, Tây Ninh, Tà Đùng, Điều này sẽ giúp Công ty thu hút được các đối tượng rộng hơn với các tour du lịch đến các điểm đến đa dạng và độc đáo tại Việt Nam. Bên cạnh đó, bằng cách mở rộng danh mục đầu tư sang các điểm đến mới trong nước, Vietourist Holdings có thể tăng thị phần trong lĩnh vực du lịch nội địa.
- Phát triển loại hình du lịch mới, trekking: Việc phát triển loại hình du lịch này đã giúp VTD tăng cường cung cấp sản phẩm, đa dạng hóa và hoàn thiện hơn các sản phẩm du lịch. Giúp Công ty thu hút được nhóm khách du lịch thích phiêu lưu và khách du lịch trẻ tuổi đang tìm kiếm những trải nghiệm năng động, phong phú.
- Hệ thống xe Vietrip được trang bị hiện đại và đội ngũ tài xế chuyên nghiệp: Điều này giúp Công ty có thể nâng cao trải nghiệm khách hàng, cải thiện đáng kể hoạt động kinh doanh cũng như chất lượng dịch vụ tổng thể của Vietourist Holdings.

Khó khăn:

- Theo dự báo của Tổ chức Du lịch thế giới (UNWTO) và Hội đồng Du lịch và Lữ hành thế giới (WTTC), hoạt động du lịch quốc tế có thể phục hồi hoàn toàn vào cuối năm 2024,

ngang bằng với mức đã đạt được của năm 2019. Tuy nhiên mức độ phục hồi không đồng đều ở các khu vực. Nhu cầu của khách du lịch quốc tế liên tục thay đổi, đòi hỏi ngày càng cao về chất lượng sản phẩm, sự trải nghiệm, tính đa dạng, độc đáo. Xu hướng ứng dụng công nghệ thông tin, trí tuệ nhân tạo và chuyển đổi số sẽ thúc đẩy hình thành các cách thức du lịch mới; quá trình khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo trong hoạt động du lịch sẽ ngày một rõ nét..

- Khách quốc tế đến Việt Nam năm 2024 đạt gần 17,6 triệu lượt, tăng gần 40% so với năm trước. Theo số liệu Tổng cục Thống kê, lượng khách quốc tế đến Việt Nam 17,6 triệu lượt cả năm 2024 bằng 98% so với năm 2019 - năm hoàng kim của du lịch.
- Ảnh hưởng chiến tranh làm số lượng khách nước ngoài giảm mạnh: Mọi quan tâm chính của du khách là sự an toàn. Ở những khu vực bị ảnh hưởng bởi chiến tranh hoặc căng thẳng địa chính trị, mối đe dọa thực sự hoặc nhận thức được đối với an toàn cá nhân sẽ cản trở đáng kể khách du lịch.

b. Những tiến bộ công ty đã đạt được.

➤ Cải tiến quản lý và tổ chức:

- Tái cơ cấu: Vietourist Holdings đã thực hiện tái cấu trúc toàn diện hệ thống quản lý và nhân sự nhằm cắt giảm chi phí và nâng cao hiệu quả hoạt động.
- Liên doanh mới: Bất chấp suy thoái kinh tế, công ty vẫn tiếp tục mở rộng bằng cách thâm nhập các thị trường mới và tăng cường cung cấp dịch vụ, đặc biệt tập trung vào du lịch nội địa.

➤ Phát triển chiến lược:

- Mở rộng thị trường: Công ty đã điều chỉnh chiến lược thị trường của mình để đối phó với tình trạng lượng khách du lịch nước ngoài giảm bằng cách tăng cường các dịch vụ du lịch nội địa.
- Các sáng kiến bền vững: Tiếp tục tập trung vào các hoạt động du lịch bền vững, phản ánh cam kết về trách nhiệm với môi trường và xã hội.

➤ Quản lý tài chính:

- Kiểm soát chi phí: Các biện pháp quản lý tài chính được cải thiện đã được áp dụng, bao gồm giám sát chi phí và đầu tư chiến lược chặt chẽ hơn để duy trì tính thanh khoản và tính toàn vẹn trong hoạt động.

- Quản lý nợ: Công ty đã nỗ lực quản lý nợ hiệu quả hơn, đảm bảo rằng công ty vẫn tồn tại

về mặt tài chính trong môi trường kinh tế đầy thách thức.

2. Tình hình tài chính

a. Tình hình tài sản

ĐVT: Triệu đồng

Chỉ tiêu	Năm 2023		Năm 2024		TH 2024/ TH 2023
	Giá trị	Tỷ trọng	Giá trị	Tỷ trọng	
Tài sản ngắn hạn	96.864	43,99%	158.230	69,67%	163,35%
Tiền và các khoản tương đương tiền	15.476	7,03%	13.072	5,76%	84,47%
Các khoản phải thu ngắn hạn	72.366	32,86%	129.127	56,86%	178,44%
Hàng tồn kho	7.133	3,24%	6.275	2,76%	87,97%
Tài sản ngắn hạn khác	1.888	0,86%	2.056	0,91%	108,90%
Tài sản dài hạn	123.328	56,01%	68.872	30,33%	55,84%
Các khoản phải thu dài hạn	13.227	6,01%	14.003	6,17%	105,87%
Tài sản cố định	56.147	25,50%	39.630	17,45%	70,58%
Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	50.295	22,84%	13.523	5,95%	26,89%
Tài sản dài hạn khác	3.660	1,66%	1.716	0,76%	46,89%
Tổng tài sản	220.192	100%	227.103	100%	103,14%

Tài sản ngắn hạn tăng mạnh 63,35%, chiếm tỷ trọng lớn hơn trong tổng tài sản (từ 43,99% lên 69,67%). Trong năm Công ty tập trung gia tăng thanh khoản trong ngắn hạn, có thể để đáp ứng nhu cầu chi trả nợ ngắn hạn hoặc duy trì hoạt động kinh doanh.

Các thành phần chính trong tài sản ngắn hạn bao gồm:

- Tiền và các khoản tương đương tiền: Tiền và tương đương tiền giảm 15,53%, tỷ trọng giảm từ 7,03% xuống 5,76%. Sự sụt giảm này có thể do công ty sử dụng tiền mặt để chi trả chi phí hoạt động hoặc thanh toán nợ, trong bối cảnh lợi nhuận âm. Điều này làm giảm thanh khoản tức thời, nhưng vẫn ở mức chấp nhận được.
- Các khoản phải thu ngắn hạn: Các khoản phải thu ngắn hạn tăng mạnh 78,44%, chiếm tỷ trọng lớn nhất trong tài sản ngắn hạn (56,86%). Do công ty đẩy mạnh bán hàng.
- Hàng tồn kho: Hàng tồn kho giảm 12,03%, tỷ trọng giảm nhẹ từ 3,24% xuống 2,76%. Đây là tín hiệu tích cực, cho thấy Công ty quản lý hàng tồn kho hiệu quả hơn (vòng quay hàng tồn kho tăng từ 22,81 lên 24,28 theo báo cáo trước), phù hợp với đặc thù ngành du lịch (ít hàng tồn kho vật chất).
- Tài sản ngắn hạn khác: Tài sản ngắn hạn khác tăng nhẹ 8,90%, tỷ trọng tăng từ 0,86% lên 0,91%.

➤ **Tổng kết tài sản ngắn hạn:** Sự tăng mạnh của tài sản ngắn hạn chủ yếu đến từ các khoản phải thu ngắn hạn, trong khi tiền mặt và hàng tồn kho giảm. Điều này cải thiện thanh khoản (hệ số thanh toán ngắn hạn tăng từ 1,97 lên 2,15), các khoản phải thu có khả năng thu hồi kịp thời.

Tài sản dài hạn giảm mạnh 44,16%, tỷ trọng giảm từ 56,01% xuống 30,33%. Sự sụt giảm này cho thấy công ty thu hẹp các khoản đầu tư dài hạn, do thoái vốn các khoản đầu tư ngắn hạn trong năm 2024.

Các thành phần chính trong tài sản dài hạn bao gồm:

- Các khoản phải thu dài hạn tăng nhẹ 5,87%, tỷ trọng tăng từ 6,01% lên 6,17%. Trong năm Công ty cho vay và tăng tiền gửi dài hạn bằng nguồn tiền thu từ tư thoái vốn các khoản đầu tư, nhưng mức tăng không đáng kể so với tổng tài sản dài hạn giảm.
- Tài sản cố định giảm 29,42%, tỷ trọng giảm từ 25,50% xuống 17,45%.
- Đầu tư tài chính dài hạn giảm mạnh 73,11%, tỷ trọng giảm từ 22,84% xuống 5,95%. Đây là nguyên nhân chính khiến tài sản dài hạn giảm, liên quan đến việc thoái vốn khỏi công ty liên kết (Công ty Cổ phần Tập đoàn Hoàng Kim Tây Nguyên thoái vốn ngày 25/12/2024) để tăng tiền mặt và giảm rủi ro đầu tư.
- Tài sản dài hạn khác giảm 53,11%, tỷ trọng giảm từ 1,66% xuống 0,76%. Đây là chi phí trả trước dài hạn.

➤ **Tổng kết tài sản dài hạn:** Tài sản dài hạn giảm mạnh do thoái vốn đầu tư tài chính dài hạn và giảm tài sản cố định, cho thấy chiến lược chuyển dịch từ đầu tư dài hạn sang tăng thanh khoản ngắn hạn.

Tổng tài sản tăng nhẹ 3,14%, cho thấy quy mô tài sản của công ty vẫn được duy trì và có sự mở rộng nhỏ trong năm 2024. Tuy nhiên, mức tăng này không đáng kể, phản ánh chiến lược thận trọng trong đầu tư và mở rộng tài sản giữa bối cảnh kinh doanh khó khăn.

➤ **Nhận xét tổng quan**

Xu hướng cơ cấu tài sản:

- Tài sản ngắn hạn tăng mạnh (163,35%), chiếm ưu thế trong tổng tài sản (69,67% năm 2024), trong khi tài sản dài hạn giảm đáng kể (55,84%), chỉ còn 30,33%. Trong năm Công ty ưu tiên thanh khoản ngắn hạn để ứng phó với khó khăn tài chính.
- Các khoản phải thu ngắn hạn tăng đột biến (178,44%) là động lực chính thúc đẩy tài sản ngắn hạn, nhưng Công ty vẫn kiểm soát được rủi ro thanh khoản nếu không thu hồi được.

Nguyên nhân biến động:

- Tăng tài sản ngắn hạn: Doanh thu tăng 8% (181.202 triệu đồng) và chính sách bán hàng tín dụng làm tăng các khoản phải thu. Đồng thời, tiền mặt giảm do chi trả chi phí hoạt động trong năm lỗ.
- Giảm tài sản dài hạn: Thoái vốn đầu tư tài chính (giảm 36.772 triệu đồng), thanh lý hoặc khấu hao tài sản cố định (giảm 16.517 triệu đồng) để tăng dòng tiền ngắn hạn.

Ý nghĩa tài chính:

- Điểm tích cực: Thanh khoản ngắn hạn cải thiện (hệ số thanh toán ngắn hạn tăng từ 1,97 lên 2,15), hàng tồn kho giảm (hiệu quả quản lý tốt hơn).
- Điểm tiêu cực: Giảm đầu tư dài hạn và tài sản cố định có thể ảnh hưởng đến năng lực cạnh tranh trong tương lai. Các khoản phải thu tăng mạnh đặt ra rủi ro nếu không thu hồi kịp thời.

Khuyến nghị:

- Tăng cường quản lý các khoản phải thu để đảm bảo dòng tiền, tránh rủi ro nợ xấu.
- Đánh giá lại chiến lược đầu tư dài hạn, cân nhắc tái đầu tư vào tài sản cố định hoặc dự án sinh lời khi tình hình tài chính ổn định.
- Duy trì thanh khoản ngắn hạn nhưng cần cân đối với phát triển dài hạn để tránh mất lợi thế cạnh tranh trong ngành du lịch.

b. Tình hình nợ phải trả

DVT: Triệu đồng

Chỉ tiêu	Năm 2023		Năm 2024		TH 2024/ TH 2023
	Giá trị	Tỷ trọng	Giá trị	Tỷ trọng	
Nợ phải trả	72.157	32,77%	84.494	37,21%	117,10%
Nợ ngắn hạn	49.202	22,35%	73.558	32,39%	149,50%
Nợ dài hạn	22.954	10,42%	10.936	4,82%	47,64%
Vốn chủ sở hữu	148.035	67,23%	142.609	62,79%	96,33%
Tổng nguồn vốn	220.192	100,00%	227.103	100,00%	103,14%

Tổng quan cơ cấu nguồn vốn: Tổng nguồn vốn tăng nhẹ 3,14%, phù hợp với mức tăng của tổng tài sản (227.103 triệu đồng). Sự gia tăng này phản ánh Công ty có thêm nguồn lực tài chính, chủ yếu từ nợ phải trả, trong khi vốn chủ sở hữu giảm nhẹ do lỗ trong năm 2024.

Chi tiết các khoản mục nguồn vốn:

Nợ phải trả: Nợ phải trả tăng 17,10%, từ 72.157 triệu đồng lên 84.494 triệu đồng, tỷ trọng tăng từ 32,77% lên 37,21%. Sự gia tăng này phù hợp với hệ số Nợ/Tổng tài sản tăng từ 32,77% lên 37,21% (theo bảng trước), nhưng vẫn dưới ngưỡng 50%, cho thấy mức độ vay nợ vẫn trong

tầm kiểm soát.

Nợ ngắn hạn: Nợ ngắn hạn tăng mạnh 49,50%, từ 49.202 triệu đồng lên 73.558 triệu đồng, tỷ trọng tăng từ 22,35% lên 32,39%. Đây là nguyên nhân chính khiến tổng nợ phải trả tăng. Sự gia tăng này do Công ty vay ngắn hạn tăng, nợ các khoản nhà cung cấp. Tuy nhiên, hệ số thanh toán ngắn hạn vẫn tăng từ 1,97 lên 2,15 (theo báo cáo trước), cho thấy tài sản ngắn hạn (158.230 triệu đồng) vẫn đủ để chi trả nợ ngắn hạn.

Nợ dài hạn: Nợ dài hạn giảm mạnh 52,36%, từ 22.954 triệu đồng xuống 10.936 triệu đồng, tỷ trọng giảm từ 10,42% xuống 4,82%. Trong năm Công ty đã trả bớt nợ dài hạn hoặc không vay thêm, để giảm áp lực tài chính dài hạn và chuyển nợ dài hạn sang vay ngắn hạn linh hoạt hơn. Sự giảm này là tích cực trong việc giảm chi phí lãi vay dài hạn.

Vốn chủ sở hữu: Vốn chủ sở hữu giảm 3,67%, từ 148.035 triệu đồng xuống 142.609 triệu đồng, tỷ trọng giảm từ 67,23% xuống 62,79%. Mức giảm 5.426 triệu đồng gần tương ứng với lợi nhuận sau thuế âm 5.427 triệu đồng năm 2024, cho thấy lỗ đã làm xói mòn vốn chủ sở hữu. Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu tăng từ 48,74% lên 59,25% (theo báo cáo trước), xác nhận xu hướng phụ thuộc vào nợ tăng khi vốn chủ sở hữu giảm.

Tổng nguồn vốn: Tổng nguồn vốn tăng nhẹ 3,14%, chủ yếu do nợ phải trả tăng (12.337 triệu đồng), trong khi vốn chủ sở hữu giảm (-5.426 triệu đồng).

Tổng nguồn vốn so với Tổng tài sản:

- Tổng nguồn vốn (227.103 triệu đồng) bằng tổng tài sản (227.103 triệu đồng), đảm bảo nguyên tắc cân bằng kế toán. Sự tăng trưởng 3,14% được tài trợ chủ yếu bằng nợ ngắn hạn, trong khi vốn chủ sở hữu giảm do lỗ.
- Ý nghĩa tài chính: Công ty đang ưu tiên thanh khoản ngắn hạn (tăng nợ ngắn hạn, giảm nợ dài hạn) để vượt qua giai đoạn khó khăn, cải thiện lợi nhuận.

➤ **Khuyến nghị**

- **Quản lý nợ ngắn hạn:** Đảm bảo khả năng thu hồi các khoản phải thu ngắn hạn (129.127 triệu đồng) để thanh toán nợ ngắn hạn (73.558 triệu đồng), tránh rủi ro thanh khoản.
- **Cải thiện lợi nhuận:** Tăng doanh thu và kiểm soát chi phí để tránh tiếp tục xói mòn vốn chủ sở hữu.
- **Tái cơ cấu vốn:** Xem xét tăng vốn điều lệ hoặc giảm vay nợ khi tình hình kinh doanh ổn định, nhằm giảm tỷ lệ nợ/vốn chủ sở hữu về mức an toàn hơn.

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý

Trong năm 2024, Vietourist Holdings đã thực hiện một loạt cải tiến quan trọng về cơ cấu tổ chức, chính sách và quản lý để nâng cao hiệu quả hoạt động và đáp ứng tốt hơn các thách thức thị trường:

Cơ cấu tổ chức và Ban Điều Hành: Đã có sự thay đổi đáng kể trong ban điều hành của công ty, với việc bổ nhiệm mới và miễn nhiệm một số vị trí chủ chốt. Điều này phản ánh nỗ lực của công ty trong việc tối ưu hóa cơ cấu quản lý để đạt được hiệu quả cao nhất.

Quản Lý và Phát Triển Nhân Sự: Công ty đã hoàn tất và triển khai thực hiện phương án tái cấu trúc bộ máy và nhân sự toàn hệ thống công ty. Điều này không chỉ nhằm tăng cường khả năng quản lý mà còn mục tiêu tạo ra một môi trường làm việc chuyên nghiệp và hiệu quả, qua đó nâng cao năng suất lao động.

Chính Sách Đào Tạo và Phát Triển: Vietourist Holdings chú trọng vào việc nâng cao chất lượng nguồn nhân lực thông qua việc đào tạo và phát triển cán bộ, nhân viên. Điều này được thể hiện qua việc tập trung vào tăng cường công tác đào tạo bồi dưỡng nghiệp vụ, nhằm đảm bảo rằng mọi nhân viên đều được trang bị đủ kỹ năng và kiến thức cần thiết để thực hiện công việc một cách tốt nhất.

Định Hướng Phát Triển và Chiến Lược: Công ty đã xác định rõ ràng các mục tiêu và định hướng phát triển trong tương lai, bao gồm việc mở rộng thị phần, phát triển các sản phẩm du lịch mới, và đẩy mạnh hoạt động marketing. Các chiến lược này được thiết kế để tận dụng tối đa tiềm năng của thị trường và tạo dựng lợi thế cạnh tranh bền vững.

Tài Chính và Đầu Tư: Công ty thực hiện giám sát chặt chẽ các chi phí và đảm bảo sử dụng vốn một cách hiệu quả để tối ưu hóa lợi nhuận. Điều này không chỉ giúp công ty cải thiện năng lực tài chính mà còn hỗ trợ đầu tư vào lĩnh vực kinh doanh truyền thống và các ngành nghề kinh doanh mới tiềm năng.

4. Kế hoạch phát triển trong tương lai

Kế hoạch phát triển:

- Đầu tư xây dựng hệ sinh thái du lịch, khách sạn, resort nhà hàng và xe du lịch cao cấp, phục vụ tại các thành phố du lịch lớn của cả nước, tập trung xây dựng phát triển công nghệ AI và Big data trong toàn hệ thống Công ty.
- Tập trung bồi dưỡng đào tạo nguồn nhân lực cốt lõi

Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025:

DVT: Triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Thực hiện 2024	Kế hoạch 2025	KH 2025/TH 2024
1	Doanh thu thuần	181.202	250.000	137.97%
2	Lợi nhuận trước thuế	-5.109	5.000	-97.87%
3	Lợi nhuận sau thuế	-5.427	4.000	-73.71%
4	Tỷ lệ cổ tức	-	5%	-

Các giải pháp thực hiện:

- Tập trung phát triển thị trường nội địa;
- Thường xuyên đào tạo và tăng cường đội ngũ nhân viên tư vấn chuyên nghiệp;
- Mở rộng các thị trường, đối tượng khách hàng;
- Đưa ra thị trường các sản phẩm cạnh tranh, mới lạ và khác biệt;
- Đẩy mạnh truyền thông, chạy quảng cáo để thu hút khách hàng;
- Đầu tư tài sản, đầu tư tài chính các dự án Công viên văn hóa Đồng Xanh, khách sạn,...

5. Giải trình của Ban Tổng Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán:

Theo Báo cáo tài chính riêng và hợp nhất kiểm toán năm 2024, đơn vị kiểm toán Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C Chi nhánh Cần Thơ đã đưa ra ý kiến kiểm toán chấp nhận toàn phần đối với báo cáo của Công ty, vì vậy Ban Tổng Giám đốc không có ý kiến giải trình thêm.

6. Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của công ty

a. Đánh giá liên quan đến các chỉ tiêu môi trường

Công ty đã có những nỗ lực đáng kể trong việc thực hiện trách nhiệm xã hội và môi trường. Công ty luôn quan tâm đến vấn đề bảo vệ môi trường và giảm thiểu ảnh hưởng tiêu cực đối với môi trường như. Bằng cách tiến hành nghiên cứu và cải tiến trang thiết bị hạ tầng, Công ty đã không chỉ tăng cường hiệu suất sản xuất và năng suất mà còn giảm thiểu lượng chất thải và tác động tiêu cực lên môi trường.

Trong năm, Công ty cũng luôn không ngừng tìm kiếm các biện pháp nhằm sử dụng các nguồn năng lượng như điện, nước một cách hiệu quả và hợp lý. Các nguồn năng lượng sạch luôn nằm trong các ưu tiên lựa chọn của Công ty để giảm thiểu lượng phát thải và bảo vệ môi trường.

Vietourist Holdings ý thức được tầm quan trọng của môi trường trong việc phát triển du lịch bền vững và những ảnh hưởng tích cực trong tương lai. Do đó, bên cạnh sự tập trung vào hoạt động kinh doanh, Công ty cũng quan tâm đến những hoạt động bảo vệ môi trường. Trong năm vừa qua, Công ty thường xuyên thực hiện các chiến dịch tuyên truyền về ý thức tiết kiệm năng lượng và bảo vệ môi trường đến toàn thể nhân viên trong Công ty và lan tỏa hơn đến khách hàng, người dân trong khu vực. Đồng thời, Công ty cam kết thực hiện tốt các trách nhiệm về môi trường, giảm thiểu lượng chất thải ra môi trường.

b. Đánh giá liên quan đến vấn đề người lao động

Nhân sự là một trong các yếu tố chính đem lại doanh thu và lợi nhuận cho Công ty, quyết định sự hài lòng của khách hàng. Do đó, trong năm, Vietourist Holdings đã có những nỗ lực đáng kể trong việc thu hút và giữ chân nhân tài. Các chính sách đãi ngộ như lương, thưởng, trợ cấp luôn được Công ty không ngừng cải tiến và nâng cấp để giữ chân và thu hút nhân tài, nâng cao hiệu quả hoạt động trong Công ty. Bên cạnh đó, Ban lãnh đạo trong Công ty cũng luôn lắng nghe và quan tâm đến tâm tư, nguyện vọng của nhân viên, từ đó đưa ra các chính sách, hoạt động mới nhằm đáp ứng nhu cầu của nhân viên và nâng cao năng suất lao động. Từ đó, công nhân viên được trang bị đầy đủ năng lực, kỹ năng và nhiệt huyết giúp công ty phát triển bền vững và đạt được những thành công mới.

c. Đánh giá liên quan đến trách nhiệm của doanh nghiệp đối với cộng đồng địa phương

Trách nhiệm với cộng đồng địa phương là một trong những ưu tiên lớn của Vietourist Holdings. Công ty tin rằng việc thực hiện trách nhiệm xã hội không chỉ mang lại những kết quả tích cực mà còn đóng góp vào sự bền vững của cộng đồng và thúc đẩy sự phát triển của đất nước. Thực hiện các hoạt động trách nhiệm xã hội không chỉ là nghĩa vụ mà còn là yếu tố quan trọng để đảm bảo sự phát triển bền vững của Công ty.

Trong năm 2024, hoạt động kinh doanh của Công ty đã tạo ra cơ hội việc làm cho 44 người lao động, đồng thời góp phần vào an sinh xã hội địa phương. Công ty luôn tập trung vào việc thực hiện các chính sách hỗ trợ địa phương, bao gồm việc thăm hỏi gia đình khó khăn, cung cấp hỗ trợ tài chính cho học sinh nghèo có hạnh kiểm tốt, học lực giỏi tại địa phương và thường xuyên tổ chức các hoạt động thiện nguyện. Những hoạt động này nhằm mục đích giúp đỡ cộng đồng, đồng thời đặt nền móng cho sự phát triển kinh tế xã hội lâu dài và bền vững.

Chương IV. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CÔNG TY

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty, trong đó có đánh giá liên quan đến trách nhiệm môi trường và xã hội

Năm 2024, bối cảnh kinh tế chung gặp nhiều khó khăn và thách thức, đã gây ra nhiều tác động lên hoạt động kinh doanh của Vietourist Holdings. Trong năm, các xu hướng du lịch tự túc, đặt một phần tour và tiết kiệm ngày càng phổ biến khiến hoạt động mở rộng doanh số và gia tăng doanh thu của Công ty gặp nhiều khó khăn và thách thức. Bên cạnh đó, tình hình lạm phát neo cao, làn sóng suy thoái kinh tế cũng đã khiến hàng loạt các chi phí hoạt động của Công ty gia tăng đáng kể.

Đối với trách nhiệm với môi trường và xã hội, trong năm Công ty đã tuân thủ nghiêm ngặt các quy định, cam kết về bảo vệ môi trường. Công ty luôn tìm kiếm và thực thi các giải pháp mang đến sự tiết kiệm năng lượng, sử dụng hiệu quả nguồn tài nguyên và tránh lãng phí. Các chương trình tuyên truyền về ý thức bảo vệ môi trường luôn được Công ty thực hiện trong quá trình hoạt động, để thay đổi suy nghĩ và hành động của cộng đồng, chung tay vì sự phát triển bền vững. Bên cạnh đó các hoạt động hỗ trợ cộng đồng cũng luôn được Công ty quan tâm và thực hiện, với mục tiêu tạo ra môi trường sống ngày càng lành mạnh và thúc đẩy sự phát triển cho cộng đồng địa phương.

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Tổng Giám đốc công ty

Hội đồng quản trị thực hiện kiểm tra và giám sát đối với Ban Tổng giám đốc Công ty theo đúng quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty. Cụ thể như sau

- Dưới sự quản lý, giám sát của HĐQT, Ban Tổng Giám đốc đã triển khai hàng loạt các biện pháp, giải pháp kinh doanh thích nghi với tình hình mới sau đại dịch và trong bối cảnh tình hình kinh tế - chính trị thế giới có nhiều bất ổn, thu hút nguồn khách du lịch đến với Công ty, mở rộng hoạt động kinh doanh thương mại nhằm tăng nguồn thu và từng bước phục hồi ổn định lại doanh nghiệp.
- Hội đồng quản trị kịp thời đưa ra các định hướng kinh doanh, các phương án sửa chữa nâng cấp cơ sở hạ tầng, mở rộng quy mô hoạt động trong thời gian sắp tới. Tiếp tục quán triệt các đơn vị trực thuộc trong toàn Công ty thực hiện tiết kiệm chi phí, quy định và giao định mức chi phí cụ thể cho từng đơn vị đảm bảo phù thúc đẩy kinh doanh và phù hợp với tình hình thực tế.

- Hàng quý Ban Tổng Giám đốc lập báo cáo các chỉ tiêu tài chính gửi HĐQT, đồng thời qua các cuộc họp Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc báo cáo tình hình hoạt động kinh doanh của quý cũng như phương hướng hoạt động trong thời gian tới để HĐQT đánh giá và chỉ đạo thực hiện.

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị

Trong năm 2025, HĐQT sẽ tiếp tục duy trì chế độ họp định kỳ lấy ý kiến hàng Quý theo quy định và tổ chức các phiên họp dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản của các thành viên HĐQT để triển khai các Nghị quyết của ĐHĐCĐ thường niên 2025, thực hiện công tác quản trị công ty và chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm năm 2025. HĐQT tiếp tục phát huy vai trò của các thành viên HĐQT, các phòng ban trực thuộc HĐQT để tham mưu cho HĐQT các vấn đề liên quan đến công tác nhân sự quản lý, chiến lược kinh doanh và hoạt động đầu tư, đẩy mạnh công tác kiểm tra giám sát thông qua các hoạt động kiểm toán nội bộ, quản trị rủi ro, tuân thủ nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động kinh doanh, bảo toàn vốn và tối ưu hóa các chi phí hoạt động để mang lại hiệu quả cho Công ty và cổ đông.

HĐQT định hướng các nhiệm vụ trọng tâm cần thực hiện trong năm 2025 cụ thể như sau:

- Thứ nhất, triển khai thực hiện các Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên 2025, trong đó tập trung hoàn thành tốt kế hoạch kinh doanh năm 2025 và bám sát chiến lược phát triển giai đoạn 2021-2025 thông qua triển khai các nhóm giải pháp trọng tâm trong toàn Công ty. Nhằm tạo tiền đề cho những mục tiêu sắp tới như: xây dựng hệ thống khách sạn, resort tiêu chuẩn 3 sao 4 sao trở lên tại các khu trung tâm du lịch trên toàn quốc; xây dựng và mở rộng hệ thống mạng lưới du lịch lữ hành trên toàn quốc, tập trung vào những thị trường có thể mạnh cạnh tranh trong quá khứ và có tiềm năng phát triển trong tương lai...
- Thứ hai, tiếp tục phát huy những nền tảng đã xây dựng, HĐQT tập trung “đầu tư có chiều sâu” trong đó tập trung đến các vấn đề; Đầu tư các phần mềm công nghệ trong toàn công ty; Đầu tư phát triển nguồn nhân lực có trình độ; Kiện toàn hoạt động kiểm toán nội bộ; phát triển đầu tư hệ thống khách sạn và resort tại các khu trung tâm du lịch trên khắp cả nước; đầu tư đội xe du lịch nhằm nâng cao năng lực và chủ động triển khai các gói sản phẩm dịch vụ Tour.
- Thứ ba, tăng cường năng lực tài chính của Công ty để thực hiện tốt các chức năng đầu tư vốn vào lĩnh vực kinh doanh truyền thống và các ngành nghề kinh doanh mới tiềm năng nhằm tạo điều kiện cho doanh nghiệp thích nghi với tình hình mới.

Chương V. QUẢN TRỊ CÔNG TY

1. Hội đồng quản trị:

a. Thành phần và cơ cấu HĐQT

Tính tại ngày 20/03/2025

STT	Thành viên	Chức vụ	Số lượng CP sở hữu	Tỷ lệ sở hữu
1	Ông Trần Văn Tuấn	Chủ tịch HĐQT	8.900	0,04%
2	Ông Nguyễn Dương Trung Hiếu	Thành viên HĐQT, TGD, Người phụ trách quản trị công ty	0	0,00%
3	Ông Phan Ngọc Tuấn	Thành viên HĐQT	30.000	0,25%
4	Ông Trần Văn Thế	Phó chủ tịch HĐQT, Phó TGD	16.700	0,139%
5	Ông Nguyễn Đình Hòa	Thành viên HĐQT, Phó chủ tịch	0	0,00%
6	Ông Nguyễn Huy Thịnh	Thành viên HĐQT, Phó chủ tịch	0	0,00%

✓ Ông TRẦN VĂN TUẤN – Chủ tịch HĐQT

- Tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết và các chứng khoán khác do công ty phát hành: 8.900 cổ phần tương đương 0,04% vốn điều lệ.
- Số lượng chức danh thành viên Hội đồng quản trị tại các công ty khác: thành viên HĐQT Công ty cổ phần tập đoàn Hoàng Kim Tây Nguyên.
- Chức danh quản lý do từng thành viên Hội đồng quản trị của công ty nắm giữ tại các công ty khác: TV Hội đồng quản lý kiêm Phó giám đốc Quỹ vì cộng đồng

✓ Ông NGUYỄN DƯƠNG TRUNG HIẾU – Thành viên HĐQT kiêm TGD

- Tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết và các chứng khoán khác do công ty phát hành: 0 cổ phần tương đương 0,00% vốn điều lệ.
- Số lượng chức danh thành viên Hội đồng quản trị tại các công ty khác: Không sở hữu chức danh tại Công ty khác.
- Chức danh quản lý do từng thành viên Hội đồng quản trị của công ty nắm giữ tại các công ty khác: Tổng giám đốc Công ty cổ phần lữ hành Vietourist

✓ Ông PHAN NGỌC TUẤN – Thành viên HĐQT

- Tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết và các chứng khoán khác do công ty phát hành:

30.000 cổ phần tương đương 0,25% vốn điều lệ.

- Số lượng chức danh thành viên Hội đồng quản trị tại các công ty khác: Chủ tịch HĐQT Công ty cổ phần lữ hành Vietourist.
- Chức danh quản lý do từng thành viên Hội đồng quản trị của công ty nắm giữ tại các công ty khác: Không có

✓ Ông **TRẦN VĂN THỂ** – Phó chủ tịch HĐQT, Thành viên HĐQT, Phó TGD

- Tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết và các chứng khoán khác do công ty phát hành: 16.700 cổ phần tương đương 0,139% vốn điều lệ.
- Số lượng chức danh thành viên Hội đồng quản trị tại các công ty khác: Không sở hữu chức danh tại Công ty khác.
- Chức danh quản lý do từng thành viên Hội đồng quản trị của công ty nắm giữ tại các công ty khác: Chánh Văn phòng HĐQT Tập đoàn đèo cà; Phó Chủ Tịch Công ty cao tốc Bắc Giang - Lạng Sơn; Phó Chủ Tịch Công ty cổ phần đầu tư và xây dựng ICV, Chủ tịch HĐQT Công ty cổ phần Đèo Cà Capital.

✓ Ông **NGUYỄN ĐÌNH HÒA** – Thành viên HĐQT

- Tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết và các chứng khoán khác do công ty phát hành: 0 cổ phần tương đương 0,00% vốn điều lệ.
- Số lượng chức danh thành viên Hội đồng quản trị tại các công ty khác: Không sở hữu chức danh tại Công ty khác.
- Chức danh quản lý do từng thành viên Hội đồng quản trị của công ty nắm giữ tại các công ty khác: Chủ tịch HMG Holding; Sáng lập hệ thống Medicshare Healthcare System; Viện trưởng viện nghiên cứu ứng dụng y học tái tạo và tế bào gốc.

✓ Ông **NGUYỄN HUY THỊNH** – Thành viên HĐQT

- Tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết và các chứng khoán khác do công ty phát hành: 0 cổ phần tương đương 0,00% vốn điều lệ.
- Số lượng chức danh thành viên Hội đồng quản trị tại các công ty khác: Thành viên HĐQT Hợp tác xã Công nghệ giao thông vận tải; Thành viên HĐQT Hợp tác xã An Phát Khánh EMT
- Chức danh quản lý do từng thành viên Hội đồng quản trị của công ty nắm giữ tại các công ty khác: Bí thư chi bộ Công ty Cp đầu tư An Phát Khánh trực thuộc Đảng ủy Khối doanh

nghiệp quận Hà Đông; Chủ tịch HTX An Phát Khánh EMT Đà Nẵng; Phó Giám đốc Công ty CP An Phát Khánh

Rà soát Danh sách thay đổi thành viên HĐQT trong năm:

STT	Thành viên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Bà Lưu Đức Hạnh	Thành viên HĐQT độc lập	15/03/2023	06/04/2024
2	Ông Nguyễn Đình Hòa	Thành viên HĐQT	06/04/2024	
3	Ông Nguyễn Huy Thịnh	Thành viên HĐQT	06/04/2024	

b. Các tiêu bản thuộc Hội đồng quản trị: Không có

c. Hoạt động của Hội đồng quản trị:

- Đánh giá hoạt động của Hội đồng quản trị trong năm.

Trong năm 2024, các thành viên HĐQT đã nghiêm túc tham gia đầy đủ các cuộc họp HĐQT định kỳ theo quy định của Pháp luật và cho ý kiến bằng văn bản đối với các vấn đề thuộc thẩm quyền của HĐQT với tinh thần trách nhiệm cao, phát huy năng lực lãnh đạo của các thành viên HĐQT, vì lợi ích của các cổ đông và sự nghiệp phát triển bền vững của Công ty.

- HĐQT thực hiện kiểm tra, giám sát đối với Ban TGD Công ty theo đúng quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và Quy chế hoạt động của HĐQT Công ty, cụ thể:
- Chủ tịch HĐQT thường xuyên theo dõi, giám sát Ban TGD và các đơn vị trong Công ty về tình hình triển khai, kết quả thực hiện Nghị quyết của ĐHĐCĐ, Nghị quyết Quyết định của HĐQT để chỉ đạo thường xuyên, kịp thời đảm bảo công tác quản trị, điều hành trong Công ty đạt hiệu quả cao nhất.
- Hàng tháng, Chủ tịch HĐQT tham gia họp cùng Ban Tổng Giám đốc và các phòng ban để nắm rõ tình hình hoạt động kinh doanh, các vấn đề phát sinh và có chỉ đạo kịp thời các công việc liên quan.
- Hội đồng quản trị kịp thời đưa ra các định hướng kinh doanh, các phương án sửa chữa nâng cấp cơ sở hạ tầng, mở rộng quy mô hoạt động trong thời gian sắp tới. Tiếp tục quán triệt các đơn vị trực thuộc trong toàn Công ty thực hiện tiết kiệm chi phí, quy định và giao định mức chi phí cụ thể cho từng đơn vị đảm bảo phù thúc đẩy kinh doanh và phù hợp với tình hình thực tế.
- Nêu cụ thể số lượng các cuộc họp Hội đồng quản trị.

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Ông Trần Văn Tuấn	Chủ tịch HĐQT	24/24	100%	
2	Ông Nguyễn Dương Trung Hiếu	Thành viên HĐQT, TGĐ, Người phụ trách quản trị công ty	24/24	100%	
3	Ông Phan Ngọc Tuấn	Thành viên HĐQT	24/24	100%	
4	Ông Trần Văn Thế	Thành viên HĐQT	24/24	100%	
5	Bà Lưu Đức Hạnh	Thành viên HĐQT	6/24	25%	Miễn nhiệm thành viên HĐQT từ 06/04/2024
6	Ông Nguyễn Huy Thịnh	Thành viên HĐQT	18/24	75%	Là thành viên HĐQT từ 06/04/2024
7	Ông Nguyễn Đình Hòa	Thành viên HĐQT	18/24	75%	Là thành viên HĐQT từ 06/04/2024

- Nêu nội dung và kết quả của các cuộc họp.

Hội đồng quản trị đã tổ chức 24 phiên họp trực tiếp trong năm. Nội dung cụ thể các phiên họp và Nghị quyết được ban hành tương ứng như sau:

STT	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung
1	01/2024/QĐ-HĐQT	03/01/2024	Thông qua việc Triệu tập họp Đại hội đồng Cổ đông bất thường năm 2024
2	02/2024/QĐ-HĐQT	25/01/2024	Thông qua tài liệu họp Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2024
3	03/2024/QĐ-HĐQT	15/02/2024	Thông qua sửa đổi, bổ sung tài liệu Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2024
4	04/2024/QĐ-HĐQT	19/02/2024	Triệu tập họp Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2024
5	05/2024/QĐ-HĐQT	15/03/2024	Thông qua thư mời họp và các tài liệu Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024
6	06/2024/QĐ-HĐQT	05/04/2024	Thông qua sửa đổi, bổ sung tài liệu Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024
7	07/2024/QĐ-HĐQT	15/04/2024	Thông qua việc bán tài sản
8	08/2024/QĐ-HĐQT	15/04/2024	Thông qua việc bầu Phó chủ tịch Hội đồng quản trị - ông Nguyễn Đình Hòa
9	09/2024/QĐ-HĐQT	15/04/2024	Thông qua việc bầu Phó chủ tịch Hội đồng quản trị - ông Nguyễn Huy Thịnh
10	2.5/2024/QĐ-HĐQT	02/05/2024	Phê duyệt lựa chọn công ty chứng khoán tư vấn phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ năm 2024

STT	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung
11	10/2024/QĐ-HĐQT	21/05/2024	Thông qua việc thay đổi thông tin giấy phép Văn phòng đại diện Công ty cổ phần Vietourist Holdings tại Gia Lai
12	11/2024/QĐ-HĐQT	23/05/2024	Thông qua việc thay đổi thông tin giấy phép Công ty cổ phần Vietourist Holdings
13	12/2024/QĐ-HĐQT	30/05/2024	Thông qua chủ trương tiến hành chi trả cổ tức năm 2022 với tỷ lệ 2,5% bằng tiền cho cổ đông Thông qua chủ trương trả cổ tức năm 2023 với tỷ lệ 5% bằng tiền
14	13/2024/NQ-HĐQT	03/06/2024	Thông qua việc đầu tư đội xe Vietrip
15	14/2024/NQ-HĐQT	06/06/2024	Thông qua việc triển khai phương án chào bán cổ phiếu ra công chúng, Phương án sử dụng số tiền dự kiến thu được từ đợt chào bán
16	15/2024/NQ-HĐQT	06/06/2024	Thông qua hồ sơ chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu
17	16/2024/NQ-HĐQT	06/06/2024	Thông qua phương án đảm bảo việc chào bán cổ phiếu đáp ứng quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài
18	17/2024/NQ-HĐQT	05/07/2024	Thông qua việc Triệu tập họp Đại hội đồng Cổ đông bất thường lần 2 năm 2024
19	18/2024/NQ-HĐQT	11/07/2024	Thông qua Kế hoạch triển khai hồ sơ đăng ký chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu
20	19/2024/NQ-HĐQT	11/07/2024	Thông qua phương án sử dụng số tiền 10 tỷ đồng thu được từ việc thu hồi tiền đặt cọc mua phần vốn góp của ông Đoàn Xuân Tiến tại Công ty TNHH đầu tư Đoàn gia QB
21	20/2024/NQ-HĐQT	01/08/2024	Thông qua thư mời họp và các tài liệu Đại hội đồng cổ đông bất thường lần 2 năm 2024
22	21/2024/NQ-HĐQT	16/09/2024	Thông qua Điều chỉnh thời gian dự kiến triển khai mua đội xe Vietrip
23	22/2024/NQ-HĐQT	16/09/2024	Thông qua việc triển khai phương án chào bán cổ phiếu ra công chúng, Phương án sử dụng số tiền dự kiến thu được từ đợt chào bán
24	23/2024/NQ-HĐQT	16/09/2024	Thông qua hồ sơ chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu
25	24/2024/NQ-HĐQT	16/09/2024	Thông qua phương án đảm bảo việc chào bán cổ phiếu đáp ứng quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài
26	25/2024/NQ-HĐQT	24/09/2024	Thông qua việc thay đổi thông tin giấy phép Chi nhánh công ty cổ phần du lịch Vietourist
27	26/2024/NQ-HĐQT	24/09/2024	- Thông qua việc đăng ký tiếp tục kinh doanh Chi nhánh Công ty cổ phần du lịch Vietourist tại Cần Thơ trước thời hạn đã thông báo tạm ngưng. - Thông qua việc thay đổi thông tin giấy phép Chi nhánh công ty cổ phần du lịch Vietourist tại Cần Thơ.
28	27/2024/NQ-HĐQT	23/10/2024	Thông qua hồ sơ chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu

STT	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung
29	28/2024/NQ-HĐQT	28/10/2024	Thông qua giao dịch với bên có liên quan
30	29/2024/NQ-HĐQT	21/12/2024	Thông qua việc giải thể một số chi nhánh, văn phòng đại diện
31	30/2024/NQ-HĐQT	24/12/2024	Thông qua thoái vốn đầu tư tại Công ty cổ phần lữ hành Vietourist và Công ty cổ phần tập đoàn Hoàng Kim Tây Nguyên

d. Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập: Không có

e. Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị có chứng chỉ đào tạo về quản trị công ty.

Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị tham gia các chương trình về quản trị công ty trong năm

Hiện nay, toàn bộ các thành viên trong Hội đồng quản trị của Vietourist Holdings đều có nhiều năm kinh nghiệm trong việc quản trị doanh nghiệp. Bên cạnh đó, Công ty cũng luôn tạo điều kiện thuận lợi và khuyến khích thành viên HĐQT, Ban Tổng Giám đốc, các cán bộ quản lý khác tham gia các khóa huấn luyện, đào tạo, các buổi hội thảo, đối thoại do các Sở, Ngành, VSDC và các đơn vị chuyên môn tổ chức.

2. Ban Kiểm soát

a. Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát

Tính tại ngày 20/03/2025

STT	Thành viên	Chức vụ	Số lượng CP sở hữu	Tỷ lệ sở hữu
1	Bà Nguyễn Ngọc Huyền	Trưởng BKS	0	0,00%
2	Ông Lê Việt Anh	Thành viên BKS	0	0,00%
3	Bà Trần Thị Cường	Thành viên BKS	0	0,00%

- Liệt kê Danh sách thành viên Ban kiểm soát đương nhiệm:

- Tên Trưởng Ban kiểm soát: Bà Nguyễn Ngọc Huyền

Trình độ: Cử nhân kế toán.

Tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết và các chứng khoán khác do công ty phát hành: 0 cổ phần chiếm 0,00% vốn điều lệ.

- Tên TV Ban kiểm soát: Bà Trần Thị Cường

Trình độ: Cử nhân kinh tế

Tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết và các chứng khoán khác do công ty phát hành: 0 cổ phần chiếm 0,00% vốn điều lệ.

- Tên TV Ban kiểm soát: Ông Lê Việt Anh

Trình độ: Cử nhân Kinh tế - Chuyên ngành Kế toán, Cử nhân Luật

Tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết và các chứng khoán khác do công ty phát hành: 0 cổ phần chiếm 0,00% vốn điều lệ.

- Rà soát Danh sách thay đổi thành viên BKS trong năm:

STT	Họ tên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Ông Nguyễn Huy Thịnh	Thành viên BKS	15/03/2023	06/04/2024
2	Ông Bùi Công Thơm	Thành viên BKS	06/04/2024	23/08/2024

b. Hoạt động của Ban kiểm soát:

- Đánh giá hoạt động của Ban kiểm soát trong năm

Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Tổng Giám đốc và cổ đông:

- BKS thực hiện giám sát hoạt động quản lý và điều hành của HĐQT và Ban TGD thực hiện đúng chức năng và quyền hạn đã được quy định tại Điều lệ Công ty và tuân thủ đúng theo quy định pháp luật.
- Trong năm 2024 HĐQT đã tổ chức các cuộc họp, ban hành các nghị quyết và quyết định đúng trình tự, thủ tục theo Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.
- BKS đã thực hiện kiểm tra, giám sát tình hình tài chính, hoạt động kinh doanh năm 2024 của Công ty; Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cần trọng trong quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh, trong tổ chức công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính.
- Ban TGD đã triển khai thực hiện đầy đủ các Quyết định, Nghị quyết của HĐQT; Thực hiện nghiêm túc các quyền hạn và nhiệm vụ khác theo đúng điều lệ Công ty và pháp luật quy định. Ban TGD đã duy trì thường xuyên lịch họp giao ban tuần, tháng, họp đột xuất khi có phát sinh, nội dung họp tập trung giải quyết các vướng mắc trong điều hành, quản lý, những khó khăn, vướng mắc được đưa ra giải pháp khắc phục trong các cuộc họp.

Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban TGD và các cán bộ quản lý khác:

- BKS đã được HĐQT, Ban TGD và các bộ phận chức năng Công ty phối hợp, tạo điều kiện thuận lợi trong việc cập nhật tình hình hoạt động Công ty, thu thập thông tin, tài liệu phục vụ cho công tác kiểm tra, giám sát.

➤ Trường BKS làm việc chuyên trách tại Công ty. BKS luôn giám sát, phối hợp với Ban TGD nhằm giám sát, hỗ trợ để Ban TGD tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024 đã được ĐHCĐ thông qua tại cuộc họp thường niên.

- Nêu cụ thể số lượng các cuộc họp Ban kiểm soát (trong năm 2024)

STT	Thành viên BKS	Chức vụ	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Bà Nguyễn Ngọc Huyền	02/02	100%	100%	
2	Ông Nguyễn Huy Thịnh	00/02	0%	0%	Miễn nhiệm 06/04/2024
3	Bà Trần Thị Cường	02/02	100%	100%	
4	Ông Bùi Công Thơm	01/02	50%	100%	Miễn nhiệm 23/08/2024
5	Ông Lê Việt Anh	01/02	50%	100%	Bổ nhiệm ngày 23/08/2024

- Nêu nội dung và kết quả của các cuộc họp.

Ban kiểm soát đã tổ chức 2 phiên họp. Nội dung cụ thể các phiên họp được ban hành tương ứng như sau:

STT	Số Biên bản	Ngày	Nội dung
1	01/2024/BB-BKS	03/06/2024	- Các hoạt động của BKS 6 tháng đầu năm 2024 - Lựa chọn công ty kiểm toán cho năm tài chính 2024 - Kế hoạch hoạt động 6 tháng cuối năm 2024
2	02/2024/BB-BKS	27/12/2024	- Các hoạt động của BKS 6 tháng cuối năm - Kế hoạch hoạt động năm 2025

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc và Ban kiểm soát

a. Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích

(Giá trị các khoản thù lao, lợi ích và chi phí này phải được công bố chi tiết cho từng người, ghi rõ số tiền cụ thể)

STT	Họ và tên	Chức danh	Tổng thu nhập
1	Trần Văn Tuấn	CT HĐQT	155.381.700
2	Nguyễn Huy Thịnh	TV HĐQT, Phó CT	18.000.000
3	Nguyễn Đình Hòa	TV HĐQT, Phó CT	18.000.000

4	Nguyễn Dương Trung Hiếu	TV HĐQT, TGD	167.337.163
5	Trần Văn Thế	TV HĐQT, Phó CT, PTGD	24.000.000
6	Lưu Đức Hạnh	HĐQT	6.000.000
7	Phan Ngọc Tuấn	HĐQT	156.641.700
8	Nguyễn Mạnh Huỳnh	Phó TGD	30.000.000
9	Nguyễn Ngọc Huyền	Trưởng BKS	72.604.262

b. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ:

STT	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	
01	Trần Văn Hải	Con bà Trần Thị Cường – thành viên BKS	600.000	5%	0	0%	Bán

c. Hợp đồng hoặc giao dịch với người nội bộ:

- Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ.

Tên tổ chức/cá nhân	Tính chất giao dịch	Giá trị (đồng)		Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua
		2024	2023	
CTCP Lữ hành Vietourist	Mua dịch vụ	6.416.666	-	Nghị quyết số 02/2024/NQ-ĐHĐCĐ-VTD ngày 06/04/2024

Tên tổ chức/cá nhân	Tính chất giao dịch	Giá trị (đồng)		Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua
	Cung cấp dịch vụ	119.608.235	-	
	Thu tiền mượn	-	925.000.000	
	Trả tiền mượn	-	(925.000.000)	
Công ty TNHH Vận tải Vietrip	Mua dịch vụ	15.813.888.889	10.005.765.088	
	Cung cấp dịch vụ	5.771.200.000	4.530.000.000	
	Góp vốn bằng tiền	-	(38.200.000.000)	
	Chi tiền cho vay	(20.000.000.000)	-	
	Thu tiền cho vay	20.000.000.000	-	
	Lãi cho vay	1.108.273.973	-	
CTCP Tập đoàn Hoàng Kim Tây Nguyên	Mua dịch vụ	-	670.561.818	

- Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát:

Tên tổ chức/cá nhân	Tính chất giao dịch	Giá trị (đồng)		Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua
		2024	2023	
CTCP Lữ hành Vietourist	Mua dịch vụ	6.416.666	-	Nghị quyết số 02/2024/NQ-ĐHĐCĐ-VTD ngày 06/04/2024
	Cung cấp dịch vụ	119.608.235	-	
	Thu tiền mượn	-	925.000.000	
	Trả tiền mượn	-	(925.000.000)	
Công ty TNHH Vận tải Vietrip	Mua dịch vụ	15.813.888.889	10.005.765.088	
	Cung cấp dịch vụ	5.771.200.000	4.530.000.000	
	Góp vốn bằng tiền	-	(38.200.000.000)	
	Chi tiền cho vay	(20.000.000.000)	-	
	Thu tiền cho vay	20.000.000.000	-	
	Lãi cho vay	1.108.273.973	-	

Tên tổ chức/cá nhân	Tính chất giao dịch	Giá trị (đồng)		Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua
CTCP Tập đoàn Hoàng Kim Tây Nguyên	Mua dịch vụ	-	670.561.818	

d. Đánh giá việc thực hiện các quy định về quản trị công ty:

Vietourist Holdings cam kết tuân thủ chặt chẽ các điều luật và quy định nội bộ liên quan đến quản lý công ty. Để đảm bảo hoạt động kinh doanh hiệu quả, công ty không ngừng nghiên cứu và áp dụng những phương pháp quản trị tốt nhất phù hợp với mô hình doanh nghiệp của mình. Các văn bản như Điều lệ Công ty và Quy chế quản trị nội bộ đã được phát hành và cập nhật định kỳ để phản ánh chính xác các quy định pháp lý hiện hành cũng như tiến tới áp dụng các tiêu chuẩn quản trị hàng đầu. Công ty cũng chú trọng đến việc công bố thông tin một cách minh bạch và đúng quy định pháp luật để đảm bảo tính rõ ràng và chính xác.

Chương VI. BÁO CÁO TÀI CHÍNH

1. Ý kiến kiểm toán: Chấp thuận toàn phần

2. Báo cáo tài chính được kiểm toán:

Báo cáo tài chính năm 2024 của Công ty cổ phần Vietourist Holdings đã kiểm toán được Công ty công bố theo quy định của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội và được đăng tải chi tiết trên trang thông tin điện tử của Công ty tại địa chỉ: <https://www.vietourist.com.vn/> mục quan hệ cổ đông.

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 15 tháng 04 năm 2025

Nơi nhận:

- Như trên:

- Lưu: VT

ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA CÔNG TY

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)



Trần Văn Tuấn

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT
NĂM TÀI CHÍNH KẾT THÚC NGÀY 31 THÁNG 12 NĂM 2024

CÔNG TY CỔ PHẦN
VIETOURIST HOLDINGS

MỤC LỤC

	Trang
1. Mục lục	1
2. Báo cáo của Hội đồng quản trị	2 - 3
3. Báo cáo kiểm toán độc lập	4
4. Bảng cân đối kế toán hợp nhất tại ngày 31 tháng 12 năm 2024	5 - 8
5. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024	9
6. Báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024	10 - 11
7. Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024	12 - 33
8. Phụ lục 01	34

BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Vietourist Holdings (sau đây gọi tắt là “Công ty”) trình bày báo cáo của mình cùng với Báo cáo tài chính hợp nhất cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024 bao gồm Báo cáo tài chính của Công ty và công ty con (gọi chung là “Tập đoàn”).

Khái quát về Công ty

Công ty là công ty cổ phần hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0311273634, đăng ký lần đầu ngày 26 tháng 10 năm 2011 và đăng ký thay đổi lần thứ 16 ngày 12 tháng 3 năm 2025 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hồ Chí Minh cấp.

Trụ sở hoạt động

- Địa chỉ : 386/71C Lê Văn Sỹ, phường 14, quận 3, TP. Hồ Chí Minh
- Điện thoại : 1900 633649
- Fax : 028.6253 2111

Hoạt động kinh doanh của Công ty là:

- Đại lý du lịch;
- Hoạt động của các đại lý bán vé máy bay, hoạt động của đại lý làm thủ tục hải quan;
- Khách sạn (đạt tiêu chuẩn sao và không hoạt động tại trụ sở);
- Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động (không hoạt động tại trụ sở);
- Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt);
- Vận tải hành khách đường bộ khác;
- Vận tải hàng hóa bằng đường bộ;
- Kinh doanh bất động sản;
- Hoạt động phiên dịch, dịch thuật;
- Kinh doanh lữ hành nội địa và quốc tế;
- Dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch.

Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Ban Tổng Giám đốc

Các thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Ban Tổng Giám đốc của Công ty trong năm và cho đến thời điểm lập báo cáo này bao gồm:

Hội đồng quản trị

Họ và tên	Chức vụ	Ngày bầu/miễn nhiệm
Ông Trần Văn Tuấn	Chủ tịch	Bầu ngày 20 tháng 9 năm 2019
Ông Trần Văn Thế	Phó Chủ tịch	Bầu ngày 01 tháng 4 năm 2023
Ông Nguyễn Huy Thịnh	Phó Chủ tịch	Bầu ngày 15 tháng 4 năm 2024
Ông Nguyễn Đình Hòa	Phó Chủ tịch	Bầu ngày 15 tháng 4 năm 2024
Ông Nguyễn Dương Trung Hiếu	Thành viên	Bầu ngày 20 tháng 9 năm 2019
Ông Phan Ngọc Tuấn	Thành viên	Bầu ngày 17 tháng 7 năm 2021
Bà Lưu Đức Hạnh	Thành viên	Miễn nhiệm 06 tháng 4 năm 2024

Ban kiểm soát

Họ và tên	Chức vụ	Ngày bầu/miễn nhiệm
Bà Nguyễn Ngọc Huyền	Trưởng ban	Bầu ngày 26 tháng 6 năm 2020
Ông Nguyễn Huy Thịnh	Thành viên	Miễn nhiệm ngày 06 tháng 4 năm 2024
Bà Trần Thị Cường	Thành viên	Bầu ngày 17 tháng 7 năm 2021
Ông Lê Việt Anh	Thành viên	Bầu ngày 23 tháng 8 năm 2024
Ông Bùi Văn Thơm	Thành viên	Bầu ngày 06 tháng 4 năm 2024
		Miễn nhiệm ngày 23 tháng 8 năm 2024

CÔNG TY CỔ PHẦN VIETOURIST HOLDINGS
BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ (tiếp theo)

Ban Tổng Giám đốc

Họ và tên	Chức vụ	Ngày bổ/từ nhiệm
Ông Nguyễn Dương Trung Hiếu	Tổng Giám đốc	Bổ nhiệm ngày 30 tháng 6 năm 2020
Ông Nguyễn Mạnh Huỳnh	Phó Tổng Giám đốc	Bổ nhiệm ngày 06 tháng 7 năm 2022 Từ nhiệm ngày 11 tháng 10 năm 2024
Ông Trần Văn Thế	Phó Tổng Giám đốc	Bổ nhiệm ngày 01 tháng 4 năm 2023
Ông Phan Ngọc Tuấn	Phó Tổng Giám đốc	Bổ nhiệm ngày 01 tháng 4 năm 2023

Đại diện theo pháp luật

Người đại diện theo pháp luật của Công ty trong năm và cho đến thời điểm lập báo cáo này là Ông Trần Văn Tuấn - Chủ tịch Hội đồng quản trị (bầu ngày 20 tháng 9 năm 2019).

Kiểm toán viên

Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C đã được chỉ định kiểm toán Báo cáo tài chính hợp nhất cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024 của Tập đoàn.

Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm lập Báo cáo tài chính hợp nhất phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính hợp nhất, kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và lưu chuyển tiền tệ hợp nhất của Tập đoàn trong năm. Trong việc lập Báo cáo tài chính hợp nhất này, Ban Tổng Giám đốc phải:

- Chọn lựa các chính sách kế toán thích hợp và áp dụng các chính sách này một cách nhất quán;
- Thực hiện các xét đoán và các ước tính một cách hợp lý và thận trọng;
- Nêu rõ các chuẩn mực kế toán áp dụng cho Tập đoàn có được tuân thủ hay không và tất cả các sai lệch trọng yếu đã được trình bày và giải thích trong Báo cáo tài chính hợp nhất;
- Lập Báo cáo tài chính hợp nhất trên cơ sở hoạt động liên tục trừ trường hợp không thể cho rằng Tập đoàn sẽ tiếp tục hoạt động liên tục;
- Thiết lập và thực hiện hệ thống kiểm soát nội bộ một cách hữu hiệu nhằm hạn chế rủi ro có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn trong việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất.

Ban Tổng Giám đốc đảm bảo các sổ kế toán thích hợp được lưu giữ đầy đủ để phản ánh tình hình tài chính của Tập đoàn với mức độ chính xác hợp lý tại bất kỳ thời điểm nào và các sổ sách kế toán tuân thủ chế độ kế toán áp dụng. Ban Tổng Giám đốc cũng chịu trách nhiệm quản lý các tài sản của Tập đoàn và do đó đã thực hiện các biện pháp thích hợp để ngăn chặn và phát hiện các hành vi gian lận và các vi phạm khác.

Ban Tổng Giám đốc cam kết đã tuân thủ các yêu cầu nêu trên trong việc lập Báo cáo tài chính hợp nhất.

Phê duyệt Báo cáo tài chính

Hội đồng quản trị Công ty phê duyệt Báo cáo tài chính hợp nhất đính kèm. Báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính hợp nhất của Tập đoàn tại thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2024, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và tình hình lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất.

Thay mặt Hội đồng quản trị,

Trần Văn Tuấn
Chủ tịch

Ngày 26 tháng 3 năm 2025

Số: 4.0157/25/TC-AC

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP**Kính gửi: CÁC CỔ ĐÔNG, HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN TỔNG GIÁM ĐỐC
CÔNG TY CỔ PHẦN VIETOURIST HOLDINGS**

Chúng tôi đã kiểm toán Báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo của Công ty Cổ phần Vietourist Holdings (sau đây gọi tắt là “Công ty”) và công ty con (gọi chung là “Tập đoàn”), được lập ngày 26 tháng 3 năm 2025, từ trang 05 đến trang 34, bao gồm Bảng cân đối kế toán hợp nhất tại ngày 31 tháng 12 năm 2024, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất.

Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý Báo cáo tài chính hợp nhất của Công ty theo các chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về Báo cáo tài chính hợp nhất dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu Báo cáo tài chính hợp nhất của Tập đoàn có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên Báo cáo tài chính hợp nhất. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong Báo cáo tài chính hợp nhất do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Tập đoàn liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Tập đoàn. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Tổng Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể Báo cáo tài chính hợp nhất.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính hợp nhất của Tập đoàn tại ngày 31 tháng 12 năm 2024, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và tình hình lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất.

**Nguyễn Quốc Ngữ****Thành viên Ban Giám đốc****Số Giấy CNDKHN kiểm toán: 3089-2025-008-1****Người được ủy quyền****TP. Cần Thơ, ngày 26 tháng 3 năm 2025****Phan Minh Khang****Kiểm toán viên****Số Giấy CNDKHN kiểm toán: 4744-2024-008-1**

CÔNG TY CỔ PHẦN VIETOURIST HOLDINGS

Địa chỉ: 386/71C Lê Văn Sỹ, phường 14, quận 3, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2024

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
A - TÀI SẢN NGẮN HẠN	100		158.230.269.930	96.863.608.327
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	110	V.1	13.072.413.662	15.476.227.100
1. Tiền	111		13.072.413.662	15.476.227.100
2. Các khoản tương đương tiền	112		-	-
II. Đầu tư tài chính ngắn hạn	120		7.700.000.000	-
1. Chứng khoán kinh doanh	121		-	-
2. Dự phòng giảm giá chứng khoán kinh doanh	122		-	-
3. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	123	V.2a	7.700.000.000	-
III. Các khoản phải thu ngắn hạn	130		129.127.424.157	72.365.880.544
1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	131	V.3	63.576.799.607	13.615.901.244
2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	132	V.4	32.393.179.792	38.490.026.826
3. Phải thu nội bộ ngắn hạn	133		-	-
4. Phải thu theo tiến độ kế hoạch hợp đồng xây dựng	134		-	-
5. Phải thu về cho vay ngắn hạn	135	V.5	5.000.000.000	-
6. Phải thu ngắn hạn khác	136	V.6a	28.157.444.758	20.259.952.474
7. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	137		-	-
8. Tài sản thiếu chờ xử lý	139		-	-
IV. Hàng tồn kho	140		6.274.894.322	7.133.036.658
1. Hàng tồn kho	141	V.7	6.274.894.322	7.133.036.658
2. Dự phòng giảm giá hàng tồn kho	149		-	-
V. Tài sản ngắn hạn khác	150		2.055.537.789	1.888.464.025
1. Chi phí trả trước ngắn hạn	151	V.8a	1.642.205.391	1.786.156.149
2. Thuế giá trị gia tăng được khấu trừ	152		413.332.398	102.307.876
3. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	153	V.13	-	-
4. Giao dịch mua bán lại trái phiếu Chính phủ	154		-	-
5. Tài sản ngắn hạn khác	155		-	-

CÔNG TY CỔ PHẦN VIETOURIST HOLDINGS

Địa chỉ: 386/71C Lê Văn Sỹ, phường 14, quận 3, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

Bảng cân đối kế toán hợp nhất (tiếp theo)

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
B- TÀI SẢN DÀI HẠN	200		68.872.339.223	123.328.471.654
I. Các khoản phải thu dài hạn	210		14.002.584.000	13.226.768.000
1. Phải thu dài hạn của khách hàng	211		-	-
2. Trả trước cho người bán dài hạn	212		-	-
3. Vốn kinh doanh ở đơn vị trực thuộc	213		-	-
4. Phải thu nội bộ dài hạn	214		-	-
5. Phải thu về cho vay dài hạn	215		-	-
6. Phải thu dài hạn khác	216	V.6b	14.002.584.000	13.226.768.000
7. Dự phòng phải thu dài hạn khó đòi	219		-	-
II. Tài sản cố định	220		39.630.226.184	56.147.480.947
1. Tài sản cố định hữu hình	221	V.9	39.630.226.184	37.147.480.947
- Nguyên giá	222		54.865.195.544	47.092.146.062
- Giá trị hao mòn lũy kế	223		(15.234.969.360)	(9.944.665.115)
2. Tài sản cố định thuê tài chính	224		-	-
- Nguyên giá	225		-	-
- Giá trị hao mòn lũy kế	226		-	-
3. Tài sản cố định vô hình	227	V.10	-	19.000.000.000
- Nguyên giá	228		-	19.000.000.000
- Giá trị hao mòn lũy kế	229		-	-
III. Bất động sản đầu tư	230		-	-
- Nguyên giá	231		-	-
- Giá trị hao mòn lũy kế	232		-	-
IV. Tài sản dở dang dài hạn	240		-	-
1. Chi phí sản xuất, kinh doanh dở dang dài hạn	241		-	-
2. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	242		-	-
V. Đầu tư tài chính dài hạn	250		13.523.415.268	50.294.690.599
1. Đầu tư vào công ty con	251		-	-
2. Đầu tư vào công ty liên doanh, liên kết	252	V.2b	13.523.415.268	50.294.690.599
3. Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	253		-	-
4. Dự phòng đầu tư tài chính dài hạn	254		-	-
5. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	255		-	-
VI. Tài sản dài hạn khác	260		1.716.113.771	3.659.532.108
1. Chi phí trả trước dài hạn	261	V.8b	1.716.113.771	3.659.532.108
2. Tài sản thuế thu nhập hoãn lại	262		-	-
3. Thiết bị, vật tư, phụ tùng thay thế dài hạn	263		-	-
4. Tài sản dài hạn khác	268		-	-
5. Lợi thế thương mại	269		-	-
TỔNG CỘNG TÀI SẢN	270		227.102.609.153	220.192.079.981

CÔNG TY CỔ PHẦN VIETOURIST HOLDINGS

Địa chỉ: 386/71C Lê Văn Sỹ, phường 14, quận 3, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

Bảng cân đối kế toán hợp nhất (tiếp theo)

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
C - NỢ PHẢI TRẢ	300		84.494.017.908	72.156.712.320
I. Nợ ngắn hạn	310		73.557.613.467	49.202.378.995
1. Phải trả người bán ngắn hạn	311	V.11	17.764.992.182	13.154.186.980
2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	312	V.12	1.980.739.378	7.743.971.263
3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	313	V.13	40.320.597	366.852.120
4. Phải trả người lao động	314	V.14	542.534.480	99.122.333
5. Chi phí phải trả ngắn hạn	315	V.15	4.548.281.267	4.612.519.689
6. Phải trả nội bộ ngắn hạn	316		-	-
7. Phải trả theo tiến độ kế hoạch hợp đồng xây dựng	317		-	-
8. Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	318		-	-
9. Phải trả ngắn hạn khác	319		-	476.356.000
10. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	320	V.16a	48.680.745.563	22.749.370.610
11. Dự phòng phải trả ngắn hạn	321		-	-
12. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	322		-	-
13. Quỹ bình ổn giá	323		-	-
14. Giao dịch mua bán lại trái phiếu Chính phủ	324		-	-
II. Nợ dài hạn	330		10.936.404.441	22.954.333.325
1. Phải trả người bán dài hạn	331		-	-
2. Người mua trả tiền trước dài hạn	332		-	-
3. Chi phí phải trả dài hạn	333		-	-
4. Phải trả nội bộ về vốn kinh doanh	334		-	-
5. Phải trả nội bộ dài hạn	335		-	-
6. Doanh thu chưa thực hiện dài hạn	336		-	-
7. Phải trả dài hạn khác	337		-	-
8. Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	338	V.16b	10.936.404.441	22.954.333.325
9. Trái phiếu chuyển đổi	339		-	-
10. Cổ phiếu ưu đãi	340		-	-
11. Thuế thu nhập hoãn lại phải trả	341		-	-
12. Dự phòng phải trả dài hạn	342		-	-
13. Quỹ phát triển khoa học và công nghệ	343		-	-

CÔNG TY CỔ PHẦN VIETOURIST HOLDINGS

Địa chỉ: 386/71C Lê Văn Sỹ, phường 14, quận 3, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

Bảng cân đối kế toán hợp nhất (tiếp theo)

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
D - VỐN CHỦ SỞ HỮU	400		142.608.591.245	148.035.367.661
I. Vốn chủ sở hữu	410		142.608.591.245	148.035.367.661
1. Vốn góp của chủ sở hữu	411	V.17a	120.000.000.000	120.000.000.000
- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết	411a		120.000.000.000	120.000.000.000
- Cổ phiếu ưu đãi	411b		-	-
2. Thặng dư vốn cổ phần	412	V.17a	461.600.000	461.600.000
3. Quyền chọn chuyển đổi trái phiếu	413		-	-
4. Vốn khác của chủ sở hữu	414		-	-
5. Cổ phiếu quỹ	415		-	-
6. Chênh lệch đánh giá lại tài sản	416		-	-
7. Chênh lệch tỷ giá hối đoái	417		-	-
8. Quỹ đầu tư phát triển	418		-	-
9. Quỹ hỗ trợ sắp xếp doanh nghiệp	419		-	-
10. Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	420		-	-
11. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421	V.17a	22.146.991.245	27.573.767.661
- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối lũy kế đến cuối kỳ trước	421a		27.573.767.661	27.573.767.661
- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối kỳ này	421b		(5.426.776.416)	-
12. Nguồn vốn đầu tư xây dựng cơ bản	422		-	-
13. Lợi ích cổ đông không kiểm soát	429		-	-
II. Nguồn kinh phí và quỹ khác	430		-	-
1. Nguồn kinh phí	431		-	-
2. Nguồn kinh phí đã hình thành tài sản cố định	432		-	-
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	440		227.102.609.153	220.192.079.981


Phạm Thị Trà Giang
 Người lập


Nguyễn Thị Mỹ Dung
 Kế toán trưởng


Trần Văn Tuấn
 Chủ tịch Hội đồng quản trị



TP. Hồ Chí Minh, ngày 26 tháng 3 năm 2025

CÔNG TY CỔ PHẦN VIETOURIST HOLDINGS

Địa chỉ: 386/71C Lê Văn Sỹ, phường 14, quận 3, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	VI.1	181.202.188.167	167.776.464.010
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	02		-	-
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	10		181.202.188.167	167.776.464.010
4. Giá vốn hàng bán	11	VI.2	162.743.781.700	144.815.720.028
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	20		18.458.406.467	22.960.743.982
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	VI.3	1.987.216.601	12.960.703.297
7. Chi phí tài chính	22	VI.4	4.867.140.383	5.834.965.726
Trong đó: chi phí lãi vay	23		4.852.366.173	5.834.965.726
8. Phần lãi hoặc lỗ trong công ty liên doanh, liên kết	24	V.2b	(3.074.447)	(3.739.763.850)
9. Chi phí bán hàng	25	VI.5	5.396.232.464	10.637.374.354
10. Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	VI.6	13.616.203.334	14.697.160.550
11. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	30		(3.437.027.560)	1.012.182.799
12. Thu nhập khác	31	VI.7	393.436.488	439.871.336
13. Chi phí khác	32	VI.8	2.065.360.692	294.023.416
14. Lợi nhuận khác	40		(1.671.924.204)	145.847.920
15. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	50		(5.108.951.764)	1.158.030.719
16. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	51	V.13	317.824.652	487.325.093
17. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại	52		-	-
18. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	60		(5.426.776.416)	670.705.626
19. Lợi nhuận sau thuế của công ty mẹ	61		(5.426.776.416)	670.705.626
20. Lợi nhuận sau thuế của cổ đông không kiểm soát	62		-	-
21. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	VI.9a	(452)	56
22. Lãi suy giảm trên cổ phiếu	71	VI.9a	(452)	56


Phạm Thị Trà Giang
Người lập


Nguyễn Thị Mỹ Dung
Kế toán trưởng


TP. Hồ Chí Minh, ngày 26 tháng 3 năm 2025
Trần Văn Tuấn
Chủ tịch Hội đồng quản trị

CÔNG TY CỔ PHẦN VIETOURIST HOLDINGS

Địa chỉ: 386/71C Lê Văn Sỹ, phường 14, quận 3, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ HỢP NHẤT

(Theo phương pháp gián tiếp)

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
I. Lưu chuyển tiền từ hoạt động kinh doanh				
1. Lợi nhuận trước thuế	01		(5.108.951.764)	1.158.030.719
2. Điều chỉnh cho các khoản:				
- Khấu hao tài sản cố định và bất động sản đầu tư	02	V.9	5.434.860.697	4.767.966.150
- Các khoản dự phòng	03		-	-
- Lãi, lỗ chênh lệch tỷ giá hối đoái do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ	04		-	-
- Lãi, lỗ từ hoạt động đầu tư	05	V.2b, VI.3, VI.7	(2.349.036.307)	(13.285.745.822)
- Chi phí lãi vay	06	VI.4	4.852.366.173	5.834.965.726
- Các khoản điều chỉnh khác	07		-	-
3. Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước thay đổi vốn lưu động	08		2.829.238.799	(1.524.783.227)
- Tăng, giảm các khoản phải thu	09		(30.899.661.189)	43.896.246.407
- Tăng, giảm hàng tồn kho	10		(530.746.553)	(1.566.347.587)
- Tăng, giảm các khoản phải trả	11		2.175.809.997	(56.961.728.939)
- Tăng, giảm chi phí trả trước	12		2.087.369.095	(1.629.849.571)
- Tăng, giảm chứng khoán kinh doanh	13		-	-
- Tiền lãi vay đã trả	14	V.15, VI.4	(4.909.947.897)	(5.578.028.556)
- Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	15	V.13	(644.356.175)	(1.548.998.281)
- Tiền thu khác từ hoạt động kinh doanh	16		-	-
- Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh	17		-	-
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh	20		(29.892.293.923)	(24.913.489.754)
II. Lưu chuyển tiền từ hoạt động đầu tư				
1. Tiền chi để mua sắm, xây dựng tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác	21	V.9	(8.673.049.482)	(7.747.083.636)
2. Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác	22		20.136.577.105	4.998.000.000
3. Tiền chi cho vay, mua các công cụ nợ của đơn vị khác	23		(13.000.000.000)	(45.630.000.000)
4. Tiền thu hồi cho vay, bán lại các công cụ nợ của đơn vị khác	24		300.000.000	86.358.247.265
5. Tiền chi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	25		-	(13.600.000.000)
6. Tiền thu hồi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	26		13.354.350.000	-
7. Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia	27		1.457.156.793	8.784.314.281
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư	30		13.575.034.416	33.163.477.910

CÔNG TY CỔ PHẦN VIETOURIST HOLDINGS

Địa chỉ: 386/71C Lê Văn Sỹ, phường 14, quận 3, TP. Hồ Chí Minh

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

Báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất (tiếp theo)

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
III. Lưu chuyển tiền từ hoạt động tài chính				
1. Tiền thu từ phát hành cổ phiếu, nhận vốn góp của chủ sở hữu	31		-	-
2. Tiền trả lại vốn góp cho các chủ sở hữu, mua lại cổ phiếu của doanh nghiệp đã phát hành	32		-	-
3. Tiền thu từ đi vay	33	V.16a, b	109.453.376.897	48.870.145.403
4. Tiền trả nợ gốc vay	34	V.16a, b	(95.539.930.828)	(45.829.709.049)
5. Tiền trả nợ gốc thuê tài chính	35		-	-
6. Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu	36		-	-
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính	40		13.913.446.069	3.040.436.354
Lưu chuyển tiền thuần trong năm	50		(2.403.813.438)	11.290.424.510
Tiền và tương đương tiền đầu năm	60	V.1	15.476.227.100	4.185.802.590
Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ	61		-	-
Tiền và tương đương tiền cuối năm	70	V.1	13.072.413.662	15.476.227.100



Phạm Thị Trà Giang
Người lập



Nguyễn Thị Mỹ Dung
Kế toán trưởng



TP. Hồ Chí Minh, ngày 26 tháng 3 năm 2025

Trần Văn Tuấn
Chủ tịch Hội đồng quản trị

CÔNG TY CỔ PHẦN VIETOURIST HOLDINGS

Địa chỉ: 386/71C Lê Văn Sỹ, phường 14, quận 3, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

I. ĐẶC ĐIỂM HOẠT ĐỘNG

1. Hình thức sở hữu vốn

Công ty Cổ phần Vietourist Holdings (sau đây gọi tắt là “Công ty” hay “Công ty mẹ”) là công ty cổ phần.

2. Lĩnh vực kinh doanh

Lĩnh vực kinh doanh của Công ty là thương mại và dịch vụ.

3. Ngành nghề kinh doanh

Hoạt động kinh doanh chính của Công ty là: Đại lý du lịch, kinh doanh lữ hành nội địa và quốc tế.

4. Chu kỳ sản xuất, kinh doanh thông thường

Chu kỳ sản xuất kinh doanh thông thường của Công ty không quá 12 tháng.

5. Cấu trúc Tập đoàn

Tập đoàn bao gồm Công ty mẹ và một công ty con chịu sự kiểm soát của Công ty mẹ.

5a. Thông tin về tái cấu trúc Tập đoàn

Thoái đầu tư và mất quyền kiểm soát

Ngày 25 tháng 12 năm 2024 Tập đoàn chuyển nhượng toàn bộ 45% cổ phần tại Công ty Cổ phần Lữ hành Vietourist.

Ngoài ra, ngày 25 tháng 12 năm 2024 Tập đoàn cũng chuyển nhượng toàn bộ 21,52% cổ phần tại Công ty Cổ phần Tập đoàn Hoàng Kim Tây Nguyên.

5b. Danh sách công ty con được hợp nhất

Công ty chi đầu tư vào công ty con là Công ty TNHH Vận tải Vietrip có trụ sở chính tại số 242 - 242A đường Trần Hưng Đạo, phường Nguyễn Cư Trinh, quận 1, TP. Hồ Chí Minh. Hoạt động kinh doanh chính của công ty con này là vận tải hành khách đường bộ khác. Tại ngày kết thúc năm tài chính, tỷ lệ lợi ích và tỷ lệ quyền biểu quyết của Công ty tại công ty con này là 100% (số đầu năm là 100%).

5c. Danh sách Công ty liên kết được phản ánh trong Báo cáo tài chính hợp nhất theo phương pháp vốn chủ sở hữu

Tập đoàn chi đầu tư vào công ty liên kết là Công ty Cổ phần Xã hội Hoàng Kim Tây Nguyên có trụ sở chính tại 06 Lê Lợi, phường Hội Thương, thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai. Hoạt động kinh doanh chính của công ty liên kết này là trồng rừng, chăm sóc rừng và ương giống cây lâm nghiệp. Tại ngày kết thúc năm tài chính, tỷ lệ phần sở hữu và tỷ lệ quyền biểu quyết của Công ty tại công ty liên kết này là 45,33% (số đầu năm là 45,33%).

6. Tuyên bố về khả năng so sánh thông tin trên Báo cáo tài chính hợp nhất

Các số liệu tương ứng của năm trước so sánh được với số liệu của năm nay.

CÔNG TY CỔ PHẦN VIETOURIST HOLDINGS

Địa chỉ: 386/71C Lê Văn Sỹ, phường 14, quận 3, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

7. Nhân viên

Tại ngày kết thúc năm tài chính Tập đoàn có 59 nhân viên đang làm việc (số đầu năm là 100 nhân viên).

II. NĂM TÀI CHÍNH, ĐƠN VỊ TIỀN TỆ SỬ DỤNG TRONG KẾ TOÁN

1. Năm tài chính

Năm tài chính của Tập đoàn bắt đầu từ ngày 01 tháng 01 và kết thúc vào ngày 31 tháng 12 hàng năm.

2. Đơn vị tiền tệ sử dụng trong kế toán

Đơn vị tiền tệ sử dụng trong kế toán là Đồng Việt Nam (VND) do phần lớn các nghiệp vụ được thực hiện bằng đơn vị tiền tệ VND.

III. CHUẨN MỰC VÀ CHẾ ĐỘ KẾ TOÁN ÁP DỤNG

1. Chế độ kế toán áp dụng

Tập đoàn áp dụng các chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam được ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2014 hướng dẫn chế độ kế toán doanh nghiệp, Thông tư số 53/2016/TT-BTC ngày 21 tháng 3 năm 2016, Thông tư số 202/2014/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2014 hướng dẫn lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất và các thông tư khác hướng dẫn thực hiện chuẩn mực kế toán của Bộ Tài chính trong việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất.

2. Tuyên bố về việc tuân thủ chuẩn mực kế toán và chế độ kế toán

Ban Tổng Giám đốc đảm bảo đã tuân thủ yêu cầu của các chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam được ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2014, Thông tư số 53/2016/TT-BTC ngày 21 tháng 3 năm 2016, Thông tư số 202/2014/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2014 cũng như các thông tư khác hướng dẫn thực hiện chuẩn mực kế toán của Bộ Tài chính trong việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất.

IV. CÁC CHÍNH SÁCH KẾ TOÁN ÁP DỤNG

1. Cơ sở lập Báo cáo tài chính hợp nhất

Báo cáo tài chính được hợp nhất được lập trên cơ sở kế toán dồn tích (trừ các thông tin liên quan đến các luồng tiền).

2. Cơ sở hợp nhất

Báo cáo tài chính hợp nhất bao gồm Báo cáo tài chính của Công ty mẹ và Báo cáo tài chính của công ty con. Công ty con là đơn vị chịu sự kiểm soát của Công ty mẹ. Sự kiểm soát tồn tại khi Công ty mẹ có khả năng trực tiếp hay gián tiếp chi phối các chính sách tài chính và hoạt động của công ty con để thu được các lợi ích kinh tế từ các hoạt động này. Khi xác định quyền kiểm soát có tính đến quyền biểu quyết tiềm năng phát sinh từ các quyền chọn mua hoặc các công cụ nợ và công cụ vốn có thể chuyển đổi thành cổ phiếu phổ thông tại ngày kết thúc năm tài chính.

CÔNG TY CỔ PHẦN VIETOURIST HOLDINGS

Địa chỉ: 386/71C Lê Văn Sỹ, phường 14, quận 3, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

Kết quả hoạt động kinh doanh của công ty con được mua lại hoặc bán đi trong năm được trình bày trong Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất từ ngày mua hoặc cho đến ngày bán khoản đầu tư ở công ty con đó.

Báo cáo tài chính của công ty mẹ và công ty con sử dụng để hợp nhất được lập cho cùng một kỳ kế toán và áp dụng các chính sách kế toán thống nhất cho các giao dịch và sự kiện cùng loại trong những hoàn cảnh tương tự. Trong trường hợp chính sách kế toán của công ty con khác với chính sách kế toán áp dụng thống nhất trong Tập đoàn thì Báo cáo tài chính của công ty con sẽ có những điều chỉnh thích hợp trước khi sử dụng cho việc lập Báo cáo tài chính hợp nhất.

Số dư các tài khoản trên Bảng cân đối kế toán giữa các công ty trong cùng Tập đoàn, các giao dịch nội bộ, các khoản lãi nội bộ chưa thực hiện phát sinh từ các giao dịch này phải được loại trừ hoàn toàn. Các khoản lỗ chưa thực hiện phát sinh từ các giao dịch nội bộ cũng được loại bỏ trừ khi chi phí tạo nên khoản lỗ đó không thể thu hồi được.

Lợi ích của cổ đông không kiểm soát thể hiện phần lãi hoặc lỗ trong kết quả kinh doanh và tài sản thuần của công ty con không được nắm giữ bởi Tập đoàn và được trình bày ở khoản mục riêng trên Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và trên Bảng cân đối kế toán hợp nhất (thuộc phần vốn chủ sở hữu). Lợi ích của cổ đông không kiểm soát bao gồm giá trị các lợi ích của cổ đông không kiểm soát tại ngày hợp nhất kinh doanh ban đầu và phần lợi ích của cổ đông không kiểm soát trong biến động của vốn chủ sở hữu kể từ ngày hợp nhất kinh doanh. Các khoản lỗ phát sinh tại công ty con được phân bổ tương ứng với phần sở hữu của cổ đông không kiểm soát, kể cả trường hợp số lỗ đó lớn hơn phần sở hữu của cổ đông không kiểm soát trong tài sản thuần của công ty con.

3. Tiền

Tiền bao gồm tiền mặt và tiền gửi ngân hàng không kỳ hạn.

4. Các khoản đầu tư tài chính

Các khoản đầu tư vào công ty liên kết

Công ty liên kết

Công ty liên kết là doanh nghiệp mà Tập đoàn có ảnh hưởng đáng kể nhưng không có quyền kiểm soát đối với các chính sách tài chính và hoạt động. Ảnh hưởng đáng kể thể hiện ở quyền tham gia vào việc đưa ra các quyết định về chính sách tài chính và hoạt động của doanh nghiệp nhận đầu tư nhưng không kiểm soát các chính sách này.

Các khoản đầu tư vào các công ty liên kết được ghi nhận theo phương pháp vốn chủ sở hữu. Theo đó, khoản đầu tư vào công ty liên kết được thể hiện trên Báo cáo tài chính hợp nhất theo chi phí đầu tư ban đầu và điều chỉnh cho các thay đổi trong phần lợi ích trên tài sản thuần của công ty liên kết sau ngày đầu tư. Nếu lợi ích của Tập đoàn trong khoản lỗ của công ty liên kết lớn hơn hoặc bằng giá trị ghi sổ của khoản đầu tư thì giá trị khoản đầu tư được trình bày trên Báo cáo tài chính hợp nhất là bằng không trừ khi Tập đoàn có các nghĩa vụ thực hiện thanh toán thay cho công ty liên kết.

Báo cáo tài chính của công ty liên kết được lập cùng kỳ kế toán với Báo cáo tài chính hợp nhất của Tập đoàn. Khi chính sách kế toán của công ty liên kết khác với chính sách kế toán áp dụng thống nhất trong Tập đoàn thì Báo cáo tài chính của công ty liên kết sẽ có những điều chỉnh thích hợp trước khi sử dụng cho việc lập Báo cáo tài chính hợp nhất.

CÔNG TY CỔ PHẦN VIETOURIST HOLDINGS

Địa chỉ: 386/71C Lê Văn Sỹ, phường 14, quận 3, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

Các khoản lãi, lỗ chưa thực hiện phát sinh từ các giao dịch với các công ty liên kết được loại trừ tương ứng với phần thuộc về Tập đoàn khi lập Báo cáo tài chính hợp nhất.

Các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn

Khoản đầu tư được phân loại là nắm giữ đến ngày đáo hạn khi Tập đoàn có ý định và khả năng giữ đến ngày đáo hạn. Các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn chỉ gồm các khoản tiền gửi ngân hàng có kỳ hạn với mục đích thu lãi hàng kỳ.

Các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn được ghi nhận ban đầu theo giá gốc bao gồm giá mua và các chi phí liên quan đến giao dịch mua các khoản đầu tư. Sau ghi nhận ban đầu, các khoản đầu tư này được ghi nhận theo giá trị có thể thu hồi. Thu nhập lãi từ các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn sau ngày mua được ghi nhận trên Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh trên cơ sở dự thu. Lãi được hưởng trước khi Tập đoàn nắm giữ được ghi giảm trừ vào giá gốc tại thời điểm mua.

Khi có các bằng chứng chắc chắn cho thấy một phần hoặc toàn bộ khoản đầu tư có thể không thu hồi được và số tổn thất được xác định một cách đáng tin cậy thì tổn thất được ghi nhận vào chi phí tài chính trong năm và giảm trừ trực tiếp giá trị đầu tư.

5. Các khoản phải thu

Các khoản nợ phải thu được trình bày theo giá trị ghi sổ trừ đi các khoản dự phòng phải thu khó đòi.

Việc phân loại các khoản phải thu là phải thu khách hàng và phải thu khác được thực hiện theo nguyên tắc sau:

- Phải thu của khách hàng phản ánh các khoản phải thu mang tính chất thương mại phát sinh từ giao dịch có tính chất mua – bán giữa Tập đoàn và người mua là đơn vị độc lập với Tập đoàn.
- Phải thu khác phản ánh các khoản phải thu không có tính thương mại, không liên quan đến giao dịch mua – bán.

Dự phòng phải thu khó đòi được lập cho từng khoản nợ phải thu khó đòi căn cứ vào tuổi nợ quá hạn của các khoản nợ sau khi đã bù trừ với khoản nợ phải trả (nếu có) hoặc dự kiến mức tổn thất có thể xảy ra, cụ thể như sau:

- Đối với nợ phải thu quá hạn thanh toán:
 - 30% giá trị đối với khoản nợ phải thu quá hạn từ 06 tháng đến dưới 01 năm.
 - 50% giá trị đối với khoản nợ phải thu quá hạn từ 01 năm đến dưới 02 năm.
 - 70% giá trị đối với khoản nợ phải thu quá hạn từ 02 năm đến dưới 03 năm.
 - 100% giá trị đối với khoản nợ phải thu quá hạn từ 03 năm trở lên.
- Đối với nợ phải thu chưa quá hạn thanh toán nhưng khó có khả năng thu hồi: căn cứ vào dự kiến mức tổn thất để lập dự phòng.

Tăng, giảm số dư dự phòng nợ phải thu khó đòi cần phải trích lập tại ngày kết thúc năm tài chính được ghi nhận vào chi phí quản lý doanh nghiệp.

6. Hàng tồn kho

Hàng tồn kho được ghi nhận theo giá thấp hơn giữa giá gốc và giá trị thuần có thể thực hiện được.

Giá gốc hàng tồn kho được xác định như sau:

CÔNG TY CỔ PHẦN VIETOURIST HOLDINGS

Địa chỉ: 386/71C Lê Văn Sỹ, phường 14, quận 3, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

- Nguyên vật liệu, hàng hóa: bao gồm chi phí mua và các chi phí liên quan trực tiếp khác phát sinh để có được hàng tồn kho ở địa điểm và trạng thái hiện tại.
- Chi phí sản xuất kinh doanh dở dang: bao gồm chi phí nguyên vật liệu chính, chi phí nhân công và các chi phí có liên quan trực tiếp khác.

Giá xuất kho được tính theo phương pháp bình quân gia quyền và được hạch toán theo phương pháp kê khai thường xuyên.

Giá trị thuần có thể thực hiện được là giá bán ước tính của hàng tồn kho trong kỳ sản xuất, kinh doanh bình thường trừ chi phí ước tính để hoàn thành và chi phí ước tính cần thiết cho việc tiêu thụ chúng.

Dự phòng giảm giá hàng tồn kho được lập cho từng mặt hàng tồn kho có giá gốc lớn hơn giá trị thuần có thể thực hiện được. Tăng, giảm số dư dự phòng giảm giá hàng tồn kho cần phải trích lập tại ngày kết thúc năm tài chính được ghi nhận vào giá vốn hàng bán.

7. Chi phí trả trước

Chi phí trả trước bao gồm các chi phí thực tế đã phát sinh nhưng có liên quan đến kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của nhiều kỳ kế toán. Chi phí trả trước của Tập đoàn chủ yếu là công cụ dụng cụ và chi phí sửa chữa tài sản cố định. Các chi phí trả trước này được phân bổ trong khoảng thời gian trả trước hoặc thời gian các lợi ích kinh tế tương ứng được tạo ra từ các chi phí này.

Công cụ, dụng cụ

Các công cụ, dụng cụ đã đưa vào sử dụng được phân bổ vào chi phí theo phương pháp đường thẳng với thời gian phân bổ không quá 03 năm.

Chi phí sửa chữa tài sản cố định

Chi phí sửa chữa tài sản cố định phát sinh một lần có giá trị lớn được phân bổ vào chi phí theo phương pháp đường thẳng trong 03 năm.

8. Tài sản cố định hữu hình

Tài sản cố định hữu hình được thể hiện theo nguyên giá trừ hao mòn lũy kế. Nguyên giá tài sản cố định hữu hình bao gồm toàn bộ các chi phí mà Tập đoàn phải bỏ ra để có được tài sản cố định tính đến thời điểm đưa tài sản đó vào trạng thái sẵn sàng sử dụng. Các chi phí phát sinh sau ghi nhận ban đầu chỉ được ghi tăng nguyên giá tài sản cố định nếu các chi phí này chắc chắn làm tăng lợi ích kinh tế trong tương lai do sử dụng tài sản đó. Các chi phí phát sinh không thỏa mãn điều kiện trên được ghi nhận là chi phí sản xuất, kinh doanh trong năm.

Khi tài sản cố định hữu hình được bán hay thanh lý, nguyên giá và giá trị hao mòn lũy kế được xóa sổ và lãi, lỗ phát sinh do thanh lý được ghi nhận vào thu nhập hay chi phí trong năm.

Tài sản cố định hữu hình được khấu hao theo phương pháp đường thẳng dựa trên thời gian hữu dụng ước tính. Số năm khấu hao của các loại tài sản cố định hữu hình như sau:

<u>Loại tài sản cố định</u>	<u>Số năm</u>
Nhà cửa, vật kiến trúc	20 - 40
Máy móc và thiết bị	03
Phương tiện vận tải, truyền dẫn	05 - 10

CÔNG TY CỔ PHẦN VIETOURIST HOLDINGS

Địa chỉ: 386/71C Lê Văn Sỹ, phường 14, quận 3, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

9. Tài sản cố định vô hình

Tài sản cố định vô hình được thể hiện theo nguyên giá trừ hao mòn lũy kế.

Nguyên giá tài sản cố định vô hình bao gồm toàn bộ các chi phí mà Tập đoàn phải bỏ ra để có được tài sản cố định tính đến thời điểm đưa tài sản đó vào trạng thái sẵn sàng sử dụng. Chi phí liên quan đến tài sản cố định vô hình phát sinh sau khi ghi nhận ban đầu được ghi nhận là chi phí sản xuất, kinh doanh trong năm trừ khi các chi phí này gắn liền với một tài sản cố định vô hình cụ thể và làm tăng lợi ích kinh tế từ các tài sản này.

Khi tài sản cố định vô hình được bán hay thanh lý, nguyên giá và giá trị hao mòn lũy kế được xóa sổ và lãi, lỗ phát sinh do thanh lý được ghi nhận vào thu nhập hay chi phí trong năm.

Tài sản cố định vô hình của Tập đoàn chỉ gồm quyền sử dụng đất.

Quyền sử dụng đất

Quyền sử dụng đất là toàn bộ các chi phí thực tế Tập đoàn đã chi ra có liên quan trực tiếp tới đất sử dụng, bao gồm: tiền chi ra để có quyền sử dụng đất, chi phí cho đền bù, giải phóng mặt bằng, san lấp mặt bằng, lệ phí trước bạ... Quyền sử dụng đất có thời hạn được trích khấu hao theo thời hạn sử dụng, quyền sử dụng đất không xác định thời hạn không được tính khấu hao.

10. Các khoản nợ phải trả và chi phí phải trả

Các khoản nợ phải trả và chi phí phải trả được ghi nhận cho số tiền phải trả trong tương lai liên quan đến hàng hóa và dịch vụ đã nhận được. Chi phí phải trả được ghi nhận dựa trên các ước tính hợp lý về số tiền phải trả.

Việc phân loại các khoản phải trả là phải trả người bán, chi phí phải trả và phải trả khác được thực hiện theo nguyên tắc sau:

- Phải trả người bán phản ánh các khoản phải trả mang tính chất thương mại phát sinh từ giao dịch mua hàng hóa, dịch vụ, tài sản và người bán là đơn vị độc lập với Tập đoàn.
- Chi phí phải trả phản ánh các khoản phải trả cho hàng hóa, dịch vụ đã nhận được từ người bán hoặc đã cung cấp cho người mua nhưng chưa chi trả do chưa có hóa đơn hoặc chưa đủ hồ sơ, tài liệu kế toán và các khoản phải trả cho người lao động về tiền lương nghỉ phép, các khoản chi phí sản xuất, kinh doanh phải trích trước.
- Phải trả khác phản ánh các khoản phải trả không có tính thương mại, không liên quan đến giao dịch mua, bán, cung cấp hàng hóa dịch vụ.

Các khoản nợ phải trả và chi phí phải trả được phân loại ngắn hạn và dài hạn trên Bảng cân đối kế toán hợp nhất căn cứ theo kỳ hạn còn lại tại ngày kết thúc năm tài chính.

11. Vốn chủ sở hữu

Vốn góp của chủ sở hữu

Vốn góp của chủ sở hữu được ghi nhận theo số vốn thực tế đã góp của các cổ đông Công ty mẹ.

Thặng dư vốn cổ phần

Thặng dư vốn cổ phần được ghi nhận theo số chênh lệch giữa giá phát hành và mệnh giá cổ phiếu khi phát hành lần đầu hoặc phát hành bổ sung, chênh lệch giữa giá tái phát hành và giá trị sổ sách của cổ phiếu quỹ và cấu phần vốn của trái phiếu chuyển đổi khi đáo hạn. Chi phí trực tiếp liên quan đến việc phát hành bổ sung cổ phiếu và tái phát hành cổ phiếu quỹ được ghi giảm thặng dư vốn cổ phần.

CÔNG TY CỔ PHẦN VIETOURIST HOLDINGS

Địa chỉ: 386/71C Lê Văn Sỹ, phường 14, quận 3, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

12. Phân phối lợi nhuận

Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp được phân phối cho các cổ đông sau khi đã trích lập các quỹ theo Điều lệ của Công ty cũng như các quy định của pháp luật và đã được Đại hội đồng cổ đông Công ty mẹ phê duyệt.

Việc phân phối lợi nhuận cho các cổ đông được cân nhắc đến các khoản mục phi tiền tệ nằm trong lợi nhuận sau thuế chưa phân phối có thể ảnh hưởng đến luồng tiền và khả năng chi trả cổ tức như lãi do đánh giá lại tài sản mang đi góp vốn, lãi do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ, các công cụ tài chính và các khoản mục phi tiền tệ khác.

Cổ tức được ghi nhận là nợ phải trả khi được Đại hội đồng cổ đông Công ty mẹ phê duyệt.

13. Ghi nhận doanh thu và thu nhập

Doanh thu bán hàng hóa

Doanh thu bán hàng hóa được ghi nhận khi đồng thời thỏa mãn các điều kiện sau:

- Tập đoàn đã chuyển giao phần lớn rủi ro và lợi ích gắn liền với quyền sở hữu hàng hóa cho người mua.
- Tập đoàn không còn nắm giữ quyền quản lý hàng hóa như người sở hữu hàng hóa hoặc quyền kiểm soát hàng hóa.
- Doanh thu được xác định tương đối chắc chắn. Khi hợp đồng quy định người mua được quyền trả lại hàng hóa đã mua theo những điều kiện cụ thể, doanh thu chỉ được ghi nhận khi những điều kiện cụ thể đó không còn tồn tại và người mua không được quyền trả lại hàng hóa (trừ trường hợp khách hàng có quyền trả lại hàng hóa dưới hình thức đổi lại để lấy hàng hóa, dịch vụ khác).
- Tập đoàn đã hoặc sẽ thu được lợi ích kinh tế từ giao dịch bán hàng.
- Xác định được chi phí liên quan đến giao dịch bán hàng.

Doanh thu cung cấp dịch vụ

Doanh thu cung cấp dịch vụ được ghi nhận khi đồng thời thỏa mãn các điều kiện sau:

- Doanh thu được xác định tương đối chắc chắn. Khi hợp đồng quy định người mua được quyền trả lại dịch vụ đã mua theo những điều kiện cụ thể, doanh thu chỉ được ghi nhận khi những điều kiện cụ thể đó không còn tồn tại và người mua không được quyền trả lại dịch vụ đã cung cấp.
- Tập đoàn đã hoặc sẽ thu được lợi ích kinh tế từ giao dịch cung cấp dịch vụ đó.
- Xác định được phần công việc đã hoàn thành vào thời điểm báo cáo.
- Xác định được chi phí phát sinh cho giao dịch và chi phí để hoàn thành giao dịch cung cấp dịch vụ đó.

Trường hợp dịch vụ được thực hiện trong nhiều kỳ thì doanh thu được ghi nhận trong kỳ được căn cứ vào kết quả phân công việc đã hoàn thành vào ngày kết thúc kỳ kế toán.

Tiền lãi

Tiền lãi được ghi nhận trên cơ sở thời gian và lãi suất thực tế từng kỳ.

14. Chi phí đi vay

Chi phí đi vay bao gồm lãi tiền vay và các chi phí khác phát sinh liên quan trực tiếp đến các khoản vay.

CÔNG TY CỔ PHẦN VIETOURIST HOLDINGS

Địa chỉ: 386/71C Lê Văn Sỹ, phường 14, quận 3, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

Chi phí đi vay được ghi nhận vào chi phí khi phát sinh. Trường hợp chi phí đi vay liên quan trực tiếp đến việc đầu tư xây dựng hoặc sản xuất tài sản dở dang cần có một thời gian đủ dài (trên 12 tháng) để có thể đưa vào sử dụng theo mục đích định trước hoặc bán thì chi phí đi vay này được tính vào giá trị của tài sản đó. Đối với khoản vay riêng phục vụ việc xây dựng tài sản cố định, bất động sản đầu tư, lãi vay được vốn hóa kể cả khi thời gian xây dựng dưới 12 tháng. Các khoản thu nhập phát sinh từ việc đầu tư tạm thời các khoản vay được ghi giảm nguyên giá tài sản có liên quan.

Đối với các khoản vốn vay chung trong đó có sử dụng cho mục đích đầu tư xây dựng hoặc sản xuất tài sản dở dang thì chi phí đi vay vốn hóa được xác định theo tỷ lệ vốn hóa đối với chi phí lũy kế bình quân gia quyền phát sinh cho việc đầu tư xây dựng cơ bản hoặc sản xuất tài sản đó. Tỷ lệ vốn hóa được tính theo tỷ lệ lãi suất bình quân gia quyền của các khoản vay chưa trả trong năm, ngoại trừ các khoản vay riêng biệt phục vụ cho mục đích hình thành một tài sản cụ thể.

15. Các khoản chi phí

Chi phí là những khoản làm giảm lợi ích kinh tế được ghi nhận tại thời điểm giao dịch phát sinh hoặc khi có khả năng tương đối chắc chắn sẽ phát sinh trong tương lai không phân biệt đã chi tiền hay chưa.

Các khoản chi phí và khoản doanh thu do nó tạo ra phải được ghi nhận đồng thời theo nguyên tắc phù hợp. Trong trường hợp nguyên tắc phù hợp xung đột với nguyên tắc thận trọng, chi phí được ghi nhận căn cứ vào bản chất và quy định của các chuẩn mực kế toán để đảm bảo phản ánh giao dịch một cách trung thực, hợp lý.

16. Thuế thu nhập doanh nghiệp

Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp bao gồm thuế thu nhập hiện hành và thuế thu nhập hoãn lại.

Thuế thu nhập hiện hành

Thuế thu nhập hiện hành là khoản thuế được tính dựa trên thu nhập tính thuế. Thu nhập tính thuế chênh lệch so với lợi nhuận kế toán là do điều chỉnh các khoản chênh lệch tạm thời giữa thuế và kế toán, các chi phí không được trừ cũng như điều chỉnh các khoản thu nhập không phải chịu thuế và các khoản lỗ được chuyển.

Thuế thu nhập hoãn lại

Thuế thu nhập hoãn lại là khoản thuế thu nhập doanh nghiệp sẽ phải nộp hoặc sẽ được hoàn lại do chênh lệch tạm thời giữa giá trị ghi sổ của tài sản và nợ phải trả cho mục đích lập Báo cáo tài chính và cơ sở tính thuế thu nhập. Thuế thu nhập hoãn lại phải trả được ghi nhận cho tất cả các khoản chênh lệch tạm thời chịu thuế. Tài sản thuế thu nhập hoãn lại chỉ được ghi nhận khi chắc chắn trong tương lai sẽ có lợi nhuận tính thuế để sử dụng những chênh lệch tạm thời được khấu trừ này.

Giá trị ghi sổ của tài sản thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại được xem xét lại vào ngày kết thúc năm tài chính và sẽ được ghi giảm đến mức đảm bảo chắc chắn có đủ lợi nhuận tính thuế cho phép lợi ích của một phần hoặc toàn bộ tài sản thuế thu nhập hoãn lại được sử dụng. Các tài sản thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại chưa được ghi nhận trước đây được xem xét lại vào ngày kết thúc năm tài chính và được ghi nhận khi chắc chắn có đủ lợi nhuận tính thuế để có thể sử dụng các tài sản thuế thu nhập hoãn lại chưa ghi nhận này.

Tài sản thuế thu nhập hoãn lại và thuế thu nhập hoãn lại phải trả được xác định theo thuế suất dự tính sẽ áp dụng cho năm tài sản được thu hồi hay nợ phải trả được thanh toán dựa trên các mức thuế suất có hiệu lực tại ngày kết thúc năm tài chính. Thuế thu nhập hoãn lại được ghi nhận vào

CÔNG TY CỔ PHẦN VIETOURIST HOLDINGS

Địa chỉ: 386/71C Lê Văn Sỹ, phường 14, quận 3, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh và chỉ ghi trực tiếp vào vốn chủ sở hữu khi khoản thuế đó liên quan đến các khoản mục được ghi thẳng vào vốn chủ sở hữu.

Tài sản thuế thu nhập hoãn lại và thuế thu nhập hoãn lại phải trả được bù trừ khi:

- Tập đoàn có quyền hợp pháp được bù trừ giữa tài sản thuế thu nhập hiện hành với thuế thu nhập hiện hành phải nộp; và
- Các tài sản thuế thu nhập hoãn lại và thuế thu nhập hoãn lại phải trả này liên quan đến thuế thu nhập doanh nghiệp được quản lý bởi cùng một cơ quan thuế:
 - Đối với cùng một đơn vị chịu thuế; hoặc
 - Tập đoàn dự định thanh toán thuế thu nhập hiện hành phải trả và tài sản thuế thu nhập hiện hành trên cơ sở thuần hoặc thu hồi tài sản đồng thời với việc thanh toán nợ phải trả trong từng kỳ tương lai khi các khoản trọng yếu của thuế thu nhập hoãn lại phải trả hoặc tài sản thuế thu nhập hoãn lại được thanh toán hoặc thu hồi.

17. Bên liên quan

Các bên được coi là liên quan nếu một bên có khả năng kiểm soát hoặc có ảnh hưởng đáng kể đối với bên kia trong việc ra quyết định các chính sách tài chính và hoạt động. Các bên cũng được xem là bên liên quan nếu cùng chịu sự kiểm soát chung hay chịu ảnh hưởng đáng kể chung.

Trong việc xem xét mối quan hệ của các bên liên quan, bản chất của mối quan hệ được chú trọng nhiều hơn hình thức pháp lý.

18. Báo cáo theo bộ phận

Bộ phận theo lĩnh vực kinh doanh là một phần có thể xác định riêng biệt tham gia vào quá trình sản xuất hoặc cung cấp sản phẩm, dịch vụ và có rủi ro và lợi ích kinh tế khác với các bộ phận kinh doanh khác.

Bộ phận theo khu vực địa lý là một phần có thể xác định riêng biệt tham gia vào quá trình sản xuất hoặc cung cấp sản phẩm, dịch vụ trong phạm vi một môi trường kinh tế cụ thể và có rủi ro và lợi ích kinh tế khác với các bộ phận kinh doanh trong các môi trường kinh tế khác.

Thông tin bộ phận được lập và trình bày phù hợp với chính sách kế toán áp dụng cho việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất của Tập đoàn.

V. THÔNG TIN BỔ SUNG CHO CÁC KHOẢN MỤC TRÌNH BÀY TRONG BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT

1. Tiền

	Số cuối năm	Số đầu năm
Tiền mặt	7.027.528.438	10.457.055.408
Tiền gửi ngân hàng không kỳ hạn	6.044.885.224	5.019.171.692
Cộng	<u>13.072.413.662</u>	<u>15.476.227.100</u>

CÔNG TY CỔ PHẦN VIETOURIST HOLDINGS

Địa chỉ: 386/71C Lê Văn Sỹ, phường 14, quận 3, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

2. Các khoản đầu tư tài chính

Các khoản đầu tư tài chính của Tập đoàn bao gồm đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn và đầu tư vào công ty liên kết. Thông tin về các khoản đầu tư tài chính của Tập đoàn như sau:

2a. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn

	Số cuối năm		Số đầu năm	
	Giá gốc	Giá trị ghi sổ	Giá gốc	Giá trị ghi sổ
Ngắn hạn				
Tiền gửi có kỳ hạn 06 tháng ^(*)	7.700.000.000	7.700.000.000	-	-
Cộng	<u>7.700.000.000</u>	<u>7.700.000.000</u>	<u>-</u>	<u>-</u>

(*) Trong đó, khoản tiền gửi có kỳ hạn 06 tháng với số tiền 3.000.000.000 VND đã được dùng để đảm bảo cho các khoản vay tại Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh vượng Chi nhánh TP. Hồ Chí Minh - Phòng giao dịch quận 3 (xem thuyết minh số V.16a).

2b. Đầu tư vào công ty liên kết

Giá trị phần sở hữu của Tập đoàn tại các công ty liên kết như sau:

	Giá trị phần sở hữu đầu năm	Phần lãi hoặc lỗ trong năm	Giá trị phần chuyển nhượng	Giá trị phần sở hữu cuối năm
Công ty Cổ phần Lữ hành Vietourist ⁽ⁱ⁾	7.782.738.707	-	(7.782.738.707)	-
Công ty Cổ phần Tập đoàn Hoàng Kim Tây Nguyên ⁽ⁱⁱ⁾	28.985.456.545	-	(28.985.456.545)	-
Công ty Cổ phần Xã hội Hoàng Kim Tây Nguyên ⁽ⁱⁱⁱ⁾	13.526.495.347	(3.080.079)	-	13.523.415.268
Cộng	<u>50.294.690.599</u>	<u>(3.080.079)</u>	<u>(36.768.195.252)</u>	<u>13.523.415.268</u>

- (i) Theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0316063542 đăng ký thay đổi lần thứ ba ngày 21 tháng 6 năm 2024 do Sở Kế hoạch và Đầu tư TP. Hồ Chí Minh cấp, Công ty đầu tư vào Công ty Cổ phần Lữ hành Vietourist 8.100.000.000 VND, tương đương 45% vốn điều lệ. Tại ngày kết thúc năm tài chính, Công ty đã chuyển nhượng toàn bộ khoản góp vốn vào Công ty này.
- (ii) Theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 5900230301 đăng ký thay đổi lần thứ 21 ngày 05 tháng 01 năm 2024 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Gia Lai cấp, Công ty đầu tư vào Công ty Cổ phần Tập đoàn Hoàng Kim Tây Nguyên 34.465.980.000 VND, tương đương 21,52% vốn điều lệ. Tại ngày kết thúc năm tài chính, Công ty đã chuyển nhượng toàn bộ khoản góp vốn vào Công ty này.
- (iii) Theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 5901054923 đăng ký thay đổi lần thứ 4 ngày 21 tháng 12 năm 2020 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Gia Lai cấp, Công ty đầu tư vào Công ty Cổ phần Xã hội Hoàng Kim Tây Nguyên 13.600.000.000 VND, tương đương 45,33% vốn điều lệ. Tại ngày kết thúc năm tài chính, Công ty đã góp đủ vốn điều lệ vào Công ty này.

Tình hình hoạt động của các công ty liên kết

Các công ty liên kết đang hoạt động kinh doanh bình thường, không có thay đổi lớn so với năm trước.

CÔNG TY CỔ PHẦN VIETOURIST HOLDINGS

Địa chỉ: 386/71C Lê Văn Sỹ, phường 14, quận 3, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

Giao dịch với công ty liên kết

Các giao dịch trọng yếu giữa Tập đoàn với các công ty liên kết như sau:

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Công ty Cổ phần Tập đoàn Hoàng Kim Tây Nguyên		
Mua dịch vụ	-	670.561.818
Thoái vốn	34.465.980.000	-
Công ty Cổ phần Xã hội Hoàng Kim Tây Nguyên		
Góp vốn bằng tiền	-	(13.600.000.000)
Công ty Cổ phần Lữ hành Vietourist		
Thoái vốn	8.100.000.000	9.800.000.000

3. Phải thu ngắn hạn của khách hàng

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Công ty Cổ phần The Infinis Việt Nam	10.612.223.711	-
Ông Mai Văn Thống ^(*)	17.193.650.000	12.348.000.000
Bà Nguyễn Nữ Huệ Phương ^(*)	20.100.000.000	-
Các khách hàng khác	15.670.925.896	1.267.901.244
Cộng	<u>63.576.799.607</u>	<u>13.615.901.244</u>

^(*) Phải thu tiền bán cổ phần.**4. Trả trước cho người bán ngắn hạn**

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Trả trước cho bên liên quan	-	1.905.845.565
Công ty Cổ phần Tập đoàn Hoàng Kim Tây Nguyên	-	1.905.845.565
Trả trước cho các người bán khác	32.393.179.792	36.584.181.261
Công ty Cổ phần Hàng không Tre Việt	6.299.119.773	7.974.756.773
Công ty TNHH P.N.R	-	2.066.824.487
Công ty TNHH Quản lý Khu nghỉ dưỡng Novela Mũi Né	8.345.516.735	1.077.047.138
Công ty Cổ phần Tiến Phát Sanyo Homes	1.270.199.000	1.420.199.000
Công ty TNHH Đầu tư Đoàn Gia QB	-	10.000.000.000
Công ty Cổ phần Regal Group (tên cũ là Công ty Cổ phần Đất Xanh Miền Trung) ^(*)	10.849.060.000	10.849.060.000
Các nhà cung cấp khác	5.629.284.284	3.196.293.863
Cộng	<u>32.393.179.792</u>	<u>38.490.026.826</u>

^(*) Khoản tiền đặt cọc giữ chỗ mua 05 căn boutique hotel tại dự án: Khu đô thị - Du lịch Quốc tế Regal Legend Quảng Bình "Khu đô thị bảo Ninh 1".

CÔNG TY CỔ PHẦN VIETOURIST HOLDINGS

Địa chỉ: 386/71C Lê Văn Sỹ, phường 14, quận 3, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)**5. Phải thu về cho vay ngắn hạn**

	Số cuối năm	Số đầu năm
Cho Ông Nguyễn Bá Trang vay với lãi suất 6%/năm	5.000.000.000	-
Cộng	<u>5.000.000.000</u>	<u>-</u>

6. Phải thu khác**6a. Phải thu ngắn hạn khác**

	Số cuối năm		Số đầu năm	
	Giá trị	Dự phòng	Giá trị	Dự phòng
Tiền lãi cho vay	43.816.438	-	1.017.978.712	-
Tạm ứng tour	11.113.628.320	-	1.129.276.758	-
Các khoản ký quỹ ngắn hạn	17.000.000.000	-	17.000.000.000	-
Các khoản phải thu ngắn hạn khác	-	-	1.112.697.004	-
Cộng	<u>28.157.444.758</u>	<u>-</u>	<u>20.259.952.474</u>	<u>-</u>

6b. Phải thu dài hạn khác

	Số cuối năm		Số đầu năm	
	Giá trị	Dự phòng	Giá trị	Dự phòng
Các khoản ký quỹ dài hạn	14.002.584.000	-	13.226.768.000	-
Cộng	<u>14.002.584.000</u>	<u>-</u>	<u>13.226.768.000</u>	<u>-</u>

7. Hàng tồn kho

	Số cuối năm		Số đầu năm	
	Giá gốc	Dự phòng	Giá gốc	Dự phòng
Chi phí sản xuất, kinh doanh dở dang	6.188.060.342	-	6.954.608.157	-
Hàng hóa	86.833.980	-	178.428.501	-
Cộng	<u>6.274.894.322</u>	<u>-</u>	<u>7.133.036.658</u>	<u>-</u>

8. Chi phí trả trước**8a. Chi phí trả trước ngắn hạn**

	Số cuối năm	Số đầu năm
Chi phí công cụ, dụng cụ	24.264.888	175.735.718
Chi phí bảo hiểm	335.762.747	338.147.105
Chi phí tour trả trước	-	1.260.000.000
Các chi phí trả trước ngắn hạn khác	1.282.177.756	12.273.326
Cộng	<u>1.642.205.391</u>	<u>1.786.156.149</u>

8b. Chi phí trả trước dài hạn

	Số cuối năm	Số đầu năm
Chi phí công cụ, dụng cụ	163.456.127	140.689.547
Chi phí sửa chữa tài sản cố định	1.544.046.480	3.489.964.643
Các chi phí trả trước dài hạn khác	8.611.164	28.877.918
Cộng	<u>1.716.113.771</u>	<u>3.659.532.108</u>

CÔNG TY CỔ PHẦN VIETOURIST HOLDINGS

Địa chỉ: 386/71C Lê Văn Sỹ, phường 14, quận 3, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)**9. Tài sản cố định hữu hình**

	Nhà cửa, vật kiến trúc	Máy móc và thiết bị	Phương tiện vận tải, truyền dẫn	Cộng
Nguyên giá				
Số đầu năm	900.000.000	73.500.000	46.118.646.062	47.092.146.062
Mua trong năm	-	-	8.673.049.482	8.673.049.482
Thanh lý, nhượng bán	(900.000.000)	-	-	(900.000.000)
Số cuối năm	-	73.500.000	54.791.695.544	54.865.195.544
Trong đó:				
Đã khấu hao hết nhưng vẫn còn sử dụng	-	-	-	-
Giá trị hao mòn				
Số đầu năm	127.500.000	28.583.338	9.788.581.777	9.944.665.115
Khấu hao trong năm	17.056.452	24.500.004	5.393.304.241	5.434.860.697
Thanh lý, nhượng bán	(144.556.452)	-	-	(144.556.452)
Số cuối năm	-	53.083.342	15.181.886.018	15.234.969.360
Giá trị còn lại				
Số đầu năm	772.500.000	44.916.662	36.330.064.285	37.147.480.947
Số cuối năm	-	20.416.658	39.609.809.526	39.630.226.184
Trong đó:				
Tạm thời chưa sử dụng	-	-	-	-
Đang chờ thanh lý	-	-	-	-

Một số tài sản cố định hữu hình có giá trị còn lại theo sổ sách là 38.323.530.783 VND đã được thế chấp để đảm bảo cho khoản vay tại các Ngân hàng (xem thuyết minh số V.16a và V.16b).

10. Tài sản cố định vô hình

	Quyền sử dụng đất
Nguyên giá	
Số đầu năm	19.000.000.000
Thanh lý, nhượng bán	(19.000.000.000)
Số cuối năm	-
Giá trị hao mòn	
Số đầu năm	-
Số cuối năm	-
Giá trị còn lại	
Số đầu năm	19.000.000.000
Số cuối năm	-

CÔNG TY CỔ PHẦN VIETOURIST HOLDINGS

Địa chỉ: 386/71C Lê Văn Sỹ, phường 14, quận 3, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)**11. Phải trả người bán ngắn hạn**

	Số cuối năm	Số đầu năm
The Infinis Pathway Inc	10.613.317.600	8.265.998.849
Infinity Tours B.V	5.359.712.459	2.077.403.100
Các nhà cung cấp khác	1.791.962.123	2.810.785.031
Cộng	17.764.992.182	13.154.186.980

Tập đoàn không có nợ phải trả người bán quá hạn chưa thanh toán.

12. Người mua trả tiền trước ngắn hạn

	Số cuối năm	Số đầu năm
Khách lẻ ứng trước tour du lịch	1.407.494.378	4.781.049.010
Công ty Cổ phần Phân phối Sản phẩm Công nghệ cao đầu khí	-	1.836.800.000
Công ty TNHH Du lịch và Sự kiện J Travel	420.000.000	-
Các khách hàng khác	153.245.000	1.126.122.253
Cộng	1.980.739.378	7.743.971.263

13. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước

	Số đầu năm	Số phát sinh trong năm		Số cuối năm
		Số phải nộp	Số đã thực nộp	
Thuế thu nhập doanh nghiệp	354.454.787	317.824.652	(644.356.175)	27.923.264
Thuế thu nhập cá nhân	12.397.333	19.800.000	(19.800.000)	12.397.333
Phí, lệ phí và các khoản phải nộp khác	-	20.000.000	(20.000.000)	-
Cộng	366.852.120	357.624.652	(684.156.175)	40.320.597

Thuế giá trị gia tăng

Các công ty trong Tập đoàn nộp thuế giá trị gia tăng theo phương pháp khấu trừ với thuế suất 10%.

Từ ngày 01 tháng 01 năm 2024 đến ngày 30 tháng 6 năm 2024, các Công ty trong Tập đoàn được áp dụng mức thuế suất thuế giá trị gia tăng 8% đối với nhóm hàng hóa, dịch vụ đang áp dụng mức thuế suất 10% theo quy định tại Khoản 1 và Khoản 2, Điều 1, Nghị định số 94/2023/NĐ-CP ngày 28 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ

Từ ngày 01 tháng 7 năm 2024 đến ngày 31 tháng 12 năm 2024, các Công ty trong Tập đoàn được áp dụng mức thuế suất thuế giá trị gia tăng 8% đối với các nhóm hàng hóa, dịch vụ đang áp dụng mức thuế suất 10% theo quy định tại Khoản 1 và Khoản 2, Điều 1, Nghị định số 72/2024/NĐ-CP ngày 30 tháng 6 năm 2024 của Chính phủ

Thuế thu nhập doanh nghiệp

Các Công ty trong Tập đoàn phải nộp thuế thu nhập doanh nghiệp cho các khoản thu nhập tính thuế với thuế suất 20% (năm trước thuế suất là 20%).

CÔNG TY CỔ PHẦN VIETOURIST HOLDINGS

Địa chỉ: 386/71C Lê Văn Sỹ, phường 14, quận 3, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

Thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp trong năm của các công ty trong Tập đoàn như sau:

	Năm nay	Năm trước
Công ty Cổ phần Vietourist Holdings	310.934.702	476.975.115
Công ty TNHH Vận tải Vietrip	6.889.950	10.349.978
Cộng	317.824.652	487.325.093

Việc xác định thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp của các công ty trong Tập đoàn được căn cứ vào các quy định hiện hành về thuế. Tuy nhiên, những quy định này thay đổi theo từng thời kỳ và các quy định về thuế đối với nhiều loại giao dịch khác nhau có thể được giải thích theo nhiều cách khác nhau. Do vậy số thuế được trình bày trên Báo cáo tài chính hợp nhất có thể sẽ thay đổi khi cơ quan thuế kiểm tra.

Các loại phí, lệ phí và các khoản phải nộp khác

Tập đoàn kê khai và nộp theo quy định.

14. Phải trả người lao động

Là khoản tiền lương, thưởng còn phải trả người lao động.

15. Chi phí phải trả ngắn hạn

	Số cuối năm	Số đầu năm
Chi phí tour du lịch	4.348.925.822	4.355.582.519
Chi phí lãi vay phải trả	199.355.445	256.937.170
Cộng	4.548.281.267	4.612.519.689

16. Vay**16a. Vay ngắn hạn**

	Số cuối năm	Số đầu năm
Vay ngắn hạn ngân hàng	42.759.638.891	16.805.063.942
- Vay Ngân hàng TMCP Quân đội Chi nhánh Sài Gòn - Phòng giao dịch Kỳ Đồng ⁽ⁱ⁾	14.989.581.942	14.989.581.942
- Vay Ngân hàng TMCP Hàng hải Việt Nam - Chi nhánh Sài Gòn ⁽ⁱⁱ⁾	1.815.482.000	1.815.482.000
- Vay Ngân hàng TMCP Tiên phong - Chi nhánh Bến Thành ⁽ⁱⁱⁱ⁾	18.699.695.220	-
- Vay Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh vượng - Chi nhánh TP. Hồ Chí Minh - Phòng giao dịch quận 3 ^(iv)	4.744.611.761	-
Vay dài hạn đến hạn trả (xem thuyết minh V.16b)	5.921.106.672	5.944.306.668
Cộng	48.680.745.563	22.749.370.610

Tập đoàn có khả năng trả được các khoản vay ngắn hạn.

- (i) Khoản vay của Công ty Cổ phần Vietourist Holdings tại Ngân hàng TMCP Quân đội Chi nhánh Sài Gòn - Phòng giao dịch Kỳ Đồng để bổ sung vốn lưu động phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh với lãi suất theo từng thời điểm nhận nợ, thời hạn vay 12 tháng. Khoản vay này được đảm bảo bằng việc thế chấp bằng tài sản cố định hữu hình (xem thuyết minh số V.9).

CÔNG TY CỔ PHẦN VIETOURIST HOLDINGS

Địa chỉ: 386/71C Lê Văn Sỹ, phường 14, quận 3, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

- (ii) Khoản vay thấu chi của Công ty Cổ phần Vietourist Holdings không có tài sản đảm bảo tại Ngân hàng TMCP Hàng hải Việt Nam - Chi nhánh Sài Gòn để bổ sung vốn lưu động phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh với lãi suất theo từng thời điểm nhận nợ, thời hạn vay 06 tháng.
- (iii) Khoản vay của Công ty Cổ phần Vietourist Holdings tại Ngân hàng TMCP Tiên phong - Chi nhánh Bến Thành để bổ sung vốn lưu động phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh với lãi suất theo từng thời điểm nhận nợ, thời hạn vay 12 tháng. Khoản vay này được đảm bảo bằng việc thế chấp tài sản cố định hữu hình (xem thuyết minh số V.9).
- (iv) Khoản vay của Công ty Cổ phần Vietourist Holdings tại Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh vượng - Chi nhánh TP.HCM - Phòng giao dịch quận 3 để bổ sung vốn lưu động phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh với lãi suất theo từng thời điểm nhận nợ, thời hạn vay 12 tháng. Khoản vay này được đảm bảo bằng việc thế chấp tiền gửi có kỳ hạn (xem thuyết minh số V.2a).

Chi tiết số phát sinh về các khoản vay ngắn hạn trong năm như sau:

	Số đầu năm	Số tiền vay phát sinh trong năm	Kết chuyển từ vay dài hạn	Số tiền vay đã trả trong năm	Số cuối năm
Vay ngắn hạn ngân hàng	16.805.063.942	103.640.576.897	-	(77.686.001.948)	42.759.638.891
Vay dài hạn đến hạn trả	5.944.306.668	-	5.921.106.672	(5.944.306.668)	5.921.106.672
Cộng	22.749.370.610	103.640.576.897	5.921.106.672	(83.630.308.616)	48.680.745.563

16b. Vay dài hạn

	Số cuối năm	Số đầu năm
Vay dài hạn ngân hàng		
- Vay Ngân hàng TMCP Quân đội Chi nhánh Sài Gòn - Phòng giao dịch Kỳ Đồng ⁽¹⁾	2.187.800.000	16.545.033.318
- Vay Ngân hàng TMCP Tiên phong - Chi nhánh Bến Thành ⁽¹⁾	8.748.604.441	6.409.300.007
Cộng	10.936.404.441	22.954.333.325

Tập đoàn có khả năng trả được các khoản vay dài hạn.

- (i) Khoản vay của Công ty Cổ phần Vietourist Holdings tại Ngân hàng TMCP Quân đội Chi nhánh Sài Gòn - Phòng giao dịch Kỳ Đồng để mua bất động sản và xe phục vụ hoạt động kinh doanh với lãi suất áp dụng theo từng thời điểm nhận nợ, thời hạn vay từ 48 tháng đến 180 tháng kể từ ngày giải ngân đầu tiên. Khoản vay này được đảm bảo bằng việc thế chấp phương tiện vận tải (xem thuyết minh số V.9).
- (ii) Khoản vay Ngân hàng TMCP Tiên phong - Chi nhánh Bến Thành chi tiết như sau:

Công ty mẹ: vay để mua xe phục vụ hoạt động kinh doanh với lãi suất áp dụng theo từng thời điểm nhận nợ, thời hạn vay 72 tháng kể từ ngày giải ngân đầu tiên. Khoản vay này được đảm bảo bằng việc thế chấp phương tiện vận tải (xem thuyết minh số V.9).

Công ty TNHH Vận tải Vietrip: vay mua xe phục vụ hoạt động kinh doanh với lãi suất linh hoạt, lãi suất cho vay trong hạn là lãi suất ghi trên từng giấy nhận nợ, điều chỉnh hàng quý theo thông

CÔNG TY CỔ PHẦN VIETOURIST HOLDINGS

Địa chỉ: 386/71C Lê Văn Sỹ, phường 14, quận 3, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

báo từ ngân hàng, thời hạn vay 72 tháng kể từ ngày giải ngân đầu tiên. Khoản vay này được đảm bảo bằng việc thế chấp phương tiện vận tải (xem thuyết minh số V.9).

Kỳ hạn thanh toán các khoản vay dài hạn như sau:

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Từ 01 năm trở xuống	5.921.106.672	5.944.306.668
Trên 01 năm đến 05 năm	10.474.287.819	16.837.000.027
Trên 05 năm	462.116.622	6.117.333.298
Cộng	16.857.511.113	28.898.639.993

Chi tiết phát sinh của các khoản vay dài hạn như sau:

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Số đầu năm	22.954.333.325	23.182.399.992
Số tiền vay phát sinh	5.812.800.000	6.796.200.000
Số tiền vay đã trả	(11.909.622.212)	(1.079.959.999)
Kết chuyển sang vay ngắn hạn	(5.921.106.672)	(5.944.306.668)
Số cuối năm	10.936.404.441	22.954.333.325

Tập đoàn không có các khoản vay quá hạn chưa thanh toán.

17. Vốn chủ sở hữu**17a. Bảng đối chiếu biến động của vốn chủ sở hữu**

Thông tin về biến động của vốn chủ sở hữu được trình bày ở Phụ lục 01 đính kèm.

17b. Chi tiết vốn góp của chủ sở hữu

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Cổ đông góp vốn	120.000.000.000	120.000.000.000
Cộng	120.000.000.000	120.000.000.000

Tình hình góp vốn điều lệ như sau:

	<u>Theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp</u>		<u>Vốn điều lệ đã góp (VND)</u>	<u>Vốn điều lệ còn phải góp (VND)</u>
	<u>VND</u>	<u>Tỷ lệ (%)</u>		
Cổ đông góp vốn	120.000.000.000	100	120.000.000.000	-
Cộng	120.000.000.000	100	120.000.000.000	-

17c. Cổ phiếu

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Số lượng cổ phiếu đăng ký phát hành	12.000.000	12.000.000
Số lượng cổ phiếu đã phát hành	12.000.000	12.000.000
- Cổ phiếu phổ thông	12.000.000	12.000.000
- Cổ phiếu ưu đãi	-	-
Số lượng cổ phiếu được mua lại	-	-
- Cổ phiếu phổ thông	-	-

CÔNG TY CỔ PHẦN VIETOURIST HOLDINGS

Địa chỉ: 386/71C Lê Văn Sỹ, phường 14, quận 3, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

	Số cuối năm	Số đầu năm
- Cổ phiếu ưu đãi	-	-
Số lượng cổ phiếu đang lưu hành	12.000.000	12.000.000
- Cổ phiếu phổ thông	12.000.000	12.000.000
- Cổ phiếu ưu đãi	-	-

Mệnh giá cổ phiếu đang lưu hành: 10.000 VND.

VI. THÔNG TIN BỔ SUNG CHO CÁC KHOẢN MỤC TRÌNH BÀY TRONG BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH HỢP NHẤT**1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ****1a. Tổng doanh thu**

	Năm nay	Năm trước
Doanh thu bán hàng hóa	13.570.389.493	9.756.636.950
Doanh thu cung cấp dịch vụ	167.631.798.674	158.019.827.060
Cộng	181.202.188.167	167.776.464.010

1b. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ cho các bên liên quan

Ngoài giao dịch bán hàng và cung cấp dịch vụ cho công ty liên kết được trình bày ở thuyết minh số V.2b, Tập đoàn không phát sinh giao dịch bán hàng và cung cấp dịch vụ cho các bên liên quan không phải là công ty liên kết.

2. Giá vốn hàng bán

	Năm nay	Năm trước
Giá vốn của hàng hóa đã bán	11.947.554.142	8.592.323.222
Giá vốn của dịch vụ đã cung cấp	150.796.227.558	136.223.396.806
Cộng	162.743.781.700	144.815.720.028

3. Doanh thu hoạt động tài chính

	Năm nay	Năm trước
Lãi tiền gửi có kỳ hạn	153.594.519	-
Lãi tiền gửi không kỳ hạn	7.103.360	10.879.303
Lãi tiền cho vay	285.583.562	4.853.706.989
Lãi chênh lệch tỷ giá phát sinh	9.136.044	64.455.591
Lãi thanh lý các khoản đầu tư dài hạn khác	1.531.799.116	8.031.661.414
Cộng	1.987.216.601	12.960.703.297

4. Chi phí tài chính

	Năm nay	Năm trước
Chi phí lãi vay	4.852.366.173	5.834.965.726
Lỗ chênh lệch tỷ giá phát sinh	14.774.210	-
Cộng	4.867.140.383	5.834.965.726

CÔNG TY CỔ PHẦN VIETOURIST HOLDINGS

Địa chỉ: 386/71C Lê Văn Sỹ, phường 14, quận 3, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

5. Chi phí bán hàng

	Năm nay	Năm trước
Chi phí nhân viên	4.768.053.878	6.715.380.934
Chi phí dụng cụ, đồ dùng	141.950.028	63.801.216
Chi phí khấu hao tài sản cố định	53.570.511	3.322.128.895
Chi phí dịch vụ mua ngoài	16.550.000	48.593.470
Các chi phí khác	416.108.047	487.469.839
Cộng	5.396.232.464	10.637.374.354

6. Chi phí quản lý doanh nghiệp

	Năm nay	Năm trước
Chi phí cho nhân viên	2.950.921.907	4.619.425.627
Chi phí vật liệu quản lý	159.403.072	179.865.006
Chi phí khấu hao tài sản cố định	337.464.486	1.445.837.255
Thuế, phí và lệ phí	6.787.437	167.517.744
Chi phí dịch vụ mua ngoài	6.627.021.881	1.365.132.280
Các chi phí khác	3.534.604.551	6.919.382.638
Cộng	13.616.203.334	14.697.160.550

7. Thu nhập khác

	Năm nay	Năm trước
Lãi thanh lý, nhượng bán tài sản cố định	381.133.557	400.377.419
Thu nhập khác	12.302.931	39.493.917
Cộng	393.436.488	439.871.336

8. Chi phí khác

	Năm nay	Năm trước
Phạt do vi phạm hợp đồng	1.820.000.000	-
Thuế bị phạt, bị truy thu	179.423.748	184.009.334
Chi phí khác	65.936.944	110.014.082
Cộng	2.065.360.692	294.023.416

9. Lãi trên cổ phiếu**9a. Lãi cơ bản/suy giảm trên cổ phiếu**

	Năm nay	Năm trước
Lợi nhuận kế toán sau thuế thu nhập doanh nghiệp của cổ đông Công ty mẹ	(5.426.776.416)	670.705.626
Các khoản điều chỉnh tăng, giảm lợi nhuận kế toán để xác định lợi nhuận phân bổ cho cổ đông sở hữu cổ phiếu phổ thông	-	-
Lợi nhuận tính lãi cơ bản/suy giảm trên cổ phiếu	(5.426.776.416)	670.705.626
Số lượng bình quân gia quyền của cổ phiếu phổ thông đang lưu hành trong năm	12.000.000	12.000.000
Lãi cơ bản/suy giảm trên cổ phiếu	(452)	56

CÔNG TY CỔ PHẦN VIETOURIST HOLDINGS

Địa chỉ: 386/71C Lê Văn Sỹ, phường 14, quận 3, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

9b. Thông tin khác

Không có các giao dịch cổ phiếu phổ thông hoặc giao dịch cổ phiếu phổ thông tiềm năng nào xảy ra từ ngày kết thúc năm tài chính đến ngày công bố Báo cáo tài chính hợp nhất này.

10. Chi phí sản xuất kinh doanh theo yếu tố

	Năm nay	Năm trước
Chi phí nguyên liệu, vật liệu	990.513.821	498.049.157
Chi phí nhân công	9.631.932.569	11.978.808.971
Chi phí khấu hao tài sản cố định	5.434.860.697	4.767.966.150
Chi phí dịch vụ mua ngoài	149.126.000.023	160.103.798.810
Chi phí khác	3.950.712.598	7.410.852.477
Cộng	169.134.019.708	184.759.475.565

VII. NHỮNG THÔNG TIN KHÁC

1. Giao dịch và số dư với các bên liên quan

Các bên liên quan với Tập đoàn bao gồm: các thành viên quản lý chủ chốt, các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt và các bên liên quan khác.

1a. Giao dịch và số dư với các thành viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt

Các thành viên quản lý chủ chốt gồm: các thành viên Hội đồng quản trị và các thành viên Ban Tổng Giám đốc. Các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt là các thành viên mật thiết trong gia đình các thành viên quản lý chủ chốt.

Giao dịch với các thành viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt

Tập đoàn không phát sinh giao dịch về bán hàng và cung cấp dịch vụ cho các thành viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt. Trong năm Tập đoàn cũng không phát sinh giao dịch khác với các thành viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt.

Công nợ với các thành viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt

Tập đoàn không có công nợ với các thành viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt.

Thu nhập của các thành viên quản lý chủ chốt của Công ty mẹ:

	Năm nay	Năm trước
Ông Trần Văn Tuấn - Chủ tịch Hội đồng quản trị	155.381.700	302.500.000
Ông Nguyễn Huy Thịnh - Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị (Bầu ngày 15 tháng 4 năm 2024)	18.000.000	-
Ông Nguyễn Đình Hòa - Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị (Bầu ngày 15 tháng 4 năm 2024)	18.000.000	-
Ông Nguyễn Dương Trung Hiếu - Thành viên Hội đồng quản trị kiêm Tổng Giám đốc	167.337.163	283.000.000

CÔNG TY CỔ PHẦN VIETOURIST HOLDINGS

Địa chỉ: 386/71C Lê Văn Sỹ, phường 14, quận 3, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

	Năm nay	Năm trước
Ông Trần Văn Thế - Thành viên Hội đồng quản trị kiêm Phó Tổng Giám đốc	24.000.000	163.500.000
Ông Phan Ngọc Tuấn - Thành viên Hội đồng quản trị kiêm Phó Tổng Giám đốc	156.641.700	18.000.000
Bà Lưu Đức Hạnh - Thành viên Hội đồng quản trị (Miễn nhiệm ngày 06 tháng 4 năm 2024)	6.000.000	18.000.000
Ông Nguyễn Mạnh Huỳnh - Phó Tổng Giám đốc (Từ nhiệm ngày 11 tháng 10 năm 2024)	30.000.000	265.000.000
Bà Nguyễn Ngọc Huyền - Trưởng Ban kiểm soát	72.604.262	102.000.000
Cộng	647.964.825	1.152.000.000

1b. Giao dịch và số dư với các bên liên quan khác

Các bên liên quan khác với Tập đoàn gồm:

Bên liên quan khác	Mối quan hệ
Công ty Cổ phần Tập đoàn Hoàng Kim Tây Nguyên (Công ty mẹ đã thoái vốn tại ngày 25 tháng 12 năm 2024)	Công ty liên kết
Công ty Cổ phần Xã hội Hoàng Kim Tây Nguyên	Công ty liên kết
Công ty Cổ phần Lữ hành Vietourist (Công ty mẹ đã thoái vốn tại ngày 25 tháng 12 năm 2024)	Công ty liên kết

Giao dịch với các bên liên quan khác

Ngoài các giao dịch phát sinh với công ty liên kết đã được trình bày ở thuyết minh số V.2b cũng như các giao dịch về bán hàng và cung cấp dịch vụ cho các bên liên quan khác không phải là công ty liên kết đã được trình bày ở thuyết minh số VI.1b, Tập đoàn không phát sinh các giao dịch khác với các bên liên quan khác.

Công nợ với các bên liên quan khác

Công nợ với các bên liên quan khác được trình bày tại thuyết minh số V.4.

2. Báo cáo bộ phận

Tập đoàn chỉ hoạt động trong một lĩnh vực kinh doanh là kinh doanh dịch vụ du lịch và chủ yếu ở Việt Nam.

CÔNG TY CỔ PHẦN VIETOURIST HOLDINGS

Địa chỉ: 386/71C Lê Văn Sỹ, phường 14, quận 3, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

3. Sự kiện phát sinh sau ngày kết thúc năm tài chính

Theo Công văn số 10/UBCK-QLCB ngày 05 tháng 3 năm 2025, Ủy ban chứng khoán Nhà nước nhận được tài liệu báo cáo kết quả chào bán cổ phiếu ra công chúng theo báo cáo kết quả số 03.03/2025/BC-VTD ngày 03 tháng 3 năm 2025 của Công ty mẹ. Theo đó, Công ty mẹ đã thực hiện phân phối 12.000.000 cổ phiếu theo nội dung tại Giấy chứng nhận đăng ký chào bán cổ phiếu ra công chúng số 236/GCN-UBCK ngày 20/12/2024 và đã được Sở kế hoạch đầu tư thành phố Hồ Chí Minh cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh thay đổi lần thứ 16 ngày 12 tháng 3 năm 2025 về việc tăng vốn điều lệ này.

Ngoài sự kiện nêu trên, không có sự kiện trọng yếu nào khác phát sinh sau ngày kết thúc năm tài chính yêu cầu phải điều chỉnh số liệu hoặc công bố trên Báo cáo tài chính hợp nhất.

TP. Hồ Chí Minh, ngày 26 tháng 3 năm 2025



Phạm Thị Trà Giang
Người lập



Nguyễn Thị Mỹ Dung
Kế toán trưởng



Trần Văn Tuấn
Chủ tịch Hội đồng quản trị

15-06
HÀNH
Y TÍNH
TÀI VỤ
C
THỜI
P. CẤP

CÔNG TY CỔ PHẦN VIETOURIST HOLDINGS

Địa chỉ: 386/71C Lê Văn Sỹ, phường 14, quận 3, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

Phụ lục 01: Bảng đối chiếu biến động của vốn chủ sở hữu

Đơn vị tính: VND

	Vốn góp của chủ sở hữu	Thặng dư vốn cổ phần	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	Cộng
Số dư đầu năm trước	120.000.000.000	461.600.000	26.903.062.035	147.364.662.035
Lợi nhuận trong năm trước	-	-	670.705.626	670.705.626
Số dư cuối năm trước	120.000.000.000	461.600.000	27.573.767.661	148.035.367.661
Số dư đầu năm nay	120.000.000.000	461.600.000	27.573.767.661	148.035.367.661
Lợi nhuận trong năm nay	-	-	(5.426.776.416)	(5.426.776.416)
Số dư cuối năm nay	120.000.000.000	461.600.000	22.146.991.245	142.608.591.245

TP. Hồ Chí Minh, ngày 26 tháng 3 năm 2025



Phạm Thị Trà Giang

Phạm Thị Trà Giang
Người lập

Nguyễn Thị Mỹ Dung

Nguyễn Thị Mỹ Dung
Kế toán trưởng

Trần Văn Tuấn
Chủ tịch Hội đồng quản trị

